

VIETNAM BUSINESS FORUM
Published by VCCI

PHAM NGOC TUAN
EDITOR-IN-CHIEF

PHAM THE NAM
DEPUTY EDITOR-IN-CHIEF
In Charge of VIETNAM BUSINESS FORUM

BOARD OF ADVISORS

Dr. VU TIEN LOC

VCCI President & Chairman

Dr. DOAN DUY KHUONG

VCCI Vice President

PHAM NGAC

Former Ambassador to Five Nordic Countries

NGUYEN THI NGA

Chairwoman of Board of Directors, BRG Group

Designer: LE NGOC

Sub-editor: STEVEN GROFF

HEAD OFFICE

4th Floor, 9 Dao Duy Anh St., Hanoi

Tel: (84-24) 35743985/35743063

Fax: (84-24) 35743985

Email: vbfhanoi@gmail.com; vbf@vcci.com.vn

Website: www.vccinews.com

SOUTHERN REP. OFFICE

171 Vo Thi Sau St., Dist.3, HCM City

Tel: (84-28) 39321099/39321700

Fax: (84-28) 39321701

NORTHERN REP. OFFICE

4th Floor, 208 De La Thanh St.,

Dong Da Dist., Hanoi

Tel: (84-24) 6275 4809

Fax: (84-24) 6275 4835

Chief Representative

NGO DOAN KHUYEN

JAPAN

2nd Floor, Hirkawacho-Koizumi Bldg.,

1-9-5, Hirakawacho, Chiyoda - ku,

Tokyo 102-0093

Tel: 81-3-5215-7040

Fax: 81-3-5215-1716

Chief Representative

AKI KOJIMA



CONTENTS

VCCI

03 Báo chí và doanh nghiệp “đồng cam cộng khổ”

04 Press and Business Share Joys and Sorrows

BUSINESS

06 Nâng cao khả năng chống chịu của nền kinh tế trong bối cảnh mới

07 Enhanced Economic Resilience in New Scenario

POTENTIAL - QUANG BINH PROVINCE

08 Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh tại tỉnh Quảng Bình: Cả bộ máy cùng chuyển động

10 Improving Quang Binh Business and Investment: The Whole Apparatus on the Move

12 Chuẩn bị đón sóng đầu tư mới

13 Preparing to Catch New Investment FLOW

18 Phát triển kết cấu hệ thống giao thông đồng bộ hiện đại



Available on **Vietnam Airlines**

Licence No.58/GP-BTTTT dated February 18, 2020

Printed by the Trade Union Printing Company

PRICE: VND25,000

- 19 Development of Modern and Synchronous Transport System
- 22 Sẵn sàng chăm sóc và bảo vệ sức khỏe người dân
- 23 Willingness to Take Care of and Protect People's Health
- 24 Nâng cao vai trò của doanh nghiệp trong đào tạo nghề
- 25 Lifting Business Role in Vocational Training
- 27 Xây dựng nền nông nghiệp có giá trị gia tăng cao và tăng trưởng bền vững
- 28 Ngành Thanh tra tỉnh Quảng Bình: Góp phần cải thiện môi trường kinh doanh
- 31 Hải Quan Quảng Bình: Nâng cao năng lực để phục vụ tốt hơn
- 38 Huyện Quảng Ninh: Tạo nền tảng vững để bứt phá nhanh hơn



- 40 Huyện Quảng Trạch: Đẩy mạnh thu hút đầu tư, khai thác tiềm năng, lợi thế
- 44 Huyện Minh Hóa : Vững vàng trên đường hội nhập và phát triển
- 48 Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Bình: Phát huy vai trò “cầu nối” thu hút đầu tư
- 50 Quang Binh Economic Zone Authority: Promoting Bridging Role in Investment Attraction
- 54 Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam – Cu Ba Đồng Hới: Tiếp tục nâng cao vị thế trong lĩnh vực y tế của khu vực



- 55 Vietnam - Cuba Dong Hoi Friendship Hospital: Lifting up Position in Regional Health Sector

ENTERPRISE

- 56 Công ty Cổ phần Việt Trung Quảng Bình: Vượt khó để viết tiếp trang sử mới
- 58 Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Đại Thạch: Linh hoạt ngành nghề, giữ đà tăng trưởng
- 60 Nỗ lực đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp
- 62 Khôi phục thành công Sâm Bó Chính trên vùng đất Quảng Bình
- 64 Khát vọng xây bệnh viện “5 sao” trên quê hương Quảng Bình

TOURISM

- 66 Quảng Bình: Điểm đến an toàn và khác biệt
- 68 Quang Binh: Safe and Distinctive Destination
- 70 Phát huy giá trị di sản thiên nhiên thế giới VQG Phong Nha - Kẻ Bàng
- 72 Promoting World Natural Heritage Values of Phong Nha - Ke Bang National Park

Ảnh bìa: Cầu bằng khánh thành Tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh với nhân dân Quảng Bình vào tháng 6/2020. Ảnh: TTXVN



Báo chí và doanh nghiệp “đồng cam cộng khổ”

Song hành vượt khó

Theo ông Huỳnh, đối với doanh nghiệp, bên cạnh những cái khó muôn đời của doanh nghiệp về vốn, đất đai, hạ tầng, nhân lực, hành chính, thanh kiểm tra, điều kiện môi trường kinh doanh, trong bối cảnh hậu Covid-19, doanh nghiệp lại đang đối mặt với những cái khó mới khi cả thị trường tiêu thụ và thị trường nguyên liệu đều bị thu hẹp. Bản thân doanh nghiệp cũng đang phải chịu rất nhiều chi phí để duy trì và tồn tại. Đây chính là mảnh đất để các nhà báo khai thác đề tài, đồng hành, cộng khổ với doanh nghiệp.

Còn báo chí cũng gặp vô vàn khó khăn dưới sức ép của mạng xã hội. Sự phát triển của báo chí hiện nay bắt buộc phải đuổi kịp và cạnh tranh với truyền thông mạng xã hội khi sự phát triển của công nghệ đang rất nhanh chóng. Báo chí phải định vị được mình trong bối cảnh mới, phải dũng cảm khi đấu tranh chống tiêu cực, ngăn cản những doanh nghiệp sai trái, trở thành diễn đàn tin cậy của doanh nghiệp và công chúng, góp phần cổ vũ mạnh mẽ lòng yêu nước, vì sự phát triển của một nước Việt Nam “rũ bùn đứng dậy sáng lòa”.

Trong quá trình phát triển sản xuất kinh doanh, góp phần đưa nền kinh tế Việt Nam phát triển bền vững, báo chí vừa là kênh cung cấp thông tin, chuyển tải cơ chế chính sách của Đảng, Nhà nước, vừa là công cụ hữu hiệu để giới thiệu, quảng bá hình ảnh, thương hiệu cho doanh nghiệp. Đặc biệt, trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19, báo chí đã trở thành phương tiện truyền thông có hiệu quả cao nhất trong việc phòng chống dịch bệnh; phản ánh những kiến nghị của doanh nghiệp - doanh nhân, góp phần tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh...

TS. Vũ Tiến Lộc, Chủ tịch VCCI cho biết, Việt Nam vừa trải qua những ngày tháng khó khăn đầu năm 2020 do ảnh hưởng của COVID-19, kể cả “COVID y tế” và “COVID kinh tế”. Các tổ chức đã đồng loạt hạ dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam, các thị trường bị ảnh hưởng nghiêm trọng và doanh nghiệp đang bị “thấm đòn” COVID-19. Khả năng thanh khoản của doanh nghiệp đang giảm, công ăn việc làm của công nhân bị ảnh hưởng, đặc biệt 80% doanh nghiệp dè dặt bị ảnh hưởng của đại dịch.

Chủ tịch VCCI cho rằng, trong bối cảnh dịch bệnh đầy rẫy những thông tin đa chiều, nhiều thông tin xấu độc hại gây hoang mang dư luận, thì những thông tin chính thống trên báo chí đã trở thành điểm tựa. Báo chí đã tạo được sự chia sẻ đồng lòng trong cộng đồng để thực sự phát động được phong trào toàn dân

Trước đây, mối quan hệ báo chí và doanh nghiệp là đồng hành theo kiểu “chia bùi, sẻ ngọt”; còn trong bối cảnh hậu COVID-19 là “đồng cam, cộng khổ”, bởi tại thời điểm này cả doanh nghiệp và báo chí đều khổ.

Đây là chia sẻ của LS. Trần Hữu Huỳnh, Chủ tịch Trung tâm Trọng tài quốc tế Việt Nam tại Diễn đàn “Doanh nghiệp và Báo chí 2020: Cơ hội hợp tác phát triển từ khủng hoảng Covid-19” diễn ra vừa qua tại Hà Nội.

ANH MAI

chống dịch như chống giặc. Chính điều này đã tạo thành công cho Việt Nam trong công tác chống dịch COVID-19.

Thực tế cho thấy, mối quan hệ hợp tác, đồng hành giữa báo chí và doanh nghiệp luôn có vai trò quan trọng trong tiến trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nói riêng và quá trình hội nhập, phát triển kinh tế đất nước nói chung. Báo chí là cầu nối giữa doanh nghiệp và Nhà nước, thông qua thông tin trên các cơ quan thông tấn, báo chí, giúp Chính phủ và các cơ quan Nhà nước lắng nghe ý kiến của doanh nghiệp, từ việc thực hiện chủ trương, chính sách để góp phần nâng cao hiệu quả quản lý điều hành...

“Để phát triển doanh nghiệp, bên cạnh giữ vững kinh tế vĩ mô, ổn định thị trường thì cần từng bước cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh là biện pháp quan trọng nhất. Báo chí đang góp phần mạnh mẽ vào quá trình này” - ông Lộc nói.

Ông Lộc đánh giá, thông qua báo chí, những ý kiến của doanh nghiệp đã đến được với các cơ quan lãnh đạo Nhà nước. Trên nghị trường Quốc hội, ngày càng nhiều đại biểu Quốc hội trích dẫn thông tin trên báo chí. Các lãnh đạo Chính phủ cũng thường xuyên đưa ra những thông tin trên báo chí để yêu cầu các bộ, ngành liên quan rà soát tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Doanh nghiệp cũng soi mình trong tấm gương báo chí để có trách nhiệm với

hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình.

Thông tin là vấn đề sinh tử đối với doanh nghiệp

Theo ông Lộc, báo chí cần đưa tin đa chiều, không chỉ dựa vào một nguồn tin một chiều mà cần thêm những ý kiến các bên, từ các chuyên gia. “Thông tin chính xác hay không là vấn đề sinh tử với doanh nghiệp. Nguồn tin hay sẽ có thể giúp hồi sinh một doanh nghiệp, nhưng một tin dở có thể đẩy doanh nghiệp vào vực thẳm. Trong thời gian khủng hoảng và nhạy cảm hiện nay thì số phận của nhiều doanh nghiệp đang rất mong manh, rất cần sự bao dung chia sẻ của dư luận, sự thấu hiểu, công tâm của các nhà báo chân chính” - ông Lộc nói.

Cùng với đó, Việt Nam đang trong bối cảnh hội nhập, không chỉ tuân thủ cam kết mà phải biết vận dụng những không gian thích hợp. Do đó, khi đưa tin về những vụ việc của doanh nghiệp liên quan thị trường quốc tế, cần lưu ý bảo vệ doanh nghiệp làm ăn chân chính, bảo vệ doanh nghiệp là bảo vệ đất nước vì doanh nghiệp là tài sản quốc gia.

Theo ông Nguyễn Anh Tuấn, Tổng biên tập Tạp chí Nhà đầu tư, báo chí không được làm tổn thất doanh nghiệp chân



Press and Business Share Joys and Sorrows

The previous relationship between the press and business was “sharing sweet fruits” but it turned into “sharing joys and sorrows” in the time of COVID-19 because both business and the press are suffering hardships, said Lawyer Tran Huu Huynh, President of the Vietnam International Arbitration Center at the Forum “Business and Press 2020: Opportunities for cooperation and development from the COVID-19 crisis” recently held in Hanoi.

ANH MAI

Overcome difficulties together

In addition to inherent difficulties in capital, land, infrastructure, human resources, administration, inspection and business environment conditions, enterprises are facing new hardships in the post-COVID-19 context when both consumption market and input market are narrowed. They are also facing a lot of costs to maintain and survive. This is the land for journalists to compose stories and support business in tough times.

For its part, the press has also encountered numerous problems under pressure from social networks. Current development forces the press to catch up and compete with social media as the technology is booming. The press must position itself in the new context, must be brave in the fight against bad deeds, prevent enterprises from doing wrong, become a reliable forum for businesses and the public, and become a supporter of patriotism among enterprises and of the joint development of Vietnam.”

To help bring Vietnam’s economy to sustainability, the press is both an information channel that conveys Party and State mechanisms and policies and a useful tool to introduce and promote images and brands for businesses. In particular, in the time of the COVID-19 epidemic, the press has become the most effective means of disease prevention. It has reflected recommendations from enterprises and entrepreneurs, and helped them deal with hardships in business.

Dr. Vu Tien Loc, President of the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI), said Vietnam experienced



difficult days in early 2020 because of the effect of COVID-19. Major agencies simultaneously lowered Vietnam's economic growth forecasts. Key markets are being seriously affected and businesses are being strongly hurt by COVID-19 effects. Their liquidity is declining and jobs are being threatened. Especially, 80% of textile and garment producers are hurt by the pandemic.

He noted, while information is multidimensional in the time of the plague, including harmful and toxic information that confuses the masses, the official information in the press has become the fulcrum. The press has created a shared consensus in the community to launch the entire people movement against the epidemic. This has helped Vietnam succeed in the fight against COVID-19.

✎ chính và không để doanh nghiệp bất chính hoành hành. Nhiều doanh nghiệp sợ và muốn né tránh báo chí. Nhưng nhiều doanh nghiệp lại không sợ và muốn tiếp xúc với báo chí. “Bằng thực tế nhiều năm làm báo, tôi thấy rằng các thương hiệu chân chính không bao giờ sợ báo chí. Nhưng những doanh nghiệp “sân sau”, doanh nghiệp lợi dụng kẽ hở của pháp luật để làm ăn bất chính thì rất sợ báo chí” - ông Tuấn khẳng định.

Ông Tuấn cho rằng, muốn có nền kinh tế mạnh phải có doanh nghiệp mạnh, để làm được điều này thì sự hỗ trợ của báo chí đối với sự phát triển của doanh nghiệp là điều vô cùng cần thiết. Về lâu dài, để hỗ trợ doanh nghiệp, báo chí phải dũng cảm đương đầu với tiêu cực để hỗ trợ các doanh nghiệp làm ăn chân chính.

Tuy vậy, theo ông Lê Mạnh Hùng, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, trong quá trình phát triển có doanh nghiệp gặp khó khăn, có doanh nghiệp chưa đi đúng pháp luật của Nhà nước trong kinh doanh, nếu báo chí nài nỉ đỡ chia sẻ, chỉ ra sai sót với tấm lòng chân thành, xây dựng, góp ý thì chắc chắn doanh nghiệp sẽ trưởng thành và khắc phục, hạn chế những sai sót. Nếu thấy những sai sót và chỉ định không thẳng thắn, không chia sẻ thì doanh nghiệp sẽ đổ vỡ, dẫn theo nhiều hệ lụy.

Bởi vậy, nếu báo chí nhìn nhận, đánh giá, kiến giải và tìm ra những đề xuất sâu sắc các vấn đề doanh nghiệp đang cần chắc chắn sẽ thúc đẩy doanh nghiệp phát triển, qua đó góp phần thúc đẩy kinh tế và hội nhập của cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam. ■

Nâng cao khả năng chống chịu của nền kinh tế trong bối cảnh mới

Còn nhiều thách thức

Theo báo cáo của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (CIEM), trong 6 tháng đầu năm 2020, kinh tế Việt Nam gặp khó khăn nghiêm trọng do chịu tác động nặng nề của COVID-19. Tốc độ tăng GDP suy giảm còn 3,82% trong quý I và 0,36% trong quý II so với cùng kỳ năm 2019. Tính chung 6 tháng đầu năm, tốc độ tăng trưởng đạt 1,81%, thấp nhất trong vòng 12 năm trở lại đây. Suy giảm hoạt động kinh tế cũng gắn liền với suy giảm tăng trưởng đầu tư. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội theo giá hiện hành trong quý II đạt 481,2 nghìn tỷ đồng (34,8% GDP), tăng 4%, nhưng thấp hơn 7,2 điểm phần trăm so với cùng kỳ 2019.

Theo ông Nguyễn Anh Dương, Trưởng Ban nghiên cứu tổng hợp (CIEM), các số liệu được công bố đến tháng 6 có thể chưa phản ánh đầy đủ những hệ lụy nghiêm trọng của đại dịch COVID-19 đến kinh tế thế giới và kinh tế Việt Nam.

Tuy được đánh giá cao về kết quả phòng chống dịch và có cơ hội phục hồi kinh tế sớm, Việt Nam vẫn cần thận trọng trong đánh giá tình hình các tháng cuối năm, đồng thời thực hiện các nhóm giải pháp phù hợp để vừa thúc đẩy phục hồi kinh tế, giữ mạch cải cách và đảm bảo an sinh xã hội.

THU HÀ

Nguyên nhân có thể do chính phủ nhiều nước (kể cả Việt Nam) đã sớm ban hành những biện pháp hỗ trợ, hoặc do đại dịch mới diễn ra trong thời gian ngắn nên chưa thể nhìn nhận và đánh giá các tác động của đại dịch một cách đầy đủ.

Đánh giá về những cơ hội của nền kinh tế những tháng cuối năm, Trưởng ban Ban nghiên cứu tổng hợp (CIEM) khẳng định, khó khăn với nền kinh tế trong 6 tháng cuối năm là không ít. Dự báo, tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2020 ở kịch bản cao nhất cũng chỉ ở mức 2,6%, ở kịch bản bình thường là 2,1%.

Theo đó, diễn biến kinh tế cuối năm 2020 có thể chịu ảnh hưởng của một số yếu tố như kinh tế thế giới còn rất bất định, đặc biệt là khả năng bùng phát lần thứ hai của dịch COVID-19. Việc nhiều nền kinh tế thực hiện các gói hỗ trợ quy mô lớn, trong khi thiếu điều phối ở cấp độ toàn cầu, có thể gây ra những rủi ro không nhỏ đối với thị trường tài chính thế giới và tình trạng nợ toàn cầu; căng



In fact, the cooperative and accompanying relationship between the press and business is always important to business development in particular and to the economic development and international integration of the nation in general. The press is a bridge that connects business and the government. Press and media agencies help government agencies to know what business is thinking about, from policy enforcement to administration improvement.

"In order to develop enterprises, besides maintaining macroeconomic background and stabilizing the market, the most important measures are reforming institutions and improving the business investment environment. The press is making a strong contribution to this process," he said.

He said, through the press, business opinions reached government agencies. On the forum of the National Assembly, more and more deputies cited information in the press. Government leaders also regularly publish information in the press to request concerned ministries and branches to review and remove difficulties against enterprises.

Information is a matter of life and death for businesses

Loc said, the press needs to present multidimensional information. It should not rely on only one source of information, but also need opinions from parties and experts. "The accuracy of information is a matter of life and death for business. Good news can help revive a business but a bad one can push it into the abyss. In the current crisis and sensitive time, the fate of many businesses is very fragile. They need tolerance from the public, understanding and justice of true journalists", he noted.

Furthermore, in the current context of international integration, Vietnam not only complies with commitments but also knows how to use appropriate spaces. Therefore, when reporting on business cases relating to the international market, it necessarily protects honest businesses because protecting them is protecting the country, as they are the national treasure.

According to Mr. Nguyen Anh Tuan, Editor-in-chief of the Investor Magazine, the press must not damage true businesses and never let unrighteous businesses do wrong things. Many businesses dislike the press and want to avoid it. "Indeed, unrighteous companies are scared of the press," he asserted.

To have a strong economy, we must have strong companies, he said. To do this, the support of the press for business development is extremely necessary. In the long run, to support true businesses, the press must bravely cope with negative deeds.

Mr. Le Manh Hung, Deputy Head of the Central Propaganda Bureau, pointed out that, when doing business, some companies may face hardships and some do something that is not legally right, if the press supports and tells them what they are doing wrong with a sincere and constructive attitude, they will mature and avoid wrongdoings and mistakes. Otherwise, they may face collapse.

For that reason, if the press recognizes, assesses, explains and presents profound suggestions for businesses in need, it will surely promote business development and contribute to the economic growth and integration of the Vietnamese business community. ■

thăng thương mại giữa các nền kinh tế lớn có thể diễn biến phức tạp hơn.

Bên cạnh đó, mặc dù kỳ vọng nhiều tác động tích cực của EVFTA, Việt Nam có thể phải đối mặt với các vụ kiện phòng vệ thương mại, điều tra chống lẩn tránh thuế, gian lận xuất xứ... ở một số thị trường và mức độ thích ứng của doanh nghiệp đối với thị trường trong nước có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và tiêu thụ trong bối cảnh đại dịch COVID-19.

Tinh thần kiến tạo trong bối cảnh bình thường mới

Nhìn về các cơ hội mới hậu COVID-19 đối với Việt Nam, nhiều chuyên gia nhận định, Việt Nam đang có những cơ hội để phục hồi mạnh mẽ nền kinh tế, với những tiền đề tốt trong việc thực hiện mục tiêu kép nửa đầu năm 2020, các nhà đầu tư quốc tế đang có niềm tin và quan tâm đặc biệt tới thị trường Việt Nam... Tuy nhiên thông điệp thời gian tới là cần tiếp tục cải thiện nền tảng kinh tế vĩ mô và đổi mới hệ thống thể chế kinh tế theo hướng nâng cao khả năng chống chịu, tính tự cường của nền kinh tế, xử lý hiệu quả những rủi ro trong bối cảnh “bình thường mới”...

Với định hướng chính sách phục hồi và phát triển, CIEM khuyến nghị cần xây dựng và thực thi kế hoạch phục hồi tăng trưởng kinh tế thông qua 3 trụ cột chính: tái cơ cấu kinh tế - hoàn thiện chính sách công nghiệp - thu hút FDI. Cùng với đó, cần cải thiện hơn nữa môi trường kinh doanh, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; phát triển các kỹ năng thích ứng cho doanh nghiệp và người lao động; khai thác nhiều hơn dư địa của các mô hình kinh tế mới, nhất là kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn.

Cùng chung quan điểm này, PGS. TS. Bùi Quang Tuấn, Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam khẳng định, về giải pháp theo hướng “Cổ xe Tam mã”, Việt Nam cần thúc đẩy, kích cầu tiêu dùng trong nước; xem xét hiệu quả của gói hỗ trợ cho người lao động, việc áp dụng chính sách giảm thuế cũng như về sức chống chịu và cơ hội mới do COVID-19 mang lại trong thay đổi tư duy, thúc đẩy phát triển kinh tế số v.v. Đây là cơ hội tốt để Việt Nam thúc đẩy đổi mới, nhanh chóng có những đột phá giai đoạn tới.

Để cập về những cơ hội trong thời gian tới, ông Phan Đức Hiếu, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương cho rằng, càng ngày những cải cách môi trường kinh doanh càng có ý nghĩa. Yếu tố này trước đây làm từ từ và bị tác động về mặt thời gian thì nay phải nỗ lực hơn rất nhiều và kết quả phải đạt được nhanh chóng. Những thay đổi quan trọng về pháp lý sẽ tác động tích cực tới doanh nghiệp và thu hút đầu tư.

“Với việc thực hiện hiệu quả Luật Doanh nghiệp (sửa đổi) và tiếp tục dọn dẹp rào cản về thủ tục hành chính hay điều kiện kinh doanh, chắc chắn doanh nghiệp Việt sẽ không còn tình trạng “sợ lớn”, không dám lớn”, Phó Viện trưởng CIEM nhấn mạnh.

Theo TS. Trần Hồng Minh – Viện trưởng CIEM, Việt Nam phải có những kế hoạch để cứu doanh nghiệp trong bối cảnh khó khăn, bên cạnh nỗ lực vượt qua dịch Covid thì phải thực sự bắt tay vào khôi phục nền kinh tế, dựa vào “cổ xe tam mã” (xuất khẩu, đầu tư, tiêu dùng) và nhiều giải pháp khác. ■

“ Trong bối cảnh bình thường mới bản thân tư duy cải cách cần có sự thích ứng. Thứ nhất là “bớt sợ trách nhiệm”, nhất là trong giải ngân vốn đầu tư công. Thứ hai là “bớt sốt ruột” trong hỗ trợ tài khoá tiền tệ. Thứ ba là “bớt dè dặt” với các vấn đề mới như kinh tế số, tiền điện tử... Thứ tư là “bớt sợ thiếu việc”, cần phải có cách làm mới thích ứng với môi trường mới. ”

ÔNG NGUYỄN ANH DƯƠNG

TRƯỞNG BAN NGHIÊN CỨU TỔNG HỢP,
VIỆN NGHIÊN CỨU QUẢN LÝ KINH TẾ
TRUNG ƯƠNG

Enhanced E

Despite being highly appreciated for effective pandemic prevention, Vietnam still needs to be cautious in assessing the actual situation for the remainder of 2020, and at the same time apply appropriate solutions to promote economic recovery, uphold reforms and ensure social security.

THU HA



conomic Resilience in New Scenario

Challenges ahead

According to a report by the Central Institute for Economic Management (CIEM), in the first six months of 2020, Vietnam's economy was in serious difficulty due to the severe impact of Covid-19 pandemic. The GDP growth contracted 3.82% in the first quarter and 0.36% in the second quarter, from the same periods in 2019. The GDP growth was weakened to 1.81% for the first six months, the lowest in 12 years. A decline in economic activity was associated with a decline in investment growth. Total social investment (at current prices) in the second quarter reached VND481.2 trillion (34.8% of GDP), down 7.2 percentage points from the same period of 2019.

According to Mr. Nguyen Anh Duong, Head of Integrated Research Department (CIEM), the data published until June may not fully illustrate the serious impact of the Covid-19 pandemic on the world economy as well as the Vietnamese economy, because governments (including Vietnam) have launched early support measures, and the pandemic has thus far lasted just a short time, resulting in incomplete assessment of its full impacts.

Remarking on opportunities for the Vietnamese economy, he affirmed that the economic difficulty in the last six months of the year is substantial. In 2020, Vietnam's economic growth is forecast to reach 2.6% in the best scenario or 2.1% in the normal scenario.

Vietnam's economic performance in the second half of 2020 may be affected by factors such as the uncertainty of the world economy, especially the possibility of a second wave of Covid-19 infections. Many economies have separately launched huge support packages without close global coordination, exposing significant risks to the world financial market and global debt. Trade tensions between major economies will likely become more complicated.

Beside the positive effects of EVFTA, Vietnam may face trade remedy lawsuits, tax evasion investigations and origin fraud in some markets.

New normal scenario

Many experts said that Vietnam has an opportunity to make a strong economic recovery as the country has done a good job in realizing the dual goals since the beginning of 2020 and international investors are confident about and keen on Vietnam's market. However, what Vietnam needs to do next is further improve the macroeconomic foundation and renew the economic mechanism by improving economic resilience and effectively handling

risks in the new normal context.

The Central Institute for Economic Management (CIEM) recommended that it is necessary to formulate and implement an economic growth recovery plan with three main pillars: economic restructuring, completion of industrial policies, and FDI attraction. Besides, it is necessary to further improve the business environment, remove difficulties for businesses, develop adaptive skills for businesses and workers, and unlock the potential of new economic models, especially sharing economy and circular economy.

Sharing this viewpoint, Prof. Bui Quang Tuan, President of the Vietnam Institute of Economics, affirmed that Vietnam needs to promote and stimulate domestic consumption, consider the effect of worker support package, tax extension policy, resilience to and new opportunities from Covid-19 to develop the digital economy. This is a good opportunity for Vietnam to boost innovation and quickly make breakthroughs in the coming time.

Mr. Phan Duc Hieu, CIEM Vice President, said that business environment reforms are becoming more meaningful. However, much more effort is needed to further improve the business climate. Important legal changes will positively impact business performance and investment attraction.

"With effective enforcement of the amended Law on Enterprises and effective eradication of barriers to administrative procedures or business conditions, it is certain that Vietnamese enterprises have more opportunities to develop," he emphasized.

According to Dr. Tran Hong Minh, CIEM President, in the last six months of 2020, Vietnam must have plans to rescue businesses in difficult circumstances. Besides its endeavors to contain the Covid-19 pandemic, Vietnam must really embark on reviving the economic foundation based on a three-horse chariot (export, investment and consumption).■

 *In the new normal scenario, the mindset of reform needs to be changed. The first is "less fear of responsibility", especially in public investment disbursement. The second is "less haste" in monetary fiscal support. The third is "less over-caution" with new issues such as digital economy and electronic money. The fourth is "less fear of no jobs" and new methods needed to adapt to the new context.* 

Mr. NGUYEN ANH DUONG

HEAD OF INTEGRATED RESEARCH DEPARTMENT, CIEM



CẢI THIẾN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ, KINH DOANH TẠI TỈNH QUẢNG BÌNH

Cả bộ máy cùng chuyển động



Điểm số, thứ hạng PCI tỉnh Quảng Bình trong các năm gần đây tăng đều nhưng chưa tạo sự bất phá như kỳ vọng, ông có lý giải gì về kết quả này?

Thời gian qua, tỉnh Quảng Bình luôn quan tâm thúc đẩy CCHC, nâng cao năng lực cạnh tranh; tăng cường xúc tiến, thu hút đầu tư cũng như tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất - kinh doanh (SXKD). Hàng năm, UBND tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch hành động triển khai các Nghị quyết số 19, số 02 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, phát triển DN.

Tỉnh cũng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin tại Trung tâm Hành chính công theo hướng hiện đại, đồng bộ; tiếp nhận hồ sơ qua đường bưu điện; thực hiện các giao dịch hành chính công trực tuyến ở mức độ 3 và 4... Việc cải cách thủ tục hành chính (TTHC) đã được triển khai quyết liệt ở các cấp, ngành, nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư và DN. Các địa phương, ban, ngành đã ban hành bộ TTHC, thực hiện nghiêm theo cơ chế “một cửa”. UBND tỉnh còn chủ động rà soát, sửa đổi các quy

Những năm gần đây, tỉnh Quảng Bình luôn quan tâm thúc đẩy cải cách hành chính (CCHC), cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Đặc biệt, trước tác động của đại dịch Covid - 19, UBND tỉnh đang chỉ đạo sát sao các ngành, địa phương thực hiện các hướng đi, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp (DN), nhà đầu tư. Ông **Trần Công Thuật** - Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình đã chia sẻ với phóng viên Vietnam Business Forum xung quanh chủ đề này. **Ngô Khuyến** thực hiện.

định, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho DN, đầu tư bảo đảm đồng bộ, phù hợp quy định chung và sát với thực tế địa phương, ban hành suất đầu tư tối thiểu làm cơ sở để kêu gọi nhà đầu tư có năng lực, sử dụng tối đa lợi thế của các địa điểm có giá trị thương mại, cảnh quan. Thực hiện phương châm “Luôn đồng hành, sát cánh cùng DN trong quá trình phát triển”, tỉnh đã tổ chức nhiều hội nghị gặp gỡ, đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với DN, nhà đầu tư nhằm kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động.

Những nỗ lực trên đã được các DN ghi nhận, thể hiện trong Bảng xếp hạng PCI năm 2019 có nhiều chỉ số thành phần cải thiện so với năm 2018: Có 6/10 chỉ số tăng điểm, tăng hạng, trong đó, chỉ số Chi phí không chính thức tăng 31 bậc; Tính năng động của lãnh đạo tăng 21 bậc; đưa điểm tổng hợp PCI đạt 63,71 điểm, tăng 2,65 điểm, điểm số cao nhất từ trước đến nay và tăng 2 bậc (xếp 52/63 tỉnh, thành phố).

Tuy vậy, sự chuyển động trên còn chậm, chưa tạo sự bất phá; DN kỳ vọng nhiều hơn về sự thay đổi, cải cách của chính quyền. Nguyên nhân một mặt do các tỉnh, thành phố trong thời gian qua đều nỗ lực đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI. Điểm số PCI bình quân tăng dần, khoảng cách giữa tỉnh đứng cuối/đầu không xa như trước đây (chỉ còn 59,95/73,4 điểm) đã cho thấy rõ xu thế trên.

Các cấp lãnh đạo tỉnh, ngành và địa phương luôn chủ động, tích cực trong chỉ đạo triển khai các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh. Tuy nhiên với điểm xuất phát thấp, Quảng Bình hiện vẫn là tỉnh nghèo ở cách xa các trung tâm kinh tế lớn; cơ sở hạ tầng có quy mô nhỏ nên chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển; việc ứng dụng công nghệ thông tin để xử lý công việc, triển khai ứng dụng các dịch vụ công trực tuyến hạn chế; chất lượng nguồn nhân lực chưa cao, năng suất lao động thấp, thiếu hụt lao động có kỹ năng ở nhiều ngành sản xuất. Ngoài ra, một số dự án được cấp phép đầu tư nhưng tiến độ triển khai chậm; các dự án FDI gặp khó khăn về thị trường... Những yếu tố đó đã trở thành “rào cản” khiến chỉ số PCI của tỉnh chưa bất phá



Lãnh đạo tỉnh Quảng Bình trong một buổi tiếp và làm việc với doanh nghiệp, nhà đầu tư

trong những năm qua và đang tiếp tục được tỉnh khắc phục trong thời gian tới.

Ngày 31/10/2019, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4291/QĐ-UBND phê duyệt Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và cấp huyện (DDCI) tỉnh Quảng Bình, được triển khai trong năm 2020. Ông có thể chia sẻ cụ thể về việc triển khai bộ chỉ số này?

Sau khi bộ chỉ số được phê duyệt, ngay từ đầu năm 2020, tỉnh tập trung xây dựng hoàn thành Bộ chỉ số DDCI nhằm tạo sự cạnh tranh, thi đua về chất lượng điều hành giữa các sở, ngành, địa phương; từ đó tạo động lực cải cách quyết liệt, đồng bộ trong việc giải quyết TTHC liên quan đến đầu tư, DN; qua đó góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo UBND tỉnh đến các sở, ban, ngành.

Kết quả Chỉ số DDCI sẽ giúp tỉnh tiếp thu ý kiến góp ý của DN để nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động đầu tư, SXKD; nghiên cứu giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh những năm tiếp theo, đồng thời đề xuất giải pháp chấn chỉnh, khắc phục hạn chế của địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan.

Cũng thông qua chỉ số DDCI, các đơn vị, địa phương tự đánh giá, phân tích những việc làm được, chưa làm được; từ đó đề ra giải pháp để tiếp tục nâng cao năng lực quản lý, điều hành, góp phần xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh tỉnh Quảng Bình cởi mở, thông thoáng, để Quảng Bình trở thành điểm đến tin cậy, hấp dẫn đối với nhà đầu tư.

Nhằm tháo gỡ khó khăn và đồng hành với các DN, nhà đầu tư do tác động của đại dịch Covid - 19, tỉnh đã có những giải pháp, hoạt động hỗ trợ nào?

Cùng với khó khăn của cả nước, tác động của đại dịch Covid - 19 đã lan rộng đến nhiều ngành, lĩnh vực của tỉnh. Cụ thể với ngành du lịch, lượng khách du lịch đến Quảng Bình 5 tháng đầu năm 2020 giảm 50-60% so với cùng kỳ năm 2019; các cơ sở kinh doanh ăn uống, lưu trú phải ngừng hoạt động thời gian khá dài. Thời gian gần đây, lượng khách đã có dấu hiệu tăng trưởng trở lại nhưng vẫn chưa phục hồi. Xuất khẩu gặp khó khăn, các mặt hàng nông sản và sản phẩm liên quan khó tiêu thụ, tồn kho nhiều, trong khi một số nguyên liệu đầu vào tăng giá 5-10% do

việc nhập khẩu bị hạn chế. Một số DN phải tạm dừng hoạt động hoặc thu hẹp quy mô sản xuất do thị trường tiêu thụ khó khăn; lượng hành khách, hàng hóa, phương tiện hoạt động giảm sâu, nhất là trong thời gian cách ly, các đơn vị có phương tiện kinh doanh vận tải hành khách, các bến xe khách phải tạm dừng hoạt động...

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, với tinh thần chia sẻ, đồng hành cùng DN, tỉnh Quảng Bình tập trung thực hiện quyết liệt các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho DN. UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã quan tâm, cập nhật tình hình để hướng dẫn và tìm giải pháp phù hợp nhằm tham mưu hoặc chủ động tháo gỡ khó khăn cho DN. Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư, nhất là vốn đầu tư công, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; chủ động thực hiện rà soát, cắt giảm TTHC, chi phí cho DN, tạo thuận lợi cho SXKD. HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết giảm mức thu phí tham quan danh lam thắng cảnh đối với các sản phẩm du lịch, giảm mức thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng trong khu vực cửa khẩu đối với phương tiện vận tải chở hàng hoá ra vào các cửa khẩu của tỉnh. Ưu tiên tập trung cho việc khắc phục hậu quả do dịch Covid-19 và các nhiệm vụ trọng tâm, cấp thiết khác để phát triển kinh tế - xã hội...

Bên cạnh đó, các sở, ngành cũng đã triển khai các hoạt động thiết thực, cụ thể: Cục Thuế gia hạn thời hạn nộp thuế, tiền thuê đất theo Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ; Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh và các tổ chức tín dụng triển khai các gói tín dụng hỗ trợ DN để ổn định và khôi phục SXKD. Sở Du lịch tham mưu, thực hiện quyết liệt các giải pháp phục hồi và phát triển du lịch, vận động DN triển khai các chương trình kích cầu, giảm giá các sản phẩm, dịch vụ nhằm thu hút du khách....

Với sự vào cuộc quyết liệt, đồng bộ của cơ quan, ban, ngành, địa phương trong tỉnh, việc tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ triển khai nhanh chóng, kịp thời để tiếp sức giúp DN phát huy nội lực vượt qua khó khăn và ổn định SXKD.

Nhân đây tôi cũng kêu gọi cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh cùng chung sức, đồng hành cùng với tỉnh, phát huy tinh thần doanh nhân để cùng tỉnh vượt qua khó khăn, thử thách này, cùng xây dựng tỉnh Quảng Bình phát triển.

Trân trọng cảm ơn ông!



IMPROVING QUANG BINH BUSINESS AND INVESTMENT ENVIRONMENT

The Whole Apparatus on the Move

Quang Binh province always pays attention to accelerating public administration reform (PAR) and improving the business investment environment. Especially, under the impact of the COVID-19 pandemic, the Provincial People's Committee is closely directing branches and localities to carry out solutions to remove difficulties for enterprises and investors. Mr. Tran Cong Thuat, Chairman of the Quang Binh Provincial People's Committee, tells Vietnam Business Forum's reporter about this issue. **Ngo Khuyen** reports.

The PCI scores and rankings of Quang Binh province picked up steadily in recent years, but did not make a leap as expected. Could you please tell the reason why?

Quang Binh province always pays attention to promoting PAR and improving competitiveness, strengthening investment attraction and facilitating business activities. Every year, the Provincial People's Committee issues action programs and plans to carry out Government Resolutions 19 and 02 on tasks and solutions for better business environment, higher national competitiveness and easier business development.

The province also applies information technology to modernize and synchronize services at the Public Administration Center; receives records by post; and provides online public administrative procedures of Level 3 and Level 4. Administrative procedure reform has been drastically carried out at all levels and branches of government, especially investment and business-related procedures. All localities, branches and agencies have announced the set of administrative procedures, and strictly complied with the single-window mechanism. The Provincial People's Committee also took the initiative in reviewing and amending consistent regulations and policies on business and investment to match general regulations and local reality and imposed the minimum investment value as a basis for agencies to call for qualified investors. Adhering to its principle of "Always accompanying and standing side by side with enterprises in the development process", the province organized many meetings and dialogues with businesses and investors in order to timely grasp and remove their difficulties and obstacles.

These efforts have been acknowledged by enterprises, as shown in its Provincial Competitiveness Index (PCI) rankings in 2019 with many component indicators higher than in 2018: Six out of 10 indices increased, with the informal charge index jumping 31 places and the proactivity of the leadership climbing 21 places to bring the overall PCI score to 63.71 points, an increase of 2.65 points from a year ago, the highest-ever score. The province's PCI Index added two places to No. 52 out of 63 provinces and cities.

However, the above progress remained slow and did not make a breakthrough, showing the administration's limitations. Enterprises expected more changes and administrative reforms. This reality existed because other provinces and cities also made great efforts to better their investment and business environment and raise their PCI standings. The average PCI score increased gradually and the distance from top to bottom narrowed (59.95-73.4 points), showing the above trend.

For Quang Binh, authorities of all levels and branches are always active to direct the realization of solutions to improve competitiveness, but enforcement forces still have a certain degree of lag. The province has a low starting point and remains a poor province far away from major economic centers. Its weak infrastructure fails to meet development needs. The information technology application to provide and handle online public services is limited. The quality of human resources is not high, resulting in low productivity and shortages of skilled labor in many industries. Furthermore, some licensed investment projects are being carried out slowly. FDI projects have difficulty finding the market. These factors have become "barriers that have hindered the province's PCI from making breakthroughs in recent years, forcing the province to add more effort in the coming time.

On October 31, 2019, the Provincial People's Committee issued Decision 4291/QĐ-UBND approving the Department and District Competitiveness Index (DDCI) of Quang Binh Province, which was launched in 2020. Could you tell us about this index in detail?

In 2020, Quang Binh province has focused on building and completing the DDCI Index to trigger competition among departments, branches and localities in administration quality, thus creating dynamic and drastic reforms in solving investment and business administrative procedures and improving the effect of guidance delivered by provincial leaders to leaders of departments, branches and agencies.

The DDCI Index will enable the province to capture business opinions to understand their situations and assist them to deal with emerging difficulties in



investment and business activities; study solutions for better competitiveness in the following years, and propose solutions to rectify and overcome limitations existing among localities and agencies. With the DDCI Index, agencies and localities will self-assess and analyze their undone jobs to find and propose solutions for stronger management and administration capacity, build an open business investment environment in Quang Binh province and become a reliable and attractive destination for investors.

To solve difficulties for enterprises and businesses and go with them in the time of COVID-19 pandemic outbreak, what supportive measures and activities has the province taken?

So far, the impact of the COVID-19 pandemic has spread to many industries and fields. Specifically, for the tourism industry, tourist arrivals to Quang Binh decreased by 50-60% year on year in the first five months of 2020. Restaurants and hotels halted operations for a long time. The arrivals have not recovered to the normal rate. For agriculture, given export hardships, agricultural products and related products were slowly marketed and inventories were high while some input items picked up 5-10% in prices due to import restrictions. Industrial manufacturing was also greatly affected, with manufacturers having to suspend operations or narrow scale on shrinking consumption markets. For the transport sector, the number of passengers, the volume of freight and the number of vehicles decreased sharply.

In the spirit of sharing and supporting businesses, Quang Binh province has been focusing on firmly executing solutions to support and help businesses deal

with emerging difficulties. The Provincial People's Committee has directed concerned agencies and authorities to update situations to guide and find suitable solutions to advise or remove difficulties for businesses; Focused on speeding up investment fund disbursement, especially public funds, for economic growth. The Provincial People's Committee has actively reviewed and reduced administrative procedures and costs for businesses, facilitated them to do successful business; and guiding enterprises to access incentives and support. The province has strengthened strict State management of budget spending and thrift; concentrated on addressing COVID-19 epidemic consequences and other key and urgent tasks for socioeconomic development.

The Taxation Department has promptly implemented and extended the deadline for tax and land rent payment according to Government Decree 41/2020/ND-CP dated April 8, 2020. The State Bank of Vietnam - Quang Binh Branch and credit institutions have deployed credit packages to support enterprises to stabilize and restore business operations. The Tourism Department has advised and drastically carried out solutions to restore and develop tourism, mobilized enterprises to launch stimulus programs and reduce product and service prices to attract tourists.

With the resolute and consistent participation of all relevant agencies and localities, it will be much easier for the province to deal with emerging hardships faced by enterprises and launch prompt actions to help them overcome the tough times and stabilize business operations.

Thank you very much!

Chuẩn bị đón sóng đầu tư mới



Năm bắt cơ hội khi Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng với hàng loạt các hiệp định thương mại tự do được ký kết cùng sự dịch chuyển đầu tư toàn cầu, Quảng Bình đang chuẩn bị những điều kiện về cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực, đổi mới hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư để đón làn sóng đầu tư mới. Phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn ông **Phan Phong Phú** - Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình xung quanh nội dung này.

Ông có thể cho biết về kết quả hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư của tỉnh Quảng Bình những năm gần đây?

Tỉnh Quảng Bình với xuất phát điểm thấp, quy mô nền kinh tế của tỉnh còn nhỏ, chất lượng tăng trưởng và khả năng cạnh tranh còn hạn chế; xa các trung tâm kinh tế động lực của đất nước nên không được hưởng lợi thế về lan tỏa, cùng với thời tiết, khí hậu khắc nghiệt nên việc thu hút đầu tư so với các địa phương khác khó khăn, hạn chế nhà đầu tư đến đầu tư tại tỉnh.

Tuy nhiên, những năm qua, với sự nỗ lực không ngừng, Quảng Bình đã tạo được sự khác biệt trong thu hút đầu tư nhờ những ưu thế về hạ tầng “cứng” với tiềm năng, lợi thế nổi trội và dư địa phát triển to lớn. Nhưng Quảng Bình còn hấp dẫn các doanh nghiệp (DN) bởi hạ tầng “mềm” gồm những cơ chế, chính sách thu hút nhiều ưu đãi về tiền thuê đất, mặt nước, thuế thu nhập DN,... đặc biệt là những cam kết đồng hành, tạo mọi thuận lợi cho nhà đầu tư, xem sự thành công của DN cũng là sự thành công của tỉnh. Những cơ chế, chính sách đó đã được định hướng chuyển sang chú trọng về chất, có chọn lọc, đặc biệt là ở các lĩnh vực quan trọng như du lịch - dịch vụ,

công nghệ cao, năng lượng tái tạo... đã bước đầu mang lại hiệu quả với sự xuất hiện của nhiều nhà đầu tư có bề dày kinh nghiệm, tiềm lực tài chính mạnh với những thương hiệu nổi tiếng được tỉnh lựa chọn, thu hút đầu tư.

Cùng với các hoạt động xúc tiến bên ngoài, tỉnh luôn chú trọng “xúc tiến đầu tư tại chỗ” thông qua việc thực hiện đầy đủ, nhất quán những cải cách theo hướng một đầu mối về thủ tục, cắt giảm tối thiểu 20 - 30% thời gian thực hiện. Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh đi vào hoạt động là một bước tiến để xây dựng một nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả. Hàng quý, tỉnh đã tổ chức hội nghị gặp gỡ DN theo chuyên đề, qua đó lãnh đạo tỉnh trao đổi, đối thoại các DN để kịp thời nhận diện vướng mắc, tháo gỡ khó khăn cho DN. UBND tỉnh cũng đã thành lập Ban chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho DN trên địa bàn nhằm xử lý các vướng mắc, tạo điều kiện tối đa cho các DN nhanh chóng triển khai dự án...

Với những nỗ lực trên, Quảng Bình đã đạt được nhiều kết quả đáng kể thu hút hàng trăm dự án đầu tư đến Quảng Bình với quy mô vốn hàng chục nghìn tỷ đồng trong thời gian qua.

Cho đến nay, phần lớn các dự án được triển khai đúng tiến độ, khi hoàn thành sẽ tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Song bên cạnh đó vẫn còn một số dự án triển khai chậm và gặp nhiều khó khăn trong huy động nguồn vốn cũng như

chịu tác động từ các nguyên nhân khách quan như: ảnh hưởng từ sự cố môi trường biển Formosa, tác động của đại dịch Covid-19... nên tiến độ còn chậm. Trước thực trạng trên, UBND tỉnh Quảng Bình đã thường xuyên tổ chức gặp mặt DN, làm việc với các nhà đầu tư, đồng thời tích cực chỉ đạo các sở, ngành liên quan kiểm tra, giám sát để nắm bắt tình hình, kịp thời tháo gỡ vướng mắc cho các nhà đầu tư, đốc thúc đẩy nhanh các dự án hoặc thu hồi dự án chậm tiến độ theo quy định.

Trong bối cảnh hội nhập sâu rộng khi các hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam với các nước EU, ASEAN... ngày càng “chín muồi” cùng sự dịch chuyển đầu tư toàn cầu sẽ tạo ra dòng FDI quốc tế sớm đổ về, Quảng Bình có sự chuẩn bị ra sao, thưa ông?

Quảng Bình tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, hấp dẫn. Tỉnh cũng chỉ đạo giảm bớt số lần thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước đối với DN; tạo đột phá về ứng

Preparing to Catch New Investment Flow

Seeing opportunities from Vietnam's increasing integration with a series of new free trade agreements and the movement of global investment flows, Quang Binh province has been upgrading infrastructure and human resources, and changing investment promotion approaches to catch the new development wave. Vietnam Business Forum's reporter interviews Mr. **Phan Phong Phu**, Director of the Quang Binh Department of Planning and Investment, on this content.

Could you please tell us about the investment promotion and attraction results of Quang Binh province in recent years?

Quang Binh province has a low starting point, with a small economic scale, low growth quality and competitiveness. It lies too far away from dynamic economic centers of the country. Plus, with harsh weather and climate, investment attraction here is more difficult than other localities. However, in recent years, with continuous efforts, Quang Binh has made impressive progress in investment attraction thanks to advantages of "hard" infrastructure, outstanding potential and advantages and huge room for development. The province is also attractive to businesses for its "soft" infrastructure, including mechanisms and policies on land rent, water surface and corporate income tax, especially for its commitments to provide favorable conditions for them to do successful business in the province.

Those mechanisms and policies shift focus on the quality and selection of investors, especially in important areas such as tourism - services, high technology and renewable energy. Many experienced investors with strong financial potential and famous brands are present in the province.

Together with external promotion activities, the province also focuses on local investment promotion by reducing by 20-30% the time needed to handle investment and business procedures. The operation of the Provincial Public Administration Center is a step forward in building a professional, modern and effective administration. Quarterly, the province holds a thematic business meeting where provincial leaders exchange and talk with enterprises to timely identify and remove problems for enterprises. The Provincial People's Committee has also established a steering committee to deal with emerging difficulties faced by local businesses and

dụng công nghệ thông tin; hoàn thiện chính sách hỗ trợ DN nhỏ và vừa; tập trung vào việc đẩy mạnh cải cách hành chính, đẩy nhanh việc đăng ký thành lập DN qua mạng; thực hiện hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho DN. Bên cạnh đó, minh bạch hóa việc tiếp cận nguồn lực đất đai, mặt bằng sản xuất; kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân có hành vi tiêu cực...

Tỉnh tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp để kêu gọi đầu tư kết cấu hạ tầng đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế; đẩy mạnh công tác quy hoạch, thực hiện tốt quy chế đầu tư, thủ tục giao đất, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhà đầu tư khi đến khảo sát, tìm hiểu cơ hội đầu tư. Định kỳ rà soát bổ sung danh mục các dự án mời gọi đầu tư; điều chỉnh chính sách ưu đãi đầu tư trên địa bàn để phù hợp với thực tế nhằm chia sẻ, giải quyết khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho DN trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Quảng Bình còn nâng cao năng lực quản lý tại các cơ quan đăng ký đầu tư, thực hiện nghiêm túc một đầu mối về thủ tục đầu tư nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cho nhà đầu tư. Xây dựng quy chế phối hợp giữa các sở, ngành liên quan trong thực hiện thủ tục hành chính; hỗ trợ và tạo mọi thuận lợi để các dự án mới đi vào hoạt động sản xuất ổn định; thực hiện đúng các cam kết với nhà đầu tư. Huy động tối đa, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư xây dựng, hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

Tỉnh thực hiện đồng bộ các giải pháp để phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là đào tạo nghề. Coi trọng đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao, phát triển thị trường lao động đáp ứng nhu cầu tuyển dụng lao động của các DN trên địa bàn tỉnh nhằm đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế về các nội dung của: Cộng đồng ASEAN, Cộng đồng Kinh tế ASEAN(AEC), Hiệp định CPTPP và Hiệp định EVFTA đồng thời trang bị hành trang tốt nhất cho DN khi đón đầu cơ hội gia nhập thị trường các nước trong khu vực và thế giới.

Quảng Bình tiếp tục mở rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, tích cực, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế. Mở rộng giao lưu, hợp tác toàn diện về kinh tế, văn hóa, du lịch và thúc đẩy quan hệ hợp tác hữu nghị với các nước trong khu vực. Đồng thời, mở rộng quan hệ hợp tác, thu hút đầu tư từ các nước như: Thái Lan, Singapore, Malaysia, Hàn Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Hoa Kỳ,... Tăng cường các hoạt động quảng bá, thu hút các dự án FDI trên các lĩnh vực tỉnh có lợi thế như: du lịch dịch vụ; nông nghiệp sạch và chế biến nông, lâm, thủy hải sản bằng công nghệ cao; sản xuất điện gió và công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp phụ trợ. Đặc biệt thu hút các dự án du lịch sinh thái kết hợp nghỉ dưỡng tại thành phố Đồng Hới và khu vực Phong Nha - Kẻ Bàng...

Trân trọng cảm ơn ông!



☞ assist them to quickly implement their projects.

With these efforts, Quang Binh has achieved remarkable results and attracted hundreds of giant investment projects in recent years.

So far, most projects are carried out as scheduled. Once completed, they will create motivation for local socioeconomic development. However, some projects are carried out slowly because of sluggish investment as well as objective causes such as Formosa environmental incident and COVID-19 pandemic. Facing this reality, the Quang Binh Provincial People's Committee has regularly held meetings with businesses, worked with investors, and actively directed relevant agencies to check and supervise situations to timely remove obstacles for investors, and speed up projects or revoke projects that are behind schedule.

As free trade agreements between Vietnam and the EU and ASEAN are increasingly “mature” and the shift of global FDI inflows will soon roll in, how has Quang Binh province prepared for this context of intensive integration?

Quang Binh has kept strongly improving the business investment environment, improving the effect of investment promotion, and creating an open and attractive business investment environment. The province has also reduced authoritative inspections into enterprises; created breakthroughs in information technology application; completed SME support policies; focused on speeding up administrative reforms and online business registration; and provided effective legal support for businesses. Besides, the province has enhanced transparency of access to land resources and production premises, promptly rectified and strictly handled wrongdoers.

Quang Binh province has introduced consistent solutions to call for infrastructure investment for economic development requirements; sped up planning and land handover to investors; and facilitated tentative investors coming to survey and seek investment opportunities. The province has periodically reviewed

and supplemented the list of investment projects seeking investors; adjusted investment incentive policies, and facilitated them to do business.

The province has also enhanced the management capacity of investment registration agencies, and brought all related procedures to one place to reduce time and costs for investors. It introduced regulations on coordination of agencies in providing administrative procedures; supported and facilitated new projects to go into stable operation; and fulfilled commitments to investors. The province has mobilized and effectively used resources for construction investment and socioeconomic infrastructure development.

The province has also carried out consistent solutions to human resource development, especially vocational training. It has attached importance to training high-quality human resources and developing a labor market to meet labor recruitment needs of local enterprises in order to catch up with international economic integration in the framework of the ASEAN Community, the ASEAN Economic Community (AEC), the Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership (CPTPP) and the EU - Vietnam Free Trade Agreement (EVFTA). It has also equipped enterprises with the best instruments to capture the opportunity to enter regional and international markets.

Quang Binh will continue to expand and improve the effect of external activities and actively integrate into the international economy. The province will expand exchanges and comprehensive cooperation on economy, culture, tourism and promote friendly and cooperative relations with countries in the region. At the same time, it will expand cooperation and attract investment from Thailand, Singapore, Malaysia, South Korea, Japan, India, the United States and other countries. It will boost investment promotion, attract FDI projects into tourism and services, organic agriculture and agricultural processing, wind power and supporting industries. It will especially draw ecotourism and resort projects to Dong Hoi City and Phong Nha - Ke Bang area.

Thank you very much!



Tận dụng lợi thế cách mạng công nghiệp 4.0



Trong công tác chỉ đạo, quản lý nhà nước, Sở luôn chú trọng tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các doanh nghiệp viễn thông trong xây dựng và phát triển hạ tầng bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin (CNTT). Đến nay, Quảng Bình có 1.108 cột BTS, với 3.093 trạm BTS 2G, 3G, 4G phủ sóng đến 151/151 xã, phường, thị trấn toàn tỉnh. Thuê bao điện thoại di động tăng trung bình 11,7% mỗi năm, đến nay có 766.238 thuê bao (đạt 85,6% dân số). Việc sử dụng internet ngày càng trở nên phổ biến với tốc độ tăng trưởng 21% mỗi năm, đến nay có 109.015 thuê bao, trong đó có 103.586 thuê bao hộ gia đình (đạt 42,7% số hộ gia đình).

CNTT được ứng dụng rộng rãi trên địa bàn, thúc đẩy cải cách hành chính, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử gắn với đô thị thông minh, tận dụng lợi thế cách mạng công nghiệp 4.0 và bước đầu đạt được một số kết quả: 100% sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND huyện và 95% UBND cấp xã đã thiết lập mạng LAN. Mạng diện rộng (WAN) được triển khai trên nền tảng mạng truyền số liệu chuyên

Trải qua 15 năm, kể từ khi Sở Thông tin và Truyền thông (TT&TT) thành lập, Ngành TT&TT Quảng Bình đã có những bước phát triển nhanh, bền vững. Hạ tầng bưu chính, viễn thông, phát thanh, truyền hình ngày càng hiện đại, đồng bộ; sóng di động 2G, 3G, 4G, internet tốc độ cao, sóng truyền hình đã được phủ khắp các vùng sâu, vùng xa, từng bước hoàn thành lộ trình số hóa, đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ của người dân, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

dùng đã kết nối đến 100% sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và 28% UBND cấp xã. Các phần mềm dùng chung được hoàn thiện và đưa vào ứng dụng rộng rãi trong các cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương các cấp, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động, thúc đẩy cải cách hành chính, hiện đại hóa nền hành chính như: Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử; Cổng/Trang thông tin điện tử tỉnh và các sở, ngành, địa phương; Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành; Hệ thống thư điện tử công vụ; Hệ thống Quản lý hồ sơ và đánh giá kết quả làm việc; Hệ thống Quản lý công tác thanh tra và Tiếp công dân; Hệ thống Hội nghị trực tuyến; Hệ thống phòng họp không giấy tờ;... Hệ thống camera giao thông, an ninh trật tự được triển khai, hỗ trợ đắc lực cho công tác quản lý giao thông, an ninh trật tự. Nhiều sở, ban, ngành đã đẩy mạnh ứng dụng CNTT, phát huy lợi thế của cách mạng công nghiệp 4.0 vào các lĩnh vực như: tài nguyên, môi trường, nông nghiệp, giáo dục đào tạo, y tế, du lịch...

Trong thời gian diễn ra đại dịch Covid-19, phát huy thế mạnh của CNTT, thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Sở đã hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan nhà nước tổ chức họp trực tuyến, làm việc trực tuyến tại nhà. Bên cạnh đó, phối hợp với Sở Y tế, các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện thông cáo báo chí nhanh hàng ngày về tình hình dịch bệnh của địa phương; chỉ đạo hướng dẫn các cơ quan báo chí địa phương, phóng viên thường trú, Phòng Văn hóa Thông tin, Đài Truyền thanh Truyền hình cấp huyện tập trung tuyên truyền thường xuyên, liên tục công tác phòng chống dịch Covid 19, đồng thời kết hợp với việc theo dõi, phát hiện, xử lý các đối tượng đưa thông tin sai sự thật về dịch bệnh trên mạng xã hội.

Phát huy những kết quả đó, trong giai đoạn từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến 2035, ngành TT&TT Quảng Bình sẽ thực hiện nhiều giải pháp để tạo đột phá nhằm đón đầu cuộc cách mạng công nghệ 4.0. Tập trung phát triển hạ tầng công nghệ thông tin - truyền thông, hạ tầng viễn thông để phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền xây dựng niềm tin và tạo sự đồng thuận trong xã hội, phát huy vai trò của người dân, doanh nghiệp để cùng chung sức hiện thực hóa khát vọng Việt Nam hùng cường. ■

Quyết tâm tạo đột phá về cải cách hành chính, xây dựng chính quyền kiến tạo



Sau gần 10 năm triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) giai đoạn 2011-2020 theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ, công tác CCHC của tỉnh Quảng Bình đã thu được nhiều kết quả đáng mừng. Xung quanh chủ đề này, Vietnam Business Forum có cuộc phỏng vấn ông **Trần Đình Dinh**, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình. **Tùng Nguyễn** thực hiện.

Ông đánh giá như thế nào về kết quả và chất lượng triển khai Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình?

Thực hiện Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Bình đã ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2011-2020; Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016 - 2020 và các kế hoạch hàng năm với 6 nội dung: cải cách thể chế; cải cách TTHC; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC); cải cách tài chính công; hiện đại hóa hành chính.

Sau gần 10 năm triển khai thực hiện, với quyết tâm chính trị cao nhất của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là sự chỉ đạo quyết liệt của UBND tỉnh, các chương trình, kế hoạch đã đi vào chiều sâu, thực chất, với sự nghiêm túc cao. Nhờ đó, công tác CCHC của tỉnh đã đạt được nhiều kết quả tích cực, tác động mạnh mẽ lên các lĩnh vực kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trước hết, công tác tuyên truyền về CCHC được triển khai một cách đồng bộ và toàn diện. UBND tỉnh đã tổ chức 13 hội nghị quán triệt các nội dung, mục tiêu chương trình CCHC nhà nước cho 1.227 lượt CBCCVC và người lao động; phối hợp với Vụ Cải cách hành chính - Bộ Nội vụ tổ chức tập huấn cho 531 người là thủ trưởng các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, công chức phụ trách CCHC của các huyện, thành phố, thị xã và cán bộ chủ chốt của 128 cấp xã; thực hiện 226 chuyên mục và tin bài về CCHC có chất lượng cao. Đặc biệt, tỉnh đã tổ chức 3 cuộc thi lớn về CCHC; tổ chức hội thi tìm hiểu CCHC bằng sân khấu hóa và cuộc thi Tìm kiếm sáng kiến, giải pháp CCHC năm 2019... Thông qua những hoạt động này đã tạo sức lan tỏa về CCHC trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Đối với công tác cải cách TTHC, từ năm 2011 đến nay, toàn tỉnh đã đánh giá tác động 66 văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), quy định 516 TTHC trong các lĩnh vực thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý nhà nước của UBND tỉnh; công bố 6.830 lượt nội dung các TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ. Qua công tác kiểm soát, rà soát, đơn giản, hợp lý hóa trình tự giải quyết, công khai, minh bạch hóa TTHC tại các cơ quan hành chính, chất lượng giải quyết TTHC được nâng cao rõ rệt.

Cơ chế thực hiện “một cửa” và “một cửa liên thông” được đẩy mạnh, giúp nâng cao hiệu quả và tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC. Từ năm 2017, tỉnh Quảng Bình đã thành lập Trung tâm Hành chính công tỉnh, ngoài ra, 8/8 huyện, thị xã, thành phố đã có Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC. Tỉnh cũng thường xuyên đánh giá mức độ hài lòng của công dân, tổ chức, lấy đó làm thước đo về chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính.

Trong 10 năm qua, toàn tỉnh đã tiếp nhận, xử lý 10.294.751 hồ sơ TTHC, trong đó hồ sơ đã giải quyết đúng hạn là 10.151.922 hồ sơ (chiếm 98,61%), hồ sơ đang giải quyết chưa đến hạn là 78.732 hồ sơ (chiếm 0,76%). Chỉ có 54.219 hồ sơ (chiếm 0,53%) giải quyết quá hạn, chủ yếu là do nguyên nhân khách quan.

Về tổ chức bộ máy, tỉnh chú trọng sắp xếp bộ máy các cơ quan hành chính theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả; thực hiện đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Từ năm 2011 đến nay, Quảng Bình đã giảm 8 đơn vị hành chính cấp xã; giảm 15 đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh và giảm 163 đơn vị cấp huyện. Toàn tỉnh đã thực hiện tinh giản 172 biên chế công chức và 1.592 số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Song song với đó, tập trung hiện đại hóa hành chính một cách đồng bộ ở 3 cấp chính quyền thông qua việc ứng dụng các phần mềm điều hành, quản lý; đầu tư



Việc đưa Trung tâm Hành chính công vào hoạt động giúp Quảng Bình nâng cao hiệu quả công tác CCHC

trang thiết bị, nâng cấp cơ sở vật chất, nhất là các phòng hội nghị trực tuyến từ cấp tỉnh đến huyện, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã... Đặc biệt, chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ có phẩm chất và năng lực, đáp ứng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, hiệu lực, hiệu quả. UBND tỉnh đã dành 40,128 tỷ đồng để mở 689 lớp đào tạo, bồi dưỡng cho 55.027 lượt CBCCVC.

Từ những kết quả đạt được nêu trên góp phần giúp Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của Quảng Bình nhiều năm liên tục thuộc nhóm các tỉnh cao nhất cả nước; Chỉ số CCHC (PAR INDEX) thường xuyên nằm trong top khá cả nước; Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) cấp tỉnh tiếp tục được cải thiện và nâng cao; từng bước hoàn thiện kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh...

Là cơ quan tham mưu UBND tỉnh về công tác CCHC, ông có thể cho biết kế hoạch và mục tiêu thực hiện CCHC trong giai đoạn 2020-2025 tỉnh Quảng Bình?

Năm 2020 là năm cuối cùng thực hiện Chương trình Tổng thể CCHC giai đoạn 2011-2020, do vậy UBND tỉnh sẽ tổ chức hội nghị tổng kết nhằm đánh giá những kết quả đạt được, đồng thời nghiêm túc đánh giá những tồn tại, hạn chế, làm cơ sở xây dựng các kế hoạch, mục tiêu trong những năm tiếp theo.

Giai đoạn 2020-2025, Quảng Bình sẽ tiếp tục bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ CCHC của Chính phủ, Bộ Nội vụ nhằm xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; xây dựng một nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, từng bước hiện đại. Tập trung sắp xếp, kiện toàn các cơ quan nhà nước hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; củng cố chất lượng đội ngũ CBCCVC có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và hội nhập quốc tế. Đẩy mạnh cải cách TTHC, phấn đấu 100% hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết qua hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ bưu chính công ích. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4;...

Tỉnh cũng đặt ra các mục tiêu cụ thể để cải thiện hơn nữa các chỉ số xếp hạng như PAPI, PAR INDEX, PCI... Đó là sự khẳng định về quyết tâm xây dựng một chính quyền đồng hành, kiến tạo, đưa

Quảng Bình là điểm đến đầu tư hấp dẫn, góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

Sở Nội vụ được giao làm đầu mối theo dõi và cải thiện chỉ số thành phần “Chi phí thời gian” trong xếp hạng Chỉ số PCI. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, Sở đã tập trung vào giải pháp trọng tâm nào?

Những năm gần đây, Quảng Bình rất chú trọng thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số PCI. Mới đây, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 03/3/2020, thực hiện Nghị quyết số 02 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Trong đó, Sở Nội vụ cùng Văn phòng UBND tỉnh được giao nhiệm vụ cải thiện chỉ số thành phần “Chi phí thời gian”, với công tác cải cách TTHC là khâu đột phá, nhằm làm cho doanh nghiệp hài lòng và cảm nhận tốt về sự đồng hành của chính quyền tỉnh.

Thực tiễn triển khai, Sở đã tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành chủ động rà soát, đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền quản lý; kiểm soát chặt chẽ quy định TTHC, tăng cường công bố, công khai TTHC; tiếp tục thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông các cấp; triển khai cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3 và 4; tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và việc thực hiện quy định hành chính trên địa bàn tỉnh...

Trong thời gian tới, Sở Nội vụ sẽ tiếp tục tham mưu UBND tỉnh tăng cường kiểm tra các TTHC, thời gian giải quyết hồ sơ, nhất là các TTHC liên quan đến: Đất đai, cấp phép xây dựng, thuế, hải quan... Qua đó, phát hiện những cơ quan, đơn vị có nhiều hồ sơ giải quyết trễ hạn, gây khó khăn cho doanh nghiệp để chấn chỉnh kịp thời.

Cần phải nói thêm, để cải thiện chỉ số PCI cũng như thực hiện tốt cải cách TTHC, các sở, ngành, địa phương cần quyết liệt, thường xuyên hơn nữa trong việc rà soát năng lực chuyên môn, giám sát tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ công chức trực tiếp giải quyết TTHC. Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, vòi vĩnh, gây khó khăn cho doanh nghiệp.

Trân trọng cảm ơn ông!

Phát triển kết cấu hệ thống giao thông đồng bộ, hiện đại



Nỗ lực mở đường rộng, xây cầu lớn

Đó là dấu ấn nổi bật của Ngành GTVT Quảng Bình đã để lại trong 5 năm 2016-2020. Đến nay, Quảng Bình đã thực hiện nhiều dự án trọng điểm, tạo đà phát triển kinh tế - xã hội như: Các dự án mở rộng Quốc lộ 1, cầu Nhật Lệ 2, đường tỉnh 565, đường Mai Thủy-An Thủy (huyện Lệ Thủy)... Điều quan trọng là Ngành GTVT tỉnh đã tiến bộ vượt bậc về năng lực thi công, có thể đảm nhiệm triển khai nhiều công trình quy mô lớn, có kỹ thuật, công nghệ cao, nhất là việc nghiên cứu chuyển giao công nghệ xây dựng cầu treo và cầu dây văng nhịp lớn có kết cấu, công nghệ xây dựng hiện đại như cầu Nhật Lệ 2.

Bên cạnh các tuyến huyết mạch tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội chung, tỉnh cũng quan tâm đầu tư nâng cấp nhiều tuyến đường đô thị tại thành phố Đồng Hới đồng thời lắp đặt các cụm đèn tín hiệu điều khiển giao thông tại các vị trí giao cắt trên địa bàn các thị trấn, thị xã, thành phố để hướng dẫn, phân luồng giao thông đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

Quảng Bình còn thực hiện nhiều giải pháp huy động tối đa các nguồn lực phát triển hệ thống giao thông nông thôn (GTNT); tiến hành sửa chữa định kỳ, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến Quốc lộ 9B, 12A, 15 và các tuyến đường tỉnh, đồng thời phối hợp với Bộ GTVT để thực hiện dự án

Bằng sự chủ động, tích cực trong công tác tham mưu, thực hiện của ngành Giao thông - Vận tải (GTVT) và sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị trên địa bàn, tỉnh Quảng Bình đã triển khai nhiều giải pháp huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng giao thông ngày càng đồng bộ, hiện đại.

xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (Dự án LRAMP) với quy mô bao gồm 11 tuyến đường dài 55km và 22 cầu dân sinh với chiều dài 1.723m; bảo dưỡng 3.086km đường huyện...

Hiện nay, tỉnh đang tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án đang thực hiện để sớm đưa vào sử dụng như: Hệ thống đường từ cầu Nhật Lệ 2 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông; đề xuất bổ sung đầu tư xây dựng, nâng cấp các cầu, cống có hoạt tải dưới 30 tấn để đảm bảo khai thác đồng bộ mạng lưới các tuyến đường tỉnh.

UBND tỉnh còn làm việc với các bộ, ngành Trung ương để đầu tư xây dựng và nâng cấp các tuyến đường quan trọng như: Cao tốc Bắc - Nam (phía Đông đoạn qua tỉnh Quảng Bình); xây dựng, nâng cấp Quốc lộ 9B đoạn Quán Hàu - Vĩnh Tuy và Ngã ba Vạn Ninh - Ngã ba Tăng Ký; Quốc lộ 12A đoạn tránh thị xã Ba Đồn...

Vớ sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị trên địa bàn trong 5 năm qua, Quảng Bình đã xây dựng mới, nâng cấp 1.989km đường bộ; xây mới 78 cầu với tổng chiều dài 3.976m; 2.663 cống với chiều dài 15.584m; 16 tràn với chiều dài 559m. Cho đến nay trên địa bàn toàn tỉnh có 9.377km đường bộ gồm 905 km quốc lộ, 490 km đường đô thị, 763 km đường huyện, 2.114 km đường xã, 4.680 km đường thôn, xóm và nội đồng cùng 54 km đường chuyên dùng. Hiện 100% số xã đã có đường ô tô về đến trung tâm xã; đã có 95/128 xã đạt tiêu chí 2 về giao thông trong phong trào xây dựng nông thôn mới.

Phát triển đa dạng loại hình vận tải

Cùng với hệ thống đường bộ, Quảng Bình cũng quan tâm phát triển hệ thống đường biển, đã phối hợp với Cục Hàng hải Việt Nam để đầu tư nâng cấp, nạo vét khơi thông luồng lạch luồng hàng hải cảng Hòn La; phối hợp với các nhà đầu tư nghiên cứu đầu tư xây dựng cảng Hòn La (giai đoạn 2). Đến nay, Quảng Bình có bờ biển dài 126km, hệ thống cảng biển gồm: Cảng Gianh tiếp nhận tàu đến 1.000DWT; cảng Hòn La tiếp nhận cỡ tàu đến 15.000 DWT (đang xây dựng giai đoạn 2 để tiếp nhận tàu đến 30.000 DWT) với các tuyến vận tải biển quốc tế và nội địa.

Ngành GTVT Quảng Bình cũng phối hợp với Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam khai thác hiệu quả tuyến Đường sắt Bắc - Nam hiện có. Hiện tuyến đường sắt Bắc - Nam chạy dọc, đi qua hầu hết các huyện, thành phố thuộc tỉnh với chiều dài 174,5km.

Development of Modern and Synchronous Transport System

Making efforts to widen roads, build large bridges

That is a prominent mark that Quang Binh Transport Industry has left in 5 years from 2016-2020. Up to now, Quang Binh has implemented many key projects, creating momentum for socio-economic development such as: Projects to expand National Highway 1, Nhat Le 2 Bridge, provincial road 565, Mai Thuy-An Thuy road (in Le Thuy district). The important thing is that the province's transportation industry has made great progress in construction capacity, being able to undertake many large-scale, technical and high-tech projects, especially researching and transferring construction technology of suspension bridge and large span cable-stayed bridge with modern construction structure and technology, such as Nhat Le 2 Bridge.

In addition to arterial roads to create a driving force for the overall socio-economic development, the province is also interested in investing in upgrading many urban roads in Dong Hoi city and installing signal traffic control clusters at intersections in towns, communes and cities to guide and divide the traffic flows in order to ensure traffic order and safety.

By proactive and enthusiastic consultation and implementation of the Transport sector and the consensus of the entire political system in the area, Quang Binh province has implemented many mobilization solutions and effectively used resources to develop more synchronous and modern transport infrastructure.

Quang Binh has also implemented many measures to mobilize maximum resources to develop its rural transport system; carrying out periodic repair and regular maintenance of National highways 9B, 12A, 15 and provincial roads, and coordinating with the Ministry of Transport to carry out the project of local bridge construction and road asset management (LRAMP Project) with eleven 55km long routes and 22 bridges with a length of 1,723m; and maintenance of 3,086km of district roads.

Currently, the province is focusing on speeding up projects now being implemented to quickly put into use such as: The road system from Nhat Le Bridge 2 to the Eastern branch of Ho Chi Minh Road;

proposing additional investment in building and upgrading bridges and culverts with a tonnage of less than 30 tons to ensure synchronous exploitation of the provincial road network.

The provincial People's Committee has also worked with central ministries and agencies to invest in building and upgrading



Sở GTVT còn phối hợp, tham mưu xúc tiến mở thêm các đường bay mới cả quốc tế lẫn nội địa như: Đồng Hới - Chiang Mai (Thái Lan) từ ngày 11/8/2017, Đồng Hới - Cát Bi (Hải Phòng) từ ngày 29/4/2017 và chuẩn bị mở đường bay Đồng Hới - Liên Khương (Đà Lạt).

Giám đốc Sở Giao thông Vận tải Phạm Quang Hải nhấn mạnh: Với phương châm phát huy sức mạnh nội lực, tranh thủ sự giúp đỡ của Chính phủ, của các bộ ngành, Quảng Bình đã thu hút và sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông liên hoàn, kết nối Quảng Bình với cả nước và các nước trong khu vực, góp phần đắc lực vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh nhà.

Chuẩn bị bứt phá trong tương lai

Để các tuyến đường bộ đảm bảo thông suốt, phát huy tính hiệu quả, Quảng Bình sẽ phối hợp với Bộ GTVT xúc tiến để sớm triển khai xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn qua tỉnh Quảng Bình, đồng thời mở rộng, nâng cấp các quốc lộ nhu cầu vận tải lớn như: Quốc lộ 12A (đoạn Khe Ve - Cha Lo; đoạn tránh thị xã Ba Đồn), Quốc lộ 9B (hình thành tuyến kết nối mới sang Lào qua cửa khẩu Chút Mút - Lạ Vin và tuyến vận tải từ Xa Vần Na Khẹt về cảng Hòn La); mở rộng cầu Gianh và cầu

Quán Hàu; xây dựng cầu Nhật Lệ 3 kết nối cửa ngõ Tây Nam thành phố ra biển; đầu tư cầu và đường nối khu vực phía bắc huyện Quảng Trạch đến Xuân Trạch, Bồ Trạch xuống Phong Nha - Kẻ Bàng nhằm kết nối các khu du lịch trọng điểm của tỉnh...

Cùng với triển khai tuyến đường bộ ven biển theo quy hoạch được duyệt (trước mắt ưu tiên đầu tư đoạn Lý Hòa - Quang Phú), tỉnh sẽ tiếp tục nâng cao tỷ lệ cứng hóa hệ thống GTNT; huy động nguồn lực để xây dựng các cầu vượt sông, suối, giải quyết tình trạng cô lập của các thôn bản vùng sâu, vùng xa, bãi ngang cồn bãi.

Tỉnh cũng nâng cấp cảng Gianh đảm bảo tiếp nhận cỡ tàu 2.000 DWT; tăng cường việc nạo vét thông luồng các cửa biển, bảo đảm thuận lợi cho phương tiện vận tải và hoạt động đánh bắt, nuôi trồng thủy sản, bảo đảm công tác cứu hộ, cứu nạn trên biển.

Tỉnh còn phối hợp với Bộ GTVT trong việc nghiên cứu khả thi tuyến đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam và tuyến đường sắt Vũng Áng - Tân Ấp - Mụ Giạ - Thà Khộc - Viêng Chăn.

Ngoài ra, ngành GTVT Quảng Bình sẽ đề nghị tăng thêm số các chuyến bay trên các chặng đang khai thác Đồng Hới - Hà Nội và Đồng Hới - TP.Hồ Chí Minh, đồng thời phối hợp với các cơ quan của Bộ GTVT, Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV) nâng cấp, mở rộng Cảng hàng không Đồng Hới đạt công suất khai thác 3 triệu hành khách/năm. ■



important roads such as the North-South Expressway (the eastern section running through Quang Binh province); building and upgrading National Highway 9B in the sections of Quan Hau - Vinh Tuy and Van Ninh T-junction - Tang Ky T-junction; and Highway 12A bypassing Ba Don town.

With the efforts of the entire political system in the past 5 years, Quang Binh has built and upgraded 1,989km of roads; building 78 new bridges with a total length of 3,976m; 2,663 culverts with a length of 15,584m; 16 overflow pipes with a length of 559m. So far, the province has 9,377 km of roads, including 905 km of national highways, 490 km of urban roads, 763 km of district roads, 2,114 km of communal roads, 4,680 km of village roads, hamlets and inland fields and 54 km of special-use roads. Currently, 100% of communes have motor roads to the commune center; 95/128 communes have met criteria 2 in terms of transportation in the movement of building new rural areas.

Developing various types of transport

Along with the road system, Quang Binh is also interested in developing the sea route system, in collaboration with the Vietnam Maritime Administration to invest in upgrading, dredging and clearing the navigation channel of Hon La Port; coordinating with investors to study investment and construction of Hon La Port (phase 2). Up to now, Quang Binh has a 126 km long coastline, a seaport system including: Gianh Port receiving ships up to 1,000 DWT; Hon La Port accommodating vessels up to 15,000 DWT (under construction of phase 2 to receive ships of up to 30,000 DWT) with international and domestic shipping routes.

Quang Binh Transport Industry has also cooperated with Vietnam Railway Corporation to effectively exploit the existing North - South Railway. At present, the North - South Railway runs along and passes through almost all districts and cities of the province with a length of 174.5 km.

The Department of Transport has also cooperated and advised promoting the opening of new routes both internationally and domestically such as Dong Hoi - Chiang Mai (Thailand) from August 11th, 2017, Dong Hoi - Cat Bi (Hai Phong) from April 29th, 2017 and preparing to open the route Dong Hoi - Lien Khuong (Da Lat).

Director of the Department of Transport Pham Quang Hai emphasized: With the motto of promoting internal strength, enlisting the help of the Government, ministries and sectors, Quang

Binh province attracted and effectively used the investment capital to develop continuous transport infrastructure, connecting Quang Binh with the whole nation and other countries in the region, contributing greatly to the industrialization and modernization of the province.

Preparing for a breakout in the future

In order to ensure smooth and efficient road routes, Quang Binh will coordinate with the Ministry of Transport to promote the construction of the North-South Expressway's eastern section running through Quang Binh province, and at the same time expanding and upgrading national highways with high transport demand such as: Highway 12A (Khe Ve - Cha Lo section); the bypass from Ba Don town), Highway 9B (forming a new connecting route to Laos via Chut Mut - La Vin border gate and transport routes from Savannakhet to Hon La Port); expanding Gianh and Quan Hao bridges; building Nhat Le 3 Bridge connecting the city's southwestern gateway to the sea; investing in bridges and roads connecting the northern area of Quang Trach district to Xuan Trach and Bo Trach to Phong Nha - Ke Bang in order to connect key tourist areas of the province.

Along with the implementation of the coastal road in accordance with the approved plan (first to prioritize investment in Ly Hoa - Quang Phu section), the province will continue to raise the rate of hardening the rural transport system; mobilizing resources to build bridges over rivers and streams, solving the isolation situation of remote and mountainous hamlets and coastal areas.

The province has also upgraded Gianh port to ensure receiving ships of 2,000 DWT; enhancing the dredging and clearing of seaports, ensuring favorable conditions for means of transport and fishing and aquaculture activities, and ensuring rescue and salvage activities at sea.

The province has also cooperated with the Ministry of Transport in the feasibility study of the North-South high-speed railway and the Vung Ang - Tan Ap - Mu Gia - Tha Khac - Vientiane railway.

In addition, the Quang Binh Transport Industry will propose to increase the number of flights on the operating routes Dong Hoi - Hanoi and Dong Hoi - Ho Chi Minh City, and coordinate with the agencies of the Ministry of Transport, Airport Corporation of Vietnam (ACV) to upgrade and expand Dong Hoi Airport to reach a capacity of 3 million passengers/ year. ■



Tiếp cận đất đai có tính quyết định thành công của các dự án, là yếu tố quan trọng tác động đến sự “hài lòng” của nhà đầu tư với chính quyền địa phương

Tạo thuận lợi cho nhà đầu tư tiếp cận đất đai

Tỉnh Quảng Bình đã và đang nỗ lực đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC), tháo gỡ “điểm nghẽn” về đất đai, giải phóng mặt bằng, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư thực hiện dự án.

THỂ BẮC

Nâng cao chỉ số “Tiếp cận đất đai”

Tiếp cận đất đai là giai đoạn có tính quyết định đối với các dự án, cũng là yếu tố quan trọng tác động đến sự “hài lòng” của nhà đầu tư với chính quyền địa phương. Những năm qua, Sở Tài nguyên và Môi trường (TNMT) Quảng Bình đã có nhiều giải pháp để tiếp tục cải thiện chỉ số thành phần “Tiếp cận đất đai” trong xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và đẩy mạnh, đồng hành hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Theo đó năm 2019, điểm chỉ số tiếp cận đất đai của tỉnh đạt 6,53 điểm, tăng 0,39 và tăng 5 bậc so với năm 2018. Để có kết quả trên, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo các ngành, địa phương tập trung rà soát khắc phục những hạn chế, vướng mắc tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tiếp cận đất đai.

Cụ thể, trước hết, phương án điều chỉnh quy hoạch đã ưu tiên tăng tỷ lệ quỹ đất sản xuất, kinh doanh, thương mại dịch vụ nhiều hơn so với hiện trạng và phương án quy hoạch trước đây đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 34/NQ-CP (đất khu công nghiệp tăng 2.604,27 ha, đất thương mại dịch vụ tăng 3.672,41 ha, đất phát triển hạ tầng tăng 6.287,09 ha).

Chủ động hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, quy định suất đầu tư tối thiểu cho từng vùng, từng loại hình dự án. Qua đó, tạo thuận lợi để nhà đầu tư xác định mục tiêu, năng lực đầu tư và quy trình thực hiện đối với các dự án; rút ngắn thời gian giải quyết TTHC về đất đai so với quy định.

Về bồi thường GPMB, tỉnh đã ban hành chính sách hỗ trợ ở mức tối đa cho phép, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa nhà đầu tư, Nhà nước và người dân. Tỉnh quy định thêm một số chính sách hỗ trợ khác phù hợp với địa phương, được vận dụng linh hoạt, làm cơ sở cho việc thỏa thuận bồi thường đối với các dự án đầu tư không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất. Qua đó, tạo sự đồng thuận của người dân, ít xảy ra khiếu kiện và đẩy nhanh tiến độ trong công tác GPMB.

Về thủ tục thu hồi đất, định giá đất, tổ chức GPMB, để thuận

lợi, rút ngắn thời gian, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ủy quyền kịp thời cho UBND cấp huyện thực hiện, đồng thời quy định cụ thể trách nhiệm từng sở, ngành, địa phương. Về phía Sở, kịp thời giải quyết các vướng mắc về GPMB khi UBND cấp huyện, nhà đầu tư kiến nghị.

Thu hút đầu tư đảm bảo bền vững

Những năm qua, công tác thu hút đầu tư của tỉnh Quảng Bình tập trung ưu tiên các dự án phù hợp với định hướng phát triển bền vững của tỉnh, gắn với bảo vệ môi trường và các nguồn tài nguyên. Trước hết, tỉnh Quảng Bình luôn nhất quán các dự án thu hút đầu tư phải phù hợp với chủ trương phát triển bền vững của tỉnh, có công nghệ hiện đại, sử dụng ít tài nguyên, năng lượng; chú trọng chất lượng dòng vốn đầu tư...

Đặc biệt, là địa phương có nhiều tiềm năng và đang quyết tâm phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tỉnh không chấp thuận các dự án phát sinh nhiều chất thải, có nguy cơ ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng tới cảnh quan tự nhiên. Khuyến khích và ưu tiên các dự án phát triển năng lượng tái tạo như: năng lượng mặt trời, điện gió, tái chế rác thải...

Trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, chủ đầu tư phải thực hiện các thủ tục pháp lý về bảo vệ môi trường như: báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường để có cơ sở thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường cụ thể, phù hợp và khả thi. Đồng thời triển khai nghiêm túc các yêu cầu bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng cũng như hoạt động của dự án theo đúng quy định.

Không chỉ các dự án sản xuất công nghiệp, Quảng Bình cũng rất quan tâm tới mức độ tác động đến môi trường khi phát triển các dự án đầu tư về du lịch. UBND tỉnh luôn khuyến khích các doanh nghiệp, người dân hình thành mô hình du lịch vừa đảm bảo thu nhập cho người dân, đồng thời gắn với nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, tài nguyên rừng và bảo tồn đa dạng sinh học (như phát triển loại hình du lịch cộng đồng, sinh thái...). ■



Sẵn sàng chăm sóc và bảo vệ sức khỏe người dân

Trong nhiều năm qua, Ngành Y tế Quảng Bình đã không ngừng phấn đấu để phát triển mạng lưới y tế rộng khắp, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, đào tạo đội ngũ nhân lực chất lượng. Đặc biệt, ngành đã chuẩn bị các phương án, kịch bản ứng phó trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, sẵn sàng đảm bảo an toàn và đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe người dân trên địa bàn. Phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc trao đổi với ông **Nguyễn Đức Cường** - Giám đốc Sở Y tế Quảng Bình xung quanh những nỗ lực này.

Ông có thể cho biết sự phát triển hạ tầng, dịch vụ y tế Quảng Bình hiện sẵn sàng ra sao nhằm đáp ứng nhu cầu người dân, doanh nghiệp?

Đến nay, hệ thống Y tế Quảng Bình có bước phát triển vượt bậc, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho người dân. Các cơ sở khám, chữa bệnh đều chuẩn bị sẵn sàng phương tiện, phân tuyến theo quy định; tổ chức tốt việc thu dung, cách ly và điều trị bệnh nhân. Ngành cũng đã xây dựng phương án hỗ trợ tuyến dưới khi có dịch bệnh xảy ra hoặc trong trường hợp dịch bệnh diễn biến phức tạp; đồng thời kiện toàn các đội cấp cứu lưu động, sẵn sàng hỗ trợ địa phương cấp cứu, điều trị bệnh nhân khi có yêu cầu. Quảng Bình còn nâng cấp phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp 2 tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, triển khai hệ thống Realtime - PCR xét nghiệm SARS-CoV-2 đạt chuẩn theo quy định. Ngành luôn tăng cường truyền thông về các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid - 19; cập nhật, phổ biến tình hình diễn biến dịch trên toàn cầu cũng như tại Việt Nam để người dân nắm bắt thông tin, phối hợp trong việc triển khai các biện pháp phòng chống dịch hiệu quả.

Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp ở nhiều quốc gia, Ngành Y tế đã đang tham mưu, thực hiện hướng đi, giải pháp nào nhằm đảm bảo an toàn cho các cơ sở sản xuất kinh doanh, nhà đầu tư đến với Quảng Bình?

Sở Y tế đang tiếp tục chỉ đạo các cơ sở y tế làm tốt công tác xét nghiệm, khám chữa bệnh, bảo đảm 100% công dân tại các khu cách ly được xét nghiệm SARS-CoV-2 trước khi trở về cộng đồng. Sở cũng thường xuyên cập nhật các kế hoạch và chỉ đạo mới của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch Covid-19; căn cứ tình hình cụ thể của tỉnh để xây dựng kế hoạch ứng phó phù hợp với tình hình dịch của tỉnh và các địa phương; chuẩn bị tốt phương án trong trường hợp có ca bệnh xâm nhập vào địa bàn.

Cho đến nay, tại tỉnh Quảng Bình không có trường hợp nào nhiễm SARS-CoV-2. Đây là một kết quả đáng mừng song chính quyền, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 các cấp từ tỉnh đến cơ sở vẫn tiếp tục chỉ đạo công tác phòng chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, không chủ quan vì vẫn đang còn nguy cơ từ ngoài vào. Các cấp, ngành tiếp tục phối hợp chặt chẽ để kiểm soát tốt phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm sức khỏe, tính mạng cho người dân; thực hiện tốt nhiệm vụ kép: Vừa phòng, chống dịch Covid-19 vừa tiếp tục phát triển sản xuất, kinh doanh, giữ vững ổn định xã hội. Do vậy, Ngành luôn chủ động tham mưu thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch bệnh trong giai đoạn mới, dài hơi hơn cùng với thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc

phòng - an ninh; tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an sinh, an toàn xã hội.

Tuy nhiên, để công tác phòng chống dịch bệnh hiệu quả, các cơ sở kinh doanh, các nhà đầu tư cũng phải chung tay phối hợp với ngành y tế trong bối cảnh dịch bệnh, tuân thủ khuyến cáo và quy định của ngành.

Để phục vụ người dân tốt hơn, Ngành Y tế Quảng Bình đã, đang triển khai việc đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) ra sao?

Sở Y tế đang thực hiện giải quyết 189 TTHC trên các lĩnh vực Khám chữa bệnh, Y tế dự phòng, Dược - mỹ phẩm, An toàn thực phẩm, Giám định Y khoa, Trang thiết bị y tế. Hiện 100% TTHC được đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử và Cổng dịch vụ công của tỉnh. Hàng năm, toàn ngành tiếp nhận, giải quyết hơn 26.000 hồ sơ, không có hồ sơ quá hạn.

Ngành cũng đã đẩy mạnh triển khai việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích đã mang lại nhiều kết quả tích cực, cung cấp thêm sự lựa chọn cho tổ chức, cá nhân, nhất là người dân ở vùng sâu, vùng xa.

Công tác kiểm soát TTHC tại Sở Y tế đã mang lại kết quả tích cực, tỉnh công khai, minh bạch và không ngừng cải thiện. Ngành cũng đã chủ động triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý điều hành, sử dụng thông suốt phần mềm khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế; phần mềm quản lý hành nghề khám, chữa bệnh của Bộ Y tế; phần mềm một cửa điện tử trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Trân trọng cảm ơn ông!



Willingness to Take Care of and Protect People's Health

Could you tell us how ready Quang Binh's infrastructure and health service development is to meet the needs of people and businesses?

Up to now, Quang Binh health system has developed rapidly, and is ready to meet the needs of protection and health care for people. The medical examination and treatment facilities are ready to have means and lines as prescribed; well organize the receiving, isolation and treatment of patients. The sector has also developed a plan to support lower levels in case of an epidemic or complicated development of the epidemic; at the same time consolidating mobile emergency teams, ready to assist local emergency workers and treat patients when requested. Quang Binh also upgraded the second level biosafety laboratory at the provincial Center for Disease Control, and implemented the Realtime - PCR system meeting the prescribed standards to test SARS-CoV-2. The industry has always strengthened communication on COVID-19 prevention measures; updating and disseminating the situation of epidemic developments globally as well as in Vietnam so that people can grasp information and coordinate in implementing effective epidemic prevention measures.

In the context of the complicated situation of COVID-19 pandemic in many countries, which directions and solutions has the Health Sector been advising and implementing to ensure safety for business and production facilities and investors coming to Quang Binh?

The Department of Health is continuing to direct health facilities to well conduct testing, medical examination and treatment, ensuring that 100% of citizens in isolated areas are tested for SARS-CoV-2 before returning to the community. The Department also regularly updates the National Steering Committee for COVID-19 Prevention and Control's new plans and directives; basing on the specific situation of the province to build a response plan suitable to the epidemic situation of the province and its localities; well preparing a plan in case there is infected cases in the area.

So far, there has been no case of SARS-CoV-2 in Quang Binh province. This is a praiseworthy result, but the government and the Steering Committees for COVID-19 prevention and control at all levels from the province to grassroots have continued to direct the

For many years, the Quang Binh Health Sector has been constantly striving to develop an extensive health network, investing in modern facilities, equipment, and training quality human resources. In particular, the industry has prepared plans and scenarios to cope with the complicated developments of the COVID-19 pandemic, ready to ensure safety and meet the health care needs of the local people. Vietnam Business Forum reporter had an interview with Mr. Nguyen Duc Cuong, Director of Quang Binh Department of Health, about these efforts.

prevention and control of COVID-19 epidemic as directed by the Government and the Prime Minister, not subjective because there is still danger from outside. All levels and sectors continue to coordinate closely to well manage disease prevention and control, protecting health and life for people; well performing the dual duties: To both prevent and combat the COVID-19 epidemic while continuing to develop production and business and maintain social stability. Therefore, the sector has always been active in advising and implementing measures to prevent and control epidemics in the new and longer period, along with the implementation of the objectives of socio-economic development, ensuring national defense and security; removing difficulties for production and business activities, ensuring social security and safety.

However, for effective disease prevention, businesses and investors must also join hands with the health sector in the context of the epidemic, complying with recommendations and regulations of the industry.

To better serve the people, how has the Quang Binh Health Sector implemented simplification of administrative procedures?

Department of Health is handling 189 administrative procedures in the fields of Medical Examination, Preventive Medicine, Pharmaceuticals and Cosmetics, Food Safety, Medical Expertise and Medical Equipment.

Currently, 100% of administrative procedures are publicly posted on provincial websites and portals. Every year, the whole industry receives and handles more than 26,000 records, without overdue documents.

The industry has also stepped up the processes of receiving applications and returning results of administrative procedures through public postal services, which have brought positive results, providing more choices for organizations and individuals, especially people in remote areas.

The control of administrative procedures at the Department of Health has brought positive results, showing openness, transparency and continuous improvement. The industry has also proactively deployed the application of information technology in management, operation and smooth use of medical examination and treatment software for health insurance; software for management of medical examination and treatment practice of the Ministry of Health; one-stop-source software on the provincial public service portal.

Thank you very much!

Nâng cao vai trò của doanh nghiệp trong đào tạo nghề



Tỉnh Quảng Bình có lực lượng lao động tương đối dồi dào, hàng năm có trên 13.000 người bước vào độ tuổi lao động. Cùng với việc đẩy mạnh thu hút đầu tư, nhu cầu về nguồn nhân lực có tay nghề nhằm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh ngày càng gia tăng, do vậy tỉnh đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hoạt động giáo dục nghề nghiệp (GDNN).

Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn ông **Nguyễn Trường Sơn**, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) tỉnh về nội dung trên. **Ngọc Tùng** thực hiện.

Để đáp ứng yêu cầu đào tạo nghề, trong những năm qua, việc phát triển các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh Quảng Bình được quan tâm triển khai ra sao?

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của công tác đào tạo nguồn nhân lực trên địa bàn, việc rà soát, sắp xếp và phát triển mạng lưới các cơ sở GDNN được tỉnh Quảng Bình hết sức quan tâm. Trong đó, chú trọng lấy hiệu quả đào tạo làm cơ sở chính để xây dựng các cơ sở GDNN có quy mô hợp lý; sắp xếp sáp nhập hoặc giải thể các cơ sở hoạt động kém hoặc không hiệu quả; hợp nhất các cơ sở để nâng cấp và giảm đầu mối các cơ sở GDNN trên cùng địa bàn...

Tỉnh cũng khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, nhà đầu tư thành lập các cơ sở GDNN và tham gia hoạt động đào tạo nghề. Đồng thời, chú trọng phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý dạy nghề đảm bảo số lượng và chất lượng.

Đến nay, toàn tỉnh có 16 cơ sở GDNN, trong đó có 2 trường cao đẳng, 5 trường trung cấp, 8 trung tâm GDNN cấp huyện, 1 trung tâm dạy nghề Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và 1 cơ sở của doanh nghiệp; ngoài ra, có 4 đơn vị khác tham gia đào tạo nghề dưới 3 tháng. Quy mô đào tạo của các cơ sở GDNN khoảng 20.000 người/năm, trong đó đào tạo trung cấp, cao đẳng khoảng 4.000 người.

Mặt khác, tỉnh đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng quyền tự chủ tài chính cho các cơ sở GDNN. Đến nay, một số trường như: Cao đẳng (CĐ) Kỹ thuật công nông nghiệp, CĐ Nghề Quảng Bình, Trung cấp (TC) Du lịch và Công nghệ số 9 đã thực hiện tự chủ trên 50% kinh phí hoạt động; các trường TC Y tế, TC Kinh tế đã thực hiện tự chủ từ 30 - 40%.

Năm 2019, các cơ sở GDNN trên địa bàn đã tuyển sinh được 15.700 người. Tỷ lệ lao động có việc làm sau đào tạo đạt trên 80%, có ngành được doanh nghiệp đặt hàng và tuyển dụng 100%. Mục tiêu năm 2020, toàn

tỉnh phấn đấu tuyển sinh và đào tạo cho 15.500 người, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 65%, với 26% có bằng cấp, chứng chỉ, đến năm 2025 lệ lao động qua đào tạo đạt 72%, với 36% có bằng cấp, chứng chỉ.

Cùng với phát triển hệ thống cơ sở GDNN, chất lượng đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh đã có sự chuyển biến ra sao, thưa ông?

Bên cạnh chú trọng phát triển hệ thống cơ sở GDNN, việc nâng cao chất lượng giảng dạy thường xuyên được quan tâm. Trong đó, Sở LĐ-TB&XH đã tích cực hướng dẫn các trường CĐ, TC chủ động thực hiện rà soát, xây dựng, chuyển đổi chương trình đào tạo theo quy định mới.

Hiện nay, các trường đã đảm bảo có từ 55 - 70% thời gian đào tạo thực hành; chú trọng đưa học sinh, sinh viên đi thực hành, thực tập tại các đơn vị, doanh nghiệp để có trình độ, tay nghề thực tế ngay sau khi tốt nghiệp. Các cơ sở GDNN cũng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động giảng dạy. Ngoài ra, người học còn được tiếp cận và rèn luyện các kỹ năng mềm về giao tiếp, tin học, ngoại ngữ, tác phong, ý thức kỷ luật, ý thức lao động...

Đối với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, Sở đã tổ chức nhiều lớp đặt hàng đào tạo nghề với sự liên kết giữa doanh nghiệp và cơ sở đào tạo. Một số doanh nghiệp cũng đăng ký hoạt động, tham gia đào tạo nghề và tuyển dụng lao động sau học nghề.

Năm 2019, toàn tỉnh đã đào tạo nghề cho lao động nông thôn đạt 3.698 người, trong đó, nông nghiệp: 2.140 người, phi nông nghiệp: 1.558 người. Sau học nghề, phần lớn lao động tìm được việc làm, việc làm thêm với thu nhập bình quân 3,5 - 6 triệu đồng/người/tháng.

Để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của quá trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa, hội nhập

Lifting Business Role in Vocational Training

Quang Binh province has a relatively abundant labor force, with over 13,000 people reaching working age every year. With the advent of more investors, the demand for skilled human resources for expanding business operations is increasing. Therefore, the province has issued many policies to support and encourage the development of vocational education. Vietnam Business Forum has an interview with Mr. **Nguyen Truong Son**, Director of the Department of Labor, Invalids and Social Affairs of Quang Binh province, on the above content. **Ngoc Tung** reports.

To meet rising requirements for vocational training, how has Quang Binh province focused on developing vocational training institutions in recent years?

Stemming from practical requirements for human resource training, Quang Binh province pays special attention to reviewing, arranging and developing vocational education schools. Particularly, the province takes the training performance as the basis for building vocational education schools at a reasonable scale. It merged or dissolved underperforming or poorly equipped facilities and merged facilities to scale up their combined capacity.

The province also encourages and facilitates enterprises and investors to establish vocational schools and join vocational training. At the same time, the province attaches great importance to developing teachers and educators to

ensure quantity and quality for education.

To date, the province has 16 vocational training schools, including two colleges, five high schools, eight district-level vocational education centers, a vocational training center run by the Quang Binh Women's Union and one privately-run vocational training center. In addition, four units provide short-term vocational training of less than three months. Local vocational training facilities train about 20,000 people a year, including 4,000 at intermediate and college levels.

Besides, the province has increased administration decentralization and facilitated the self-financing mechanism for vocational education institutions. To date, some schools such as Agricultural and Industrial Engineering College, Quang Binh Vocational College, and Tourism and Technology School No. 9 can finance over 50% of their operations.



kinh tế quốc tế, các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh đã từng bước chú trọng thực hiện chuyển giao công nghệ, hợp tác quốc tế. Cụ thể như: Trường CĐ Nghề Quảng Bình được dự án ODA Hàn Quốc và tổ chức hợp tác quốc tế KOICA hỗ trợ về trang thiết bị dạy nghề; đào tạo nâng cao đội ngũ giảng viên; chuyển giao công nghệ tại Hàn Quốc trị giá 500.000 USD. Trường TC Du lịch và Công nghệ số 9 đã thực hiện ký kết biên bản ghi nhớ đối với một số trường đại học, cao đẳng của Hàn Quốc để đào tạo và cung ứng lao động...

Việc chủ động hợp tác quốc tế giúp các cơ sở đào tạo nghề tiếp thu kinh nghiệm về GDNN của các nước theo nguyên tắc bình đẳng, hợp tác cùng có lợi; đồng thời, tranh thủ các cơ hội thu hút hiệu quả các nguồn lực nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Để khuyến khích doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề, giải quyết việc làm, tỉnh Quảng Bình đã và đang thực hiện các chính sách hỗ trợ nào?

Với xu hướng đào tạo nghề phải tiếp cận với thị trường lao động, phù hợp với thị trường lao động, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ sở GDNN thực hiện việc liên kết với doanh nghiệp trong tổ chức đào tạo; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề hoặc liên kết với cơ sở GDNN tổ chức đào tạo, tuyển dụng lao động qua đào tạo.

Tỉnh đã ban hành các chính sách hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực đối với các doanh nghiệp như: Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 18/07/2017 của HĐND tỉnh về ban hành quy định một số chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Quyết định số 45/2017/QĐ-UBND ngày 07/11/2017 của UBND tỉnh quy định thủ tục thực hiện chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư theo Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND; Quyết định 5224/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh về ban hành Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đến năm 2025...

Sở LĐ-TB&XH cũng phối hợp các sở, ngành lồng ghép hỗ trợ đào tạo nghề cho doanh nghiệp thông qua các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn, chương trình khuyến công, chương trình phát triển du lịch...

Thông qua đó, nhiều doanh nghiệp, tập đoàn lớn trong và ngoài tỉnh đã liên kết với các cơ sở GDNN trong tỉnh thực hiện tuyển sinh, đào tạo, tuyển dụng, đặc biệt là phối hợp xây dựng và thẩm định các các chương trình đào tạo, chú trọng ứng dụng thực tế, thực hành tại doanh nghiệp. Các ngành nghề đào tạo chủ yếu phục vụ khai thác lĩnh vực tiềm năng, lợi thế của tỉnh và các địa phương như: công nghệ sinh học, kỹ thuật công nghệ, tài chính, công nghiệp phụ trợ, kinh tế biển, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao...

Trân trọng cảm ơn ông!

☞ Medical schools and economic schools can also finance 30-40% of their working budgets.

In 2019, vocational education facilities enrolled 15,700 students. After graduation, over 80% of trainees were employed, with graduates of some majors fully recruited by local enterprises. In 2020, they have strived to enroll 15,500 trainees to raise the share of trained workers in the labor force to 65%, with 26% holding diplomas and certificates. By 2025, the share of trained workers will reach 72%, with 36% having diplomas or certificates.

In addition to developing the facility system, how has the quality of vocational training been improved in the province?

While focusing on developing the facility system, improving teaching quality is of particular concern. Specifically, the Department of Labor, Invalids and Social Affairs has actively directed colleges and high schools to proactively review, develop and change training programs according to new regulations.

Currently, schools spend 55-70% of the training time for practical skills and send trainees to companies/factories to acquire real working skills before they graduate and enter the labor force. Vocational training schools also step up information technology application to management and teaching. Moreover, learners can approach and practice soft skills in computer science, foreign language, behavior, discipline and labor awareness.

For vocational training for rural workers, the department organized many order-based vocational classes. Some companies also registered to join vocational training and recruited workers after apprenticeship.

In 2019, the province provided vocational training for 3,698 rural workers, including 2,140 farming workers and 1,558 non-farming workers. After apprenticeship, most trainees find jobs with an average monthly income of VND3.5-6 million each.

In order to improve the quality of human resource training, to meet the increasing requirements for national industrialization, modernization and international economic integration, vocational schools have fostered technology transfer and international cooperation. Specifically, Quang Binh Vocational College is supported with training equipment, personnel training and industry transfer of US\$500,000 by South Korea's ODA project and the Korea International Cooperation Agency (KOICA). Tourism and Technology College No. 9 signed a memorandum of understanding with some South Korean universities and colleges to train and provide labor.

Active international cooperation helps vocational schools acquire experience in vocational education in other countries on the principle of equality, cooperation and mutual benefit. At the same time, they grasp opportunities to effectively attract resources to improve the quality of human resources.

In order to encourage businesses to engage in vocational training and job creation, what support policies has Quang Binh province been carrying out?

To train workers companies need, vocational schools are guided by the Provincial People's Committee to cooperate with enterprises in training, while enterprises are encouraged to engage in vocational training or join hands with vocational training in worker training.

The province issued policies to support personnel training such as Resolution 19/2017/NQ-HDND dated July 18, 2017, of the Provincial People's Council on investment preferences, incentives and supports in Quang Binh province; Decision 45/2017/QĐ-UBND dated November 7, 2017, of the Provincial People's Committee on procedures for implementation of investment preference and support policies under Resolution 19/2017/NQ-HDND; and Decision 5224/QĐ-UBND dated December 31, 2019 of the Provincial People's Committee on SME support to 2025.

The Department of Labor, Invalids and Social Affairs also

cooperates with other departments to integrate vocational training support for businesses through vocational training for rural workers, industrial promotion programs and tourism development programs.

Thus, many local and large-scale external companies have cooperated with vocational schools to enroll, train and recruit trainees, especially coordinated in training program development and evaluation, focusing on practical application and practice at enterprises. Training fields are mainly designed for tapping local potential and advantages such as biotechnology, technology, finance, supporting industry, marine economy, tourism and high-tech agriculture.

Thank you very much!



Xây dựng nền nông nghiệp có giá trị gia tăng cao và tăng trưởng bền vững



Đẩy mạnh thu hút các nguồn lực và thành phần kinh tế tham gia phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (NNƯDCNC); chú trọng liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm; tập trung xây dựng các thương hiệu nông sản đặc thù, có thể mạnh... Qua đó, cụ thể hóa mục tiêu xây dựng nền nông nghiệp Quảng Bình đa dạng, có giá trị cao và tăng trưởng bền vững. Đây là chia sẻ của ông **Mai Văn Minh**, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) tỉnh Quảng Bình về định hướng phát triển nông nghiệp tỉnh nhà thời gian tới. **Ngọc Tùng** thực hiện.

Thời gian qua, Quảng Bình đã đẩy mạnh thu hút đầu tư, khuyến khích doanh nghiệp (DN), hợp tác xã phát triển nông nghiệp công nghệ cao có trọng tâm, trọng điểm; đồng thời làm hạt nhân thúc đẩy liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản. Ông có thể điểm lại một vài thành tựu nổi bật?

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh, thời gian qua ngành NN& PTNT Quảng Bình đã tích cực kêu gọi, khuyến khích các DN đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nhất là nông nghiệp sạch và NNƯDCNC. Ngành đã tích cực

tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện Nghị định 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích DN đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 17/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển NNƯDCNC thuộc Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2020...

Với sự nỗ lực của các ngành, các địa phương, hoạt động xúc tiến đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp của tỉnh đã có nhiều kết quả đáng mừng. Ngày càng có nhiều DN trong và ngoài nước đến với Quảng Bình và thực hiện các dự án đầu tư về nông nghiệp, trong đó điển hình như: Dự án Nông trại sản xuất thực phẩm sạch của Công ty TNHH Thương mại Hiếu Hằng, Dự án trồng cây dược liệu của Công ty TNHH Nông nghiệp công nghệ cao Tuệ Lâm, Dự án chăn nuôi lợn nái ngoại chất lượng cao Công ty TNHH Chăn nuôi Buntaphan, Dự án sản xuất tôm giống và tôm thương phẩm của Tập đoàn CP Thái Lan...

Đến nay, đa số các dự án đã phát huy tốt hiệu quả đầu tư, thúc đẩy liên kết trong sản xuất, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, góp phần đáng kể vào sự phát triển NNƯDCNC trên địa bàn tỉnh.

Ngày 12/12/2019, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 58/2019/NQ-HĐND quy định về chính sách đặc thù khuyến khích DN đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh và Nghị quyết số 59/2019/NQ-HĐND quy định chính sách liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Theo ông, các nghị quyết này tạo sức bật như thế nào cho sự phát triển của ngành nông nghiệp tỉnh nhà?

Trong những năm qua việc đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn ở Quảng Bình đã có nhiều khởi sắc, tuy nhiên nguồn lực đầu tư vẫn chưa tương xứng. Với việc ban hành 2 Nghị quyết số 58/2019/NQ-HĐND và số 59/2019/NQ-HĐND, tỉnh Quảng Bình đang quyết tâm cụ thể hóa các chính sách của Chính phủ, thông qua sự khuyến khích và hỗ trợ từ phía Nhà nước nhằm tháo gỡ khó khăn cho các DN, các thành phần kinh tế đầu tư vào lĩnh vực này.

Điểm cơ bản của 2 nghị quyết nêu trên chính là quy định rõ cơ chế, chính sách và nguồn lực hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các DN đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP, ngày 17/4/2018 của Chính phủ và các thành phần kinh tế tham gia phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ, ngoài các chính sách khác vẫn được hưởng theo quy định tại các Nghị định.

Chúng tôi tin tưởng rằng với những hỗ trợ từ 2 nghị quyết này sẽ là điều kiện quan trọng, là động lực thúc đẩy các thành phần kinh tế, đặc biệt là các DN triển khai các dự án đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Đồng thời, phát triển mạnh mẽ





NGÀNH THANH TRA TỈNH QUẢNG BÌNH

Góp phần cải thiện môi trường kinh doanh

Năm 2019, chỉ số Chi phí không chính thức tỉnh Quảng Bình đạt 6,20 điểm, tăng 1,46 điểm và 31 bậc so năm 2018, góp phần đưa tổng điểm của tỉnh đạt 63,71 điểm, cao nhất từ trước đến nay và tăng 2 bậc trên Bảng xếp hạng. Có được kết quả này một phần nhờ Ngành Thanh tra (TT) đã thực hiện nhiều hướng đi, giải pháp chấn chỉnh các hoạt động thanh, kiểm tra, kịp thời phát hiện sai sót để khắc phục, giải quyết. Ông Nguyễn Huệ, Chánh TT tỉnh Quảng Bình đã có cuộc trao đổi với phóng viên Vietnam Business Forum về vấn đề này.

Ông có thể cho biết một số kết quả nổi bật của TT tỉnh trong tham mưu, thực hiện công tác thanh tra nhằm góp phần xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn cởi mở hơn?

Từ năm 2016 đến nay, TT tỉnh là cơ quan đầu mối xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp (DN); theo dõi, tổng hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra DN của các cơ quan để báo cáo UBND tỉnh. Để hoạt động thanh tra DN đi vào nền nếp, TT tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3537/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 về ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra DN và



văn bản số 864/UBND-NC ngày 19/5/2017 về việc chấn chỉnh công tác thanh tra, kiểm tra DN và giải quyết trùng lặp trong hoạt động. Theo đó, các cơ quan chức năng có trách nhiệm phối hợp triển khai kế hoạch thanh, kiểm tra DN hàng năm trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Trong kế hoạch phải xác định cụ thể từng DN, đơn vị trực thuộc DN dự kiến thanh, kiểm tra. Việc thanh tra, kiểm tra đột xuất chỉ được tiến hành khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật, theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và



các hình thức liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, sớm đưa ngành nông nghiệp Quảng Bình tăng trưởng và phát triển bền vững.

Dưới góc độ của người đứng đầu ngành, ông có đánh giá gì về môi trường đầu tư của Quảng Bình những năm gần đây? Để tăng sức hút đầu tư vào địa bàn tỉnh, Sở có những đề xuất gì?

Với sự quan tâm lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự điều hành quyết liệt của UBND tỉnh và nỗ lực của các ngành, các địa phương, những năm gần đây môi trường đầu tư kinh doanh của Quảng Bình đã được cải thiện đáng kể; năng lực cạnh tranh được nâng cao, thủ tục hành chính (TTHC) được đơn giản hóa; thu hút được ngày càng nhiều nhà đầu tư.

Từ hoạt động thực tiễn của việc xúc tiến đầu tư vào lĩnh vực nông lâm nghiệp trong thời gian qua của Sở, để phát huy những kết quả đã đạt được trong thu hút đầu tư, tỉnh cần tập trung vào một số vấn đề sau:

Thứ nhất, tăng cường công tác quảng bá, giới thiệu tiềm năng, lợi thế của tỉnh; các cơ hội đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp để mời gọi, khuyến khích các nhà đầu tư.

Thứ hai, phải lựa chọn, loại bỏ các dự án sử dụng quá nhiều tài nguyên thiên nhiên (nhất là tài nguyên đất), hiệu quả thấp và có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường để nâng cao chất lượng đầu tư.

Thứ ba, tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác cải cách TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư triển khai dự án. Các cán bộ, công chức, viên chức cần xem công việc của nhà đầu tư như là công việc của mình, cùng chung tay, góp sức thực hiện nhanh các dự án.

Ngoài ra, trong quá trình phát triển sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị phải đảm bảo hài hòa lợi ích giữa DN với người dân; cần tăng cường tính liên kết giữa các khâu từ sản xuất, đến chế biến, lưu thông, tiêu thụ sản phẩm để đảm bảo tính bền vững, ổn định cùng hợp tác phát triển.

Trân trọng cảm ơn ông!

phòng, chống tham nhũng hoặc yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Cơ quan tiến hành thanh tra, kiểm tra đột xuất tại DN phải ban hành quyết định thanh tra, kiểm tra theo quy định và phải báo cáo Chủ tịch UBND cùng cấp chỉ đạo. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra phải thực hiện đúng luật pháp về nội dung, quy trình, thời hạn tiến hành, không gây phiền hà, ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh. Với chức năng, nhiệm vụ được giao, hàng năm TT tỉnh theo dõi, đôn đốc thực hiện kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan chức năng báo cáo UBND tỉnh phê duyệt; đồng thời hướng dẫn các sở, ban, ngành xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra DN của ngành, địa phương.

Để nâng cao năng lực, hiệu quả công tác, TT tỉnh đã ban hành văn bản số 231/TTTr-PCTN ngày 13/6/2019; văn bản số 183/TTTr-PCTN ngày 13/6/2020 về việc giảm chi phí không chính thức đối với DN và tăng cường kỷ luật, kỷ cương đối với công chức, viên chức thanh tra. Trong đó yêu cầu công chức, viên chức thực hiện nghiêm việc xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, DN (theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ) và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức ngành (theo Chỉ thị số 769/CT-TTCTP ngày 17/5/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ). Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; quy tắc ứng xử của cán bộ thanh tra, nhất là trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống trong thực hiện nhiệm vụ thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Chánh Thanh tra các sở, ban, ngành; huyện, thành phố, thị xã chủ động phối hợp với đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát đối với công chức, viên chức trong việc thực hiện các quy định; kịp thời phát hiện vi phạm, xử lý nghiêm minh theo quy định pháp luật.

Thời gian gần đây, thông qua các hoạt động nghiệp vụ, TT tỉnh đã phát hiện các thiếu sót, sai phạm của một số cơ quan, DN, chủ đầu tư... để tham mưu kịp thời ngăn chặn, xử lý và khắc phục hậu quả, qua đó góp phần không nhỏ vào việc nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh. Một vài chia sẻ của ông xung quanh các nội dung này?

Trong những năm gần đây, qua công tác thanh tra, kiểm tra, ngành TT Quảng Bình đã phát hiện một số DN đầu tư, kinh doanh vi phạm các quy định về: Đầu tư, về xây dựng; sử dụng đất; khai thác tài nguyên, khoáng sản; gây ô nhiễm môi trường, bảo vệ và phát triển rừng; nợ thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước...

Kết quả nhiều cuộc thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo phát sinh đã ngăn chặn hiện tượng tiêu cực nảy sinh trong hoạt động của các DN; đồng thời ngành TT cũng đã phát hiện những sơ hở, thiếu sót trong việc ban hành các cơ chế, chính sách để kiến nghị với tỉnh và Trung ương điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện.

Để thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển DN đến năm 2020; TT tỉnh đề nghị lãnh đạo, chủ các DN có trách nhiệm tăng cường tự thanh tra, kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh; nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, thực hiện tốt các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, kịp thời khắc phục những vi phạm và thực hiện nghiêm túc các quyết định thanh tra, kết luận thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền.

TT tỉnh đã, đang triển khai Kế hoạch hành động số 281/KH-UBND ngày 3/3/2020 thực hiện Nghị quyết số 02 ngày 01/01/2020 của Chính phủ bằng các giải pháp, hoạt động nào?

Triển khai thực hiện Kế hoạch hành động số 281/KH-UBND ngày 3/3/2020 của UBND tỉnh; TT tỉnh đã ban hành Văn bản số 183/TTTr-PCTN ngày 03/6/2020 về việc giảm chi phí không chính thức đối với DN và tăng cường kỷ luật, kỷ cương đối với công chức, viên chức để gửi đến các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện thực hiện; đồng thời tăng cường phổ biến giáo dục cho cán bộ, công chức các quy định pháp luật về phòng chống tham nhũng, khiếu nại, tố cáo và chính sách, pháp luật về thi hành công vụ.

TT tỉnh đã nghiêm túc triển khai các biện pháp để nâng xếp hạng chỉ số tuân thủ pháp luật đối với lĩnh vực được giao cho ngành tại Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 07/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2020, TT tỉnh đã phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Kiểm toán nhà nước khu vực II thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra; kế thừa kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; không thực hiện lại các nội dung đã được kết luận trước đó để tránh chồng chéo, trùng lặp gây cản trở hoạt động của DN.

TT tỉnh cũng đã tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại của DN, công dân kịp thời, đúng quy định; nhất là các DN, cơ sở sản xuất kinh doanh khiếu nại liên quan đến hỗ trợ thiệt hại do sự cố ô nhiễm môi trường biển; về đất đai, cấp phép hoạt động sản xuất, kinh doanh, về đầu thầu.

Trong quý II/2020, TT tỉnh chưa nhận được sự phản ánh nào về tình trạng nhũng nhiễu của cán bộ, công chức, viên chức khi giải quyết thủ tục cho DN, như thủ tục thuế, hải quan, tiếp cận tín dụng, môi trường, vận tải, lưu thông hàng hóa, thanh kiểm tra... để được cấp giấy phép đầu tư, tiền hoa hồng để có được các hợp đồng của cơ quan nhà nước, các khoản không chính thức để được giải quyết công việc.

Trong thời gian tới, TT tỉnh Quảng Bình sẽ tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương về công tác thanh tra, kiểm tra DN; đặc biệt là Nghị quyết số 84/NQ-CP và Văn bản số 907/TTCTP-KHTH ngày 12/6/2020 của Thanh tra Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và đảm bảo an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19.

TT tỉnh sẽ tiếp tục rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2020, nhằm hạn chế, giảm bớt các cuộc thanh tra, kiểm tra chưa cần thiết; không thanh tra ngoài kế hoạch, kể cả thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành, tạm dừng các cuộc thanh tra theo kế hoạch liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và chỉ thực hiện trong trường hợp đặc biệt được cấp có thẩm quyền giao hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng, cụ thể.

Ngoài ra, TT tỉnh còn phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra của các bộ, ngành Trung ương để thực hiện tốt các quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra DN; cung cấp thông tin kịp thời về kế hoạch thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất để xử lý, tránh chồng chéo, trùng lặp.

Trân trọng cảm ơn ông!



Tăng cường hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Với việc tham mưu ban hành nhiều cơ chế, chính sách, đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC), tăng cường hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp (DN), Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình đã tích cực góp phần cải thiện chỉ số CCHC và chỉ số PCI của tỉnh. Xung quanh nội dung này, ông **Trần Chí Tiến**, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình đã có cuộc trò chuyện với phóng viên Vietnam Business Forum.

Ông đánh giá thế nào về kết quả đạt được của các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho DN tỉnh Quảng Bình những năm vừa qua?

Hoạt động hỗ trợ pháp lý cho DN trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận, cụ thể như:

Thứ nhất, đối với việc xây dựng và khai thác cơ sở dữ liệu pháp luật phục vụ hoạt động của DN, các sở, ban, ngành đã thường xuyên cập nhật và chuẩn hóa hiệu lực hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) do HĐND và UBND tỉnh ban hành từ năm 1989 đến nay, cập nhật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản QPPL, đăng tải trên cổng/trang thông tin điện tử phục vụ cho việc khai thác văn bản pháp luật của các DN trên địa bàn; xây dựng chuyên mục hỗ trợ pháp lý cho DN trên trang thông tin điện tử.

Thứ hai, bằng nhiều hình thức khác nhau, các sở, ban, ngành đã tích cực và kịp thời tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật nhằm bồi dưỡng, hỗ trợ kiến thức pháp luật cho DN như: thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải trên trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, địa phương, thông qua biên soạn các tài liệu tập huấn tại các hội nghị, lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật...

Đặc biệt, được sự hỗ trợ của Ban Quản lý Chương trình 585 - Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp đã phát huy vai trò đầu mối trong triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho DN tại địa phương. Hàng năm, Sở Tư pháp đã tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho DN theo 05 đề án của Chương trình 585 đó là: bồi dưỡng tăng cường

năng lực cho các cơ quan, tổ chức thực hiện chức năng và người thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho DN; bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ pháp chế DN; tập huấn cho đội ngũ cộng tác viên tham gia mạng lưới tư vấn pháp luật cho DN tại các địa bàn khó khăn; bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh dành cho DN và Tòa đàm đối thoại với DN về tình hình thực hiện các chính sách pháp luật và thủ tục hành chính có liên quan. Từ năm 2016 đến năm 2019, Sở Tư pháp đã tổ chức được 22 hội nghị, tọa đàm cho gần 2.000 lượt người tham gia.

Thứ ba, đối với việc giải đáp pháp luật cho người lao động, được thực hiện thông qua nhiều hình thức như: tổ chức hội nghị đối thoại trực tiếp với DN, giải đáp bằng văn bản, qua điện thoại, mạng internet, giải đáp thông qua chuyên mục “Công dân, DN hỏi; cơ quan chức năng trả lời”, “Hỗ trợ pháp lý cho DN” trên trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành; thông qua các buổi tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật. Việc giải đáp pháp luật còn được thực hiện thông qua người trực tiếp thực thi công vụ của các cơ quan, đơn vị.

Với vai trò cơ quan chủ trì triển khai Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho DN năm 2020 (Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 19/02/2020 của UBND tỉnh), Sở đang triển khai các giải pháp, hoạt động cụ thể nào?

Sở tiếp tục chủ động hoặc phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh kịp thời đăng tải, cập nhật 14 văn bản QPPL (11 Quyết định và 03 Nghị quyết) thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh và UBND tỉnh lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản QPPL, Cổng thông tin điện tử tỉnh tại các chuyên mục “Văn bản QPPL tỉnh Quảng Bình”, “Công báo tỉnh”, “Văn bản mới” nhằm phục vụ cho việc khai thác văn bản pháp luật của các DN, trong đó có các văn bản QPPL liên quan đến hoạt động của DN.

Sở đã in ấn, phát hành 112.400 tài liệu tuyên truyền, trong đó có 7.400 cuốn bản tin Tư pháp và 105.000 tờ gấp; thực hiện 6 Chuyên mục Pháp luật và Đời sống phát trên sóng Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Bình, 6 chuyên mục Phổ biến giáo dục pháp luật trên báo Quảng Bình; đưa vào vận hành Facebook: Phổ Biến Pháp Luật (Quảng Bình) và Fanpage: PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT - Quảng Bình; tiếp tục tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật trên loa truyền thanh ở cơ sở, trong đó có lồng ghép các nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của DN.

Ngoài ra, Sở đã đăng ký và được Ban Quản lý Chương trình 585 phê duyệt thực hiện 3 hoạt động (hoạt động tăng cường năng lực cho các cơ quan, tổ chức thực hiện chức năng công tác hỗ trợ pháp lý cho DN; hoạt động tổ chức hội nghị đối thoại “việc thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp và lý lịch tư pháp liên quan đến hoạt động của DN trên địa bàn tỉnh Quảng Bình”; hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật mới và kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ pháp chế DN).

Trân trọng cảm ơn ông!





HẢI QUAN QUẢNG BÌNH

Nâng cao năng lực để phục vụ tốt hơn

Việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC) gắn với hiện đại hóa đã giúp Hải quan Quảng Bình (HQQB) không chỉ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao mà còn phục vụ tốt hơn nhu cầu người dân và doanh nghiệp (DN), nhất là trong bối cảnh đại dịch Covid-19. Sau đây là nội dung cuộc trò chuyện của ông **Nguyễn Văn Hệ**, Phó Cục trưởng Cục HQQB với phóng viên Vietnam Business Forum.

Trong bối cảnh nền kinh tế chịu nhiều tác động của đại dịch Covid-19, HQQB đang thực hiện các giải pháp nào nhằm hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách trong năm 2020?

Năm 2020, HQQB được Bộ Tài chính giao thu từ hoạt động xuất nhập khẩu (XNK) 220 tỷ đồng, tăng 15,8% so năm 2019. Tính đến ngày 31/5, số thu từ hoạt động XNK đạt 79,6 tỷ đồng (36,2%), tăng 38,5% so cùng kỳ năm 2019 (do trong thời gian này phát sinh nhập khẩu mặt hàng xăng dầu). Mặc dù số thu ngân sách tăng nhưng do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 khiến hoạt động XNK qua địa bàn gặp khó khăn nên số thu không đạt kế hoạch đặt ra.

Để hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách năm 2020, HQQB đang triển khai đồng bộ các giải pháp, trong đó chú trọng bám sát hoạt động XNK, tháo gỡ khó khăn cho DN, nắm chắc nguồn thu để chủ động thu đúng, thu đủ. Đồng thời, tìm kiếm nguồn thu mới thông qua vận động, tạo điều kiện thuận lợi cho DN làm thủ tục hải quan. Tiếp tục thực hiện tốt công tác giám sát quản lý, cải cách hiện đại hóa hải quan, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác nghiệp vụ. HQQB sẽ tăng cường thu thập thông tin, rà soát rủi ro phát sinh để thực hiện các giải pháp xử lý rủi ro phù hợp để nâng cao hiệu quả công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại.

Những năm qua, việc đẩy mạnh cải cách TTHC gắn với hiện đại hóa hải quan đã được Cục HQQB triển khai ra sao?

Cục HQQB đã triển khai thành công hệ thống thông quan tự động (VNACCS/VCIS) từ năm 2014 và hệ thống VNACCS/VCIS được vận hành thông suốt, hiệu quả.

HQQB cũng đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào hoạt động XNK, thực hiện cơ chế Một cửa quốc gia, một cửa ASEAN, dịch vụ công trực tuyến. Đến nay, tỷ lệ tờ khai kiểm tra chuyên ngành thực hiện qua cổng thông tin một cửa quốc gia đạt trên 94%, Cơ chế Một cửa quốc gia đối với đường hàng không và đường biển cũng đã được triển khai thông suốt. Tháng 12/2019 đơn vị kết nối và áp dụng thành công Cơ chế một cửa ASEAN, đến nay tỷ lệ tra cứu thông tin e-C/O mẫu D của Thái Lan đạt 79%. Hiện 100% TTHC tại Cục HQQB được thực hiện thông qua dịch vụ công trực tuyến ở cấp độ 3, cấp độ 4.

Công tác thu nộp thuế, lệ phí chủ yếu được thực hiện bằng phương thức điện tử với khoảng 90% tổng số thuế, lệ phí hải quan thực hiện thu nộp qua các ngân hàng thương mại; áp dụng hình thức nộp thuế điện tử và thông quan 24/7, tạo điều kiện cho người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước “mọi lúc, mọi nơi, mọi phương tiện”. Thời gian thông quan/giải phóng hàng liên tục được rút ngắn qua từng năm, trong đó thời gian trung bình kiểm tra hồ sơ chỉ còn khoảng 3,5 phút; thời gian trung bình kiểm tra thực tế hàng hóa chỉ còn khoảng 49 phút.

HQQB còn chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ công chức có trình độ, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, tận tụy, trách nhiệm với công việc.

Để hỗ trợ DN sau đại dịch Covid-19, HQQB đã triển khai những giải pháp nào nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động XNK?

Nhằm tạo thuận lợi cho DN hoạt động XNK sau thời gian dịch bệnh Covid-19, Cục HQQB tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào hoạt động XNK, thực hiện cơ chế Một cửa quốc gia, một cửa ASEAN, dịch vụ công trực tuyến; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan trong quá trình giải quyết thủ tục hải quan, thông quan hàng hóa; xử lý hồ sơ, nhanh chóng giải quyết vướng mắc đồng thời phân công bố trí cán bộ trực ngoài giờ đảm bảo giải quyết thủ tục hải quan, thông quan/giải phóng hàng nhanh chóng cho DN.

Cục HQQB cũng đưa ra một số kiến nghị nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi cho DN hoạt động XNK. Cụ thể, đề nghị UBND tỉnh xem xét, giảm mức thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng trong khu vực cửa khẩu đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa ra vào các cửa khẩu của tỉnh Quảng Bình để giải quyết khó khăn trước mắt cho DN. Đơn vị cũng đề nghị UBND tỉnh Quảng Bình kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cần đẩy mạnh việc áp dụng Cơ chế một cửa quốc gia, cụ thể là đối với thủ tục kiểm tra chất lượng nhà nước đối với mặt hàng phân bón nhập khẩu, (hiện nay hầu hết các thủ tục kiểm tra chuyên ngành đều được thực hiện qua Hệ thống một cửa quốc gia, tuy nhiên, thủ tục kiểm tra chất lượng nhà nước đối với mặt hàng phân bón nhập khẩu vẫn thực hiện thủ công, làm mất khá nhiều thời gian, chi phí).

Trân trọng cảm ơn ông!



Đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực xây dựng

Thời gian qua, Sở Xây dựng đã có nhiều nỗ lực đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý điều hành, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp - ông **Lê Anh Tuấn**, Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Quảng Bình chia sẻ.



Ông có thể cho biết việc đẩy mạnh CCHC của Sở Xây dựng Quảng Bình những năm gần đây đã đem lại hiệu quả như thế nào?

Ngành Xây dựng đã tập trung đẩy mạnh CCHC theo hướng đơn giản, minh bạch, qua đó đem lại hiệu quả, hiệu lực trong việc quản lý điều hành và phục vụ tổ chức, công dân ngày càng tốt hơn.

Cụ thể, Ngành đã ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo đẩy mạnh CCHC và thường xuyên quán triệt, đôn đốc các phòng, đơn vị đổi mới lề lối làm việc; tổ chức rà soát kịp thời phát hiện, sửa đổi các văn bản, TTHC không còn phù hợp. Từ năm 2016 đến nay, Sở đã tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành 16 văn bản quy phạm pháp luật; ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ 26 bộ TTHC ở 3 cấp tỉnh-huyện-xã; hiện đã đưa 41/41 TTHC qua tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.

Sở còn sắp xếp, bố trí cán bộ phù hợp theo năng lực và chức năng nhiệm vụ công việc; tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Việc hiện đại hóa hành chính luôn được quan tâm. Hệ thống máy tính của Sở được nối mạng LAN, mạng internet, giao dịch bằng thư điện tử. Hiện 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 và 4; website của Sở hoạt động ổn định,

cập nhật đầy đủ thông tin về hoạt động của ngành, đồng thời hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008 được vận hành hiệu quả.

Đặc biệt, việc cải cách TTHC được triển khai đồng bộ, quyết liệt. Các hồ sơ TTHC đều rút ngắn ít nhất 10% thời gian quy định, có nhiều hồ sơ rút ngắn 30% thời hạn. Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan, Sở đã cắt giảm 19 ngày đối với 3 thủ tục thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công và cấp giấy phép xây dựng. Sở cũng đã triển khai nhận, trả hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích, giúp giảm thiểu thời gian, chi phí và tạo nhiều thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

Vấn đề quy hoạch, công khai quy hoạch để doanh nghiệp có thể tiếp cận và tìm kiếm cơ hội đầu tư, kinh doanh được triển khai ra sao, thưa ông?

Trong thời gian qua, Sở đã phối hợp các sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh tổ chức lập các quy hoạch xây dựng như: Quy hoạch vùng, quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư đô thị...

Cụ thể, đã triển khai quy hoạch xây dựng Vùng Nam Hà



Tỉnh - Bắc Quảng Bình đến năm 2030; Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Quảng Bình đến năm 2030; Quy hoạch vùng ven biển hai huyện Quảng Ninh, Lệ Thủy.

Đối với quy hoạch chung đô thị, khu chức năng đặc thù, đã triển khai các Quy hoạch chung 12 đô thị trên địa bàn tỉnh, trong đó có 5 đô thị loại V (Đồng Lê, Quy Đạt, Thị trấn nông trường Việt Trung, Thị trấn Quán Hàu, Thị trấn nông trường Lệ Ninh); 3 đô thị loại IV (Ba Đồn, Hoàn Lão, Kiến Giang); 3 đô thị mới (Dinh Mười, Trung tâm huyện lỵ Quảng Trạch, Phong Nha) và 1 đô thị loại II (thành phố Đồng Hới). Sở cũng đã triển khai các quy hoạch chung khu chức năng đặc thù gồm: Quy hoạch chung xây dựng Vườn Quốc gia Phong Nha-Kẻ Bàng; Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Hòn La đến năm 2030; Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Cha Lo đến năm 2030;...

Các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đã được lập tại thành phố Đồng Hới, thị xã Ba Đồn và các đô thị mới (đạt 30% diện tích quy hoạch chung); đồng thời đẩy mạnh quy hoạch chi tiết các dự án đầu tư xây dựng đô thị; dự án kêu gọi đầu tư trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ thương mại, công nghiệp (tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết đô thị đạt 70%). Riêng đối với việc quy hoạch nông thôn, đã hoàn thành lập quy hoạch chung xây dựng xã đạt tỷ lệ 100%.

Cùng với việc triển khai lập, trình phê duyệt các quy hoạch, Sở đều đăng tải công khai và cập nhật liên tục các quy hoạch trên trang thông tin điện tử. Tùy theo tính chất, quy mô từng đồ án, Sở còn lựa chọn một số hình thức công khai quy hoạch như: Tổ chức hội nghị công bố quy hoạch xây dựng có sự tham gia của các tổ chức, cơ quan liên quan và nhân dân trong vùng quy hoạch; trưng bày công khai các pa-nô, bản vẽ, mô hình tại nơi công cộng, tại Sở Xây dựng, UBND xã hoặc ngay tại khu vực có quy hoạch; phát hành bản đồ quy hoạch xây dựng đến các cơ quan, địa phương liên quan...

Ngoài ra, Sở luôn sẵn sàng cung cấp thông tin bằng văn bản giấy, văn bản điện tử theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Hiện Sở Xây dựng cũng đang đề xuất và được UBND tỉnh thống nhất bố trí kinh phí để xây dựng hệ thống hạ tầng cơ sở dữ liệu không gian (SDI) để lưu trữ, công khai và phục vụ công tác lập và quản lý quy hoạch trên cơ sở ứng dụng công nghệ GIS.

Nhằm cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), ngành Xây dựng Quảng Bình đã có những chương trình hành động ra sao?

Sở đã tham mưu UBND tỉnh kịp thời triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, các chủ trương, chính sách thuộc chức năng quản lý như: Quy hoạch, kiến trúc, đầu tư xây dựng, hạ tầng kỹ thuật, phát triển đô thị, nhà ở và thị trường bất động sản, vật liệu xây dựng.... Trên cơ sở đó, rà soát, điều chỉnh bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản lĩnh vực xây dựng địa phương như: Các quy định phân công phân cấp trong lập, thẩm định quy hoạch xây dựng; cấp phép xây dựng; phân công, phân cấp trong quản lý đầu tư xây dựng công trình, quản lý chất lượng công trình, quản lý hạ tầng kỹ thuật; hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật,... để phục vụ tốt cho hoạt động đầu tư xây dựng.

Sở cũng đẩy mạnh cải cách TTHC, công khai, minh bạch, tạo thông thoáng trong các lĩnh vực quản lý; áp dụng hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trên mọi lĩnh vực từ thiết kế, thẩm định, kiểm định đến quản lý nhà nước. Xây dựng cơ sở dữ liệu và áp dụng các chương trình ứng dụng công nghệ thông tin địa lý phục vụ công tác quản lý về quy hoạch, xây dựng, hạ tầng kỹ thuật, bất động sản...

Trân trọng cảm ơn ông!

Nỗ lực trên “mặt trận” quy hoạch

Viện Quy hoạch xây dựng Quảng Bình được thành lập năm 2011, trên cơ sở nâng cấp từ Trung tâm Quy hoạch xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng. Dù phải đối mặt với không ít khó khăn nhưng trong những năm gần đây, Viện đã luôn nỗ lực phấn đấu nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Trong 6 tháng đầu năm 2020, Viện đã ký kết 55 hợp đồng với các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp để triển khai các nhiệm vụ chuyên môn. Cụ thể, Viện đã thực hiện khảo sát 8 công trình phục vụ lập quy hoạch, báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật và đang hoàn thiện hồ sơ khảo sát các tuyến đường giao thông nội thôn Minh Xuân, Tân Xuân, Càng Dấu, Cầu Lợi... đồng thời đẩy mạnh triển khai việc lập nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch xây dựng và đã được phê duyệt 10 nhiệm vụ quy hoạch như: Quy hoạch chi tiết khu dân cư dọc đường trục chính các xã vùng Nam; quy hoạch chung xây dựng xã Quảng Tiên, Quảng Hòa, Quảng Lộc, Quảng Tân;... Công tác lập dự án đầu tư xây dựng, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật cũng được tập trung thực hiện; trong 6 tháng đầu năm 2020 đã hoàn thành phê duyệt 12 công trình như: Dự án FLC Quảng Bình (giai đoạn 2); Cải tạo, sửa

chữa trụ sở làm việc Thị ủy Ba Đồn;... Ngoài ra, với đội ngũ cán bộ có đủ năng lực đáp ứng kịp thời các nhu cầu công việc, Viện đang thực hiện quản lý dự án, giám sát kỹ thuật xây dựng 23 công trình như: Giám sát thi công Kho bạc Nhà nước tỉnh; giám sát thi công Khu dân cư phía Tây Bắc đường Lê Lợi; giám sát thi công việc sửa chữa, cải tạo Trụ sở Báo Quảng Bình;...

“Với sự chủ động, sáng tạo, Viện đã luôn nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần vào sự phát triển của ngành xây dựng và nền kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.”

ÔNG PHẠM XUÂN THẢO

VIỆN TRƯỞNG VIỆN QUY HOẠCH XÂY DỰNG

BHXH TỈNH QUẢNG BÌNH

Cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm

Những năm qua, công tác cải cách hành chính (CCHC) luôn được BHXH tỉnh Quảng Bình quan tâm và coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trong toàn hệ thống. Kế hoạch CCHC được thực hiện toàn diện; công tác rà soát các quy định, thủ tục hành chính (TTHC) được thực hiện thường xuyên; việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) được đẩy mạnh và phát huy hiệu quả.

THỂ BẮC



Trong năm 2019, BHXH tỉnh đã tập trung đẩy mạnh ứng dụng CNTT, thực hiện giao dịch điện tử đối với các thủ tục kê khai, thu nộp và giải quyết chính sách BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT) và bảo hiểm thất nghiệp (BHTN).

Đồng thời, tiếp tục tăng cường đẩy mạnh cải cách TTHC với việc thực hiện giảm 01 TTHC (hiện còn 27 thủ tục) trong lĩnh vực thực hiện chính sách BHXH, BHYT. Hiện nay, tại Quảng Bình, việc giao dịch với cơ quan BHXH của người dân và doanh nghiệp được thực hiện theo ba phương thức: điện tử, qua bưu điện và trực tiếp. Có 13 thủ tục thực hiện mức độ 4 (giao dịch điện tử và nhận kết quả qua bưu điện hoặc chuyển tiền qua ngân hàng); 4 thủ tục thực hiện mức độ 3 (giao dịch điện tử nhưng nhận kết quả và tiền mặt trực tiếp); 12 thủ tục thực hiện mức độ 2 (chưa giao dịch điện tử).

Bên cạnh đó, BHXH Quảng Bình đã thực hiện tốt việc công khai quy trình, quy định, hồ sơ, thủ tục tham gia và giải quyết hưởng các chế độ BHXH, BHYT,

BHTN tại BHXH tỉnh và BHXH các huyện, thị xã, thành phố để các đơn vị, đối tượng biết và thực hiện. Công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị của các tổ chức, cá nhân và thông báo rộng rãi số điện thoại đường dây nóng 02323.813333 để kịp thời tiếp nhận, giải đáp những vướng mắc của các tổ chức, công dân hoặc phản ánh về hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ.

Để phục vụ đối tượng ngày càng tốt hơn, BHXH tỉnh đã tăng năng suất và cường độ lao động để giảm hơn 10% thời gian giải quyết các TTHC so với quy định. Bên cạnh duy trì hoạt động của bộ phận một cửa, một cửa liên thông, từ tháng 1/2020, BHXH tỉnh cử 2 cán bộ đến làm việc tại Trung tâm Hành chính công của tỉnh. Những bước đột phá quyết liệt trên đã giúp toàn hệ thống BHXH tỉnh nâng cao hiệu quả trong quá trình xử lý hồ sơ, vụ việc, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

Năm 2019, Quảng Bình có sự “tăng tốc” về phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT với 13.382 người tham gia BHXH tự nguyện, tăng 5.793 người so với cùng kỳ năm 2018, vượt 5,4% kế hoạch BHXH Việt Nam giao. Toàn tỉnh có 848.402 người tham gia BHXH, BHYT, đạt 101% so với kế hoạch BHXH Việt Nam giao; 59.172 người tham gia BHTN, tăng 2.218 người so với năm 2018, đạt 101% so với kế hoạch BHXH Việt Nam giao; tham gia BHYT là 780.164 người và đạt tỷ lệ bao phủ dân số là 90%.

Tổng số thu trong năm là 1.882.593 triệu đồng, vượt 4,5% kế hoạch BHXH Việt Nam giao; thực hiện thanh toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT cho 994.957 lượt người, tăng 35.699 lượt so với cùng kỳ năm trước.

Ông Phạm Thanh Tùng, Giám đốc BHXH Quảng Bình cho biết: Năm 2020, BHXH tỉnh sẽ tiếp tục cố gắng khắc phục khó khăn, nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao. Tiếp tục tập trung mọi nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, giải pháp của Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về cải cách chính sách BHXH.

Tham mưu kịp thời Tỉnh ủy, UBND tỉnh và phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố để đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn tỉnh. Áp dụng đồng bộ các giải pháp để phát triển đơn vị, đối tượng tham gia, tăng nhanh diện bao phủ BHXH, BHYT, BHTN, nhất là phát triển các doanh nghiệp ngoài nhà nước; đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình.

“Cùng với đó, tăng cường đẩy mạnh cải cách TTHC, tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động của hệ thống BHXH theo hướng phục vụ chi trả nhanh chóng; tăng cường giám định chi phí khám, chữa bệnh BHYT. Chú trọng đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách, chế độ BHXH, BHYT bằng những hình thức và nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng...”, ông Tùng cho biết. ■

Thực hiện công tác thu, chi ngân sách hiệu quả

Trong những năm gần đây, Kho bạc Nhà nước (KBNN) tỉnh Quảng Bình đã triển khai nhiều giải pháp đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa hoạt động nghiệp vụ, phục vụ tốt hơn trong công tác thu, chi ngân sách, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương

Ông Phạm Hồng Tam - Giám đốc KBNN tỉnh Quảng Bình cho biết: Cùng với sự ra đời của hệ thống KBNN, ngày 1/4/1990, KBNN tỉnh được thành lập. Qua 30 năm xây dựng và phát triển, dưới sự chỉ đạo của Bộ Tài chính, KBNN, Tỉnh ủy, HĐND, UBND, đến nay đội ngũ cán bộ, công chức KBNN Quảng Bình không ngừng lớn mạnh cả về số lượng, chất lượng. Tính đến ngày 1/4/2020, KBNN tỉnh có 5 phòng nghiệp vụ, 8 KBNN huyện với 162 công chức. Cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn ngày càng đồng bộ; các hoạt động nghiệp vụ cơ bản đã được tin học hóa, từng bước ổn định, phát triển toàn diện, bền vững, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chuyên môn chính trị do Đảng, Nhà nước giao, góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh tại địa phương. Đồng thời nâng cao chất lượng quản lý và điều hành tài chính, ngân sách của chính quyền các cấp.

Quy mô thu ngân sách nhà nước (NSNN) trên địa bàn tăng qua các thời kỳ, đến năm 2019 thu ngân sách đạt 5.622 tỷ đồng, tăng 135 lần so năm 1990 (41,7 tỷ đồng). KBNN đã phối hợp tích cực với các cơ quan thu hoàn thành tốt nhiệm vụ thu NSNN hằng năm, đảm bảo tập trung đầy đủ, kịp thời và hạch toán chính xác số thu cho ngân sách các cấp. Đối với nhiệm vụ kiểm soát chi NSNN, KBNN thường xuyên hoàn thiện cơ chế, quy trình kiểm soát. Chất lượng kiểm soát chi NSNN ngày càng nâng cao, đảm bảo các khoản chi NSNN đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức quy định của Nhà nước.

Về quản lý ngân quỹ KBNN và huy động vốn cho NSNN, KBNN làm tốt công tác quản lý, điều hành ngân quỹ trong toàn hệ thống, luôn đảm bảo đáp ứng đầy đủ, kịp thời các nhu cầu thanh toán, chi trả của NSNN và các đơn vị giao dịch. Về công nghệ thông tin và cải cách thủ tục hành chính, hầu hết các hoạt động nghiệp vụ KBNN đã và đang được tin học hóa, hiện đại hóa như: Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS); Dự án hiện đại hóa thu NSNN và tổ chức phối hợp thu với các ngân hàng thương mại;



Ông Phạm Hồng Tam, Giám đốc KBNN tỉnh Quảng Bình

thanh toán song phương điện tử với các ngân hàng thương mại và tham gia thanh toán điện tử liên ngân hàng với NHNN.

Bên cạnh đó, KBNN thường xuyên quan tâm và chú trọng công tác cải cách hành chính, coi đây là khâu đột phá để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý theo hướng công khai, minh bạch, đơn giản và giảm thiểu thủ tục, rút ngắn thời gian giao dịch của khách hàng. Triển khai có hiệu quả ứng dụng cảnh báo rủi ro trong kiểm soát chi đối với đơn vị sử dụng ngân sách.

Đầu năm 2019, KBNN tỉnh triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong giao nhận, xử lý hồ sơ chứng từ thanh toán, qua đó khách hàng không phải đến kho bạc giao nhận hồ sơ, chứng từ giấy mà được thay thế bằng việc giao nhận hồ sơ chứng từ điện tử qua mạng internet. Các tổ chức, cá nhân có thể giao dịch 24/24 giờ trong ngày tại bất cứ đâu có kết nối internet, việc thực hiện ký số trên dịch vụ công trực tuyến đã hạn chế rủi ro trong thanh toán như giả mạo chữ ký, giả mạo con dấu của đơn vị do kế toán trưởng và thủ trưởng đơn vị ký duyệt bằng chữ ký số; thông tin thanh toán được bảo mật, an toàn...

Trải qua 30 năm xây dựng và phát triển, chức năng của KBNN không ngừng hoàn thiện và mở rộng. Ngoài chức năng truyền thống là quản lý quỹ NSNN và huy động vốn thì KBNN được giao bổ sung 2 chức năng quan trọng là tổng kế toán Nhà nước và quản lý ngân quỹ Nhà nước. ■



THỊ XÃ BA ĐỒN

Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chất lượng điều hành kinh tế



Với vai trò quan trọng là trung tâm kinh tế - văn hóa phía bắc tỉnh Quảng Bình, thị xã Ba Đồn đã thực hiện nhiều giải pháp đẩy mạnh thu hút đầu tư nhằm phát huy vị thế, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế. Phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn ông **Đoàn Minh Thọ**, Chủ tịch UBND thị xã. **Ngọc Tùng** thực hiện.

Ông có thể điểm lại vài nét nổi bật về kết quả phát triển kinh tế trong nhiệm kỳ 2015-2020 và mục tiêu phát triển trong giai đoạn tới của thị xã Ba Đồn?

Giai đoạn 2015 - 2020, nền kinh tế thị xã tiếp tục phát triển, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, tăng tỷ trọng công nghiệp, xây dựng, thương mại - dịch vụ và giảm dần tỷ trọng nông, lâm, ngư nghiệp. Giá trị sản xuất hàng năm tăng bình quân 10,22%, vượt chỉ tiêu đề ra.

Thu nhập bình quân đầu người đến cuối năm 2019 đạt 45 triệu đồng/người, tăng 176,4% so với năm 2015. Bộ mặt nông thôn có nhiều khởi sắc, đời sống nhân dân được cải thiện, đến nay, thị xã có 8/10 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, thị xã tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng thương mại, dịch vụ, nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế, phấn đấu nâng thu nhập bình quân đầu người đạt 55-60

triệu đồng/năm. Đẩy mạnh sản xuất công nghiệp - ngành nghề nông thôn, phấn đấu giá trị sản xuất tăng bình quân 9,5-10,0%/năm.

Tập trung nguồn lực, đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng về giao thông từng bước đồng bộ, hiện đại. Đẩy mạnh phát triển đô thị về phía biển tại các xã Quảng Thọ, Quảng Phúc và bờ bắc sông Gianh. Bên cạnh đó, kêu gọi nhà đầu tư có năng lực triển khai các dự án khu du lịch nghỉ dưỡng, khu resort ven biển, kết hợp đầu tư phát triển hệ thống giao thông khu vực ven biển.

Đâu là những tiềm năng lợi thế của Ba Đồn trong phát triển kinh tế và thu hút đầu tư? Định hướng thu hút đầu tư của thị xã trong giai đoạn tới?

Thị xã Ba Đồn có vị trí thuận lợi kết nối với các đô thị khu vực Bắc Trung Bộ, vùng kinh tế Nam Hà Tĩnh - Bắc Quảng Bình trong hành lang kinh tế Đông - Tây. Nằm trên tuyến đường QL 12 kết nối Cảng Biển Hòn La (cách 25 km) và Cửa khẩu quốc tế Cha Lo (cách 140 km), Ba Đồn được xem là cửa ngõ phía Đông của vùng Trung Lào, Đông Bắc Thái Lan và Myanmar. Hệ thống giao thông đa dạng với tuyến QL 1A, QL 12A, đường sắt Bắc - Nam, đường thủy tạo cho Ba Đồn lợi thế trong lưu thông hàng hóa, kết nối thị trường trong nước với khu vực và thế giới.

Điều kiện tự nhiên của thị xã Ba Đồn khá phong phú, vừa có biển, có đồi rừng và cả đồng bằng. Tuy bờ biển chỉ dài 7 km nhưng được thiên nhiên ưu đãi cho nhiều bãi biển mang vẻ đẹp hoang sơ, thuần khiết, nhiều cảnh quan tự nhiên, có tiềm năng để phát triển du lịch, đặc biệt là du lịch biển, sinh thái, nghỉ dưỡng. Ngoài, ra vùng đất này còn có thế mạnh để phát triển nghề đánh bắt, chế biến và nuôi trồng thủy sản.

Trong giai đoạn hiện nay, Ba Đồn sẽ ưu tiên phát triển lĩnh vực thương mại - dịch vụ, du lịch được xác định là lĩnh vực mũi nhọn, có thế mạnh. Thị xã sẽ tập trung kêu gọi, thu hút đầu tư theo hướng có chọn lọc, ưu tiên thu hút các dự án có công nghệ hiện đại, có lợi thế cạnh tranh, thân thiện với môi trường, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên, đất đai, có tính liên kết cao.

Khuyến khích nhà đầu tư quan tâm đến các dự án lớn nhằm tạo ra sự phát triển liên hoàn với KCN Cảng biển Hòn La, Cảng Sông Gianh và phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế khác. Thông qua đó, góp phần nâng tầm phát triển của thị xã, từng bước hội nhập phát triển với khu vực và thế giới.

Hiện tại, thị xã Ba Đồn đã kêu gọi, thu hút được một số dự án lớn, đang triển khai đầu tư, như: Khu du lịch sinh thái, hội nghị và giải trí Green Resort tại phường Quảng Thọ; Cầu vượt sông và khu đô thị sinh thái Cồn Két phường Quảng Thuận; Khu đô thị phía Bắc đường Lý Thường Kiệt tại phường Quảng Thuận, Quảng Thọ; Tuyến



đường chính từ Quốc lộ 12A đi cụm trung tâm các xã vùng Nam... Bên cạnh đó, nhiều doanh nghiệp đã đầu tư nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới nhà hàng, khách sạn, siêu thị, cửa hàng xăng dầu...

Hiện nay, dư địa phát triển và tiềm năng thu hút đầu tư của Ba Đồn được đánh giá vẫn còn nhiều, vì vậy lãnh đạo cấp ủy, chính quyền thị xã luôn mong muốn các doanh nghiệp trong và ngoài nước đến tìm hiểu, hợp tác đầu tư. Ngày 11/7/2020, thị xã đã tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư để kêu gọi thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội đầu tư, hợp tác phát triển trên địa bàn thị xã. Tại Hội nghị, có 10 nhà đầu tư ký cam kết ghi nhớ hợp tác, đầu tư 11 dự án vào thị xã Ba Đồn trong thời gian tới với tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 9.000 tỷ đồng.

Ông có những suy nghĩ gì về công tác cải thiện môi trường kinh doanh của thị xã thời gian qua? Nhân đây, ông có thông điệp nào gửi gắm đến các nhà đầu tư đã, đang quan tâm vào Ba Đồn?

Hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư luôn được Ba Đồn đặc biệt coi trọng, xác định là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đồng thời, lãnh đạo UBND thị xã luôn tạo điều kiện thuận lợi nhất trong khuôn khổ pháp luật để doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả.

Công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư là những vấn đề trở ngại của cả hệ thống chính trị, bởi nhiều năm qua, thị xã đã rất nỗ lực, quyết tâm nhưng kết quả chưa đạt như kỳ vọng. Do đó, chúng tôi luôn cầu thị, tìm ra những trở ngại, những điểm nghẽn trong vấn đề này, cũng là nhằm cải thiện năng lực điều hành kinh tế của các cấp chính quyền địa phương.

Trong thời gian tới, cấp ủy, chính quyền thị xã sẽ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, hướng tới nâng cao sự hài lòng của nhà đầu tư, doanh nghiệp. Trong đó, bám sát thực hiện các giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020 theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của tỉnh.

Thị xã Ba Đồn sẽ chú trọng tạo ra kênh thông tin phản hồi rộng rãi để nhà đầu tư, doanh nghiệp tham gia đóng góp ý kiến; cam kết nỗ lực hết mình sát cánh, đồng hành cùng doanh nghiệp. Tăng cường đối thoại với các nhà đầu tư, giải quyết kịp thời và dứt điểm các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, tạo điều kiện tốt nhất cho nhà đầu tư hoạt động sản xuất kinh doanh. Đồng thời, đây sẽ là cơ sở giúp lãnh đạo thị xã xác định các điểm nghẽn trong công tác chỉ đạo điều hành, về thể chế, tổ chức cũng như công tác cán bộ. Để qua đó, tập trung giải quyết, góp phần tạo sự bứt phá mạnh mẽ trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chất lượng điều hành kinh tế.

Với mục tiêu sự phát triển của doanh nghiệp chính là thành công của Ba Đồn và phương châm “chính quyền đồng hành cùng doanh nghiệp”, trên cơ sở quy định pháp luật, UBND thị xã sẽ quyết liệt chỉ đạo thực hiện việc tổ chức giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch đối với các dự án; tạo môi trường đầu tư ổn định, an toàn để doanh nghiệp yên tâm hoạt động. Đặc biệt, lãnh đạo thị xã sẽ giám sát chặt chẽ việc giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân, đảm bảo thực hiện đúng quy định về thời gian tiếp nhận và xử lý hồ sơ TTHC.

Trân trọng cảm ơn ông!

HUYỆN QUẢNG NINH

Tạo nền tảng vững để bứt phá nhanh hơn

Ngày 22/6/2020, huyện Quảng Ninh đã long trọng tổ chức lễ kỷ niệm 30 năm tái lập (1990-2020) và đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhì. Ba thập niên qua, nhất là trong những năm gần đây, với sự nỗ lực thực hiện nhiều hướng đi, giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, Quảng Ninh đạt được kết quả đáng kể, tạo nền tảng vững chắc để bứt phá nhanh hơn trong tương lai bằng các mũi nhọn đột phá.



Xây nền tảng vững vàng

Ngày 1/7/1990, theo Quyết định số 190/QĐ-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ), huyện Quảng Ninh được tái lập trong bể bộn khó khăn. Song với khẩu hiệu hành động “Đoàn kết, đổi mới, tiến lên” Quảng Ninh đã không ngừng nỗ lực phấn đấu và đạt được nhiều thành tựu quan trọng về kinh tế - xã hội.

Từ một nền kinh tế thuần nông, đến nay cơ cấu kinh tế của huyện chuyển dịch theo hướng tích cực. So với năm 1990, quy mô kinh tế tăng gấp 15 lần. Tăng trưởng kinh tế bình quân thời kỳ 1990 -2019 đạt 9,4%, trong đó lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,5%, công nghiệp, xây dựng tăng 9,5%, dịch vụ tăng 12,6%. Thu nhập bình quân/người tăng 109 lần (từ 393.000 đồng năm 1990 lên 43 triệu đồng năm 2020). Nhiệm vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới đạt kết quả toàn diện; bộ mặt nông thôn khởi sắc, đời sống nông dân cải thiện và từng bước nâng cao.

Quảng Ninh cũng đã có nhiều dự án, nhà máy được triển khai, đưa chỉ số phát triển công nghiệp tăng bình quân 13% năm, giá trị sản xuất tăng hơn 40

lần. Số doanh nghiệp tăng từ 23 năm 1995 lên 252 doanh nghiệp năm 2020; đã hình thành nhiều khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cụm làng nghề như: Khu công nghiệp Tây bắc Quán Hàu, Cụm công nghiệp Áng Sơn, cụm công nghiệp, làng nghề thị trấn Quán Hàu... Các ngành nghề truyền thống về sản xuất thủ công nghiệp được duy trì và phát triển.

Hoạt động thương mại - dịch vụ đã vươn lên trở thành ngành kinh tế quan trọng, đóng góp lớn cho ngân sách, giải quyết nhiều việc làm. Mạng lưới kinh doanh, thương mại dịch vụ phát triển nhanh chóng đến tận vùng sâu, vùng xa. So với năm 1990, tổng mức bán lẻ hàng hóa và kinh doanh dịch vụ tăng nhanh, tăng 17,6%/năm; các dịch vụ vận tải, bưu chính - viễn thông, tài chính, bảo hiểm, ngân hàng... không ngừng được mở rộng.

Đến nay Quảng Ninh đã có hệ thống giao thông, thủy lợi, dân dụng khá đồng bộ. Điện lưới quốc gia đã về khắp các khu dân cư, hệ thống điện được đầu tư nâng cấp và đảm bảo 100% dân số được dùng điện lưới và điện năng lượng mặt trời.

Du lịch có bước phát triển mạnh mẽ, hướng tới trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của huyện; hạ tầng các cụm, điểm du lịch được quan tâm đầu tư.



Cụ thể như du lịch tâm linh tại khu Nhà thờ Lễ Thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh; Bến phà Long Đại; du lịch sinh thái tại cụm Hồ Rào Đá - Chùa Non núi Thần Đỉnh, khe Nước Lạnh; du lịch biển tại Hải Ninh... Đặc biệt, các dự án trọng điểm như Khu Du lịch nghỉ dưỡng FLC tại Hải Ninh, dự án Khu phức hợp nghỉ dưỡng - Sân Golf DIC Star Đồng Hới đang được đẩy mạnh triển khai sẽ là những dự án động lực đưa nền kinh tế huyện bứt phá trong tương lai.

Tạo đà bứt phá trong tương lai

Những thành tựu trong 30 năm qua mới chỉ là bước đầu, dù vậy, cũng đủ để mở ra một hướng đi mới cho huyện Quảng Ninh.

Về kinh tế, dưới góc độ không gian và lĩnh vực: Khu vực ven sông, ven biển, từ Lương Ninh, lên Quán Hàu, Võ Ninh, Gia Ninh và Hải Ninh sẽ phát triển nhanh là động lực phát triển trong thời gian tới. Quá trình phát triển này sẽ gắn liền với các đại dự án, gắn liền với quá trình đô thị hóa và gắn với sự phát triển của thành phố Đồng Hới.

Khu vực các xã ở vùng giữa sẽ tiếp tục có sự phát triển khá. Trong nhiệm kỳ 2020 – 2025, phải quyết tâm đầu tư và thông tuyến đường nối từ Trường Xuân đi Trường Sơn, qua đó, sẽ giúp cho 2 xã miền núi phát triển nhanh và vững chắc. Một điều đặc biệt là, Đại Trường Sa, dải cát dài, nóng bỏng, khô cằn và Long Đại Giang, con sông hung dữ một thời sẽ là nguồn lực mới cho Quảng Ninh trong tương lai.

Trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ, với các đại dự án tại Hải Ninh và vùng ven sông, Cồn Soi, Cồn Nổi kết nối với di tích, danh thắng như Nhà thờ Lễ Thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh, Đền tưởng niệm liệt sĩ Trường Sơn bên phà Long Đại, chùa Non núi Thần Đỉnh, Khe Nước Lạnh, hệ thống hang động... và du lịch cộng đồng ở Trường Sơn sẽ là hướng phát triển kinh tế mới, nhanh và bền vững cho

Quảng Ninh trong tương lai.

Trong thời gian tới, ngành công nghiệp năng lượng tái tạo với điện gió ở Hải Ninh và Gia Ninh, ở Vạn Ninh và vùng phía tây, thủy điện theo công nghệ mới ở thượng nguồn sông Long Đại sẽ mang lại nguồn thu tương đối cho huyện, đồng thời, hỗ trợ phát triển du lịch, hạn chế tác động đến môi trường tự nhiên.

Ngành nông nghiệp trồng lúa với những cánh đồng bát ngát, ngôi làng trù phú sẽ tiếp tục được tìm hướng đi phải tìm tòi, thử nghiệm theo hướng sản xuất quy mô lớn để giảm chi phí, phải xây dựng thương hiệu để tăng giá trị, phải gắn với thị trường, gắn với phục vụ du lịch. ■



HUYỆN QUẢNG TRẠCH

Đẩy mạnh thu hút đầu tư, khai thác tiềm năng, lợi thế

Nỗ lực vượt khó, từng bước phát triển

Nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện Quảng Trạch đã gặp nhiều khó khăn, thách thức trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Xuất phát từ việc điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập thị xã Ba Đồn khiến nguồn lực đầu tư, phát triển của huyện bị thu hẹp đáng kể; nguồn thu ngân sách giảm sút; quy mô kinh tế thay đổi... Đặc biệt, sự cố ô nhiễm môi trường biển khiến Quảng Trạch chịu ảnh hưởng nặng nề; các đợt thiên tai hạn hán, bão lũ liên tiếp xảy ra, gây thiệt hại đến sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân.

Trong bối cảnh đó, Đảng bộ và chính quyền huyện đã nêu cao quyết tâm, triển khai đồng bộ các giải pháp khắc phục hậu quả, phục hồi sản xuất; động viên, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh; ổn định tình hình an ninh trật tự. Đồng thời, quán triệt thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIV, nhờ vậy, tình hình kinh tế - xã hội trong 5 năm qua cơ bản ổn định và có bước phát triển đáng kể.

Giá trị sản xuất nông nghiệp tăng bình quân 3,33%/năm; chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM) được triển khai tích cực, hiệu quả. Đến nay, toàn huyện có 9/17 xã đạt chuẩn NTM, tăng 5 xã so với đầu nhiệm kỳ.

Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tăng bình quân hằng năm đạt trên 8,5%;



Ông Nguyễn Xuân Đạt, Chủ tịch UBND huyện Quảng Trạch

Quảng Trạch là huyện “cửa ngõ” phía bắc của tỉnh Quảng Bình, tiếp giáp tỉnh Hà Tĩnh, cách TP.Đồng Hới 45 km. Những năm qua, huyện đã tập trung thực hiện nhiều giải pháp khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế, đẩy mạnh thu hút đầu tư nhằm phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

GIANG DƯƠNG

chiếm tỷ trọng 34,85% giá trị sản xuất, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng định hướng, tạo động lực cho các ngành kinh tế khác phát triển. Các dự án, nhà máy tại Khu Kinh tế Hòn La được duy trì hoạt động hiệu quả, dự án Trung tâm Điện lực Quảng Trạch được tái khởi động...

Ngành dịch vụ có giá trị sản xuất tăng bình quân 16,56%/năm. Lĩnh vực du lịch có nhiều chuyển biến tích cực, bước đầu đã xây dựng được một số tuyến, điểm du lịch; loại hình du lịch tâm linh, du lịch sinh thái đi vào khai thác có hiệu quả.

Kết cấu hạ tầng cơ sở được đầu tư ngày càng hoàn thiện, huy động có hiệu quả nguồn nội lực và vốn của Trung ương, của tỉnh. Trung tâm huyện lỵ đã và đang được xây dựng đồng bộ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và thu hút đầu tư. Tổng vốn đầu tư phát triển do ngân sách huyện bố trí ước đạt gần 1.000 tỷ đồng với gần 300 công trình, dự án khởi công mới.

Thu ngân sách nhà nước liên tục tăng trưởng, tổng thu ngân sách trên địa bàn huyện trong 5 năm ước thực hiện được 663 tỷ đồng; tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt từ 11 - 13%/năm. Tình hình an ninh chính trị ổn định và giữ vững; đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao; bộ mặt nông thôn có nhiều chuyển biến tích cực.

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, huyện sẽ tiếp tục tạo chuyển biến mới trong phát triển kinh tế - xã hội toàn diện, tập trung vào 3 lĩnh vực: nông nghiệp; công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, du lịch gắn với khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế sẵn có. Đồng thời, chú trọng huy động tối đa các nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.



Vịnh Hòn La



Huyện Quảng Trạch đang đẩy mạnh đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng nhờ các nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương và địa phương

Điểm đến đầy tiềm năng

Huyện Quảng Trạch có diện tích tự nhiên 447,9 km², dân số 97 nghìn người; phía đông giáp biển Đông với bờ biển dài 24,4 km (có 5 xã giáp biển: Quảng Đông; Quảng Phú; Cảnh Dương; Quảng Hưng; Quảng Xuân). Với vùng biển rộng, có nhiều cửa sông, lĩnh vực đánh bắt, nuôi trồng thủy sản của Quảng Trạch rất phát triển, với sản lượng thủy sản hàng năm cao nhất tỉnh.

Trên địa bàn huyện có nhiều tuyến giao thông quan trọng chạy qua, như: QL 1A; QL 12A nối với các huyện Tuyên Hóa, Minh Hóa dẫn đến cửa khẩu quốc tế Cha Lo; có các tuyến đường thủy nội địa trên sông Gianh và sông Roòn gần với cảng biển sông Gianh; có cảng biển nước sâu Hòn La gần với Khu kinh tế Hòn La... Vị trí, điều kiện giao thông thuận lợi, việc giao thương hàng hóa, đi lại là lợi thế quan trọng của Quảng Trạch trong phát triển kinh tế và thu hút đầu tư.

Quảng Trạch còn là vùng đất giàu truyền thống văn hóa, trên địa bàn huyện vẫn còn lưu giữ nhiều di tích văn hóa, lịch sử được xếp hạng. Ngoài ra, huyện đã quy hoạch được một số điểm du lịch trọng điểm như: thắng cảnh Vũng Chùa - Đảo Yến, cụm di tích Hoành Sơn Quan, đền thờ Công chúa Liễu Hạnh, khu mộ Đại tướng, làng Bích họa Cảnh Dương... Đây là tiềm năng để huyện quảng bá, thu hút đầu tư, khai thác tối đa tiềm năng phát triển du lịch

Trong giai đoạn tới, huyện sẽ tiếp tục phát triển đa dạng các ngành kinh tế nhằm phát huy thế mạnh. Trong đó, khuyến khích các doanh nghiệp trong và ngoài nước hợp tác đầu tư vào các dự án như: sản xuất nông nghiệp công nghệ cao gắn với chế biến nông sản xuất khẩu; thu hút các dự án sản xuất thủy tinh cao cấp; khu sản xuất thiết bị điện dân dụng, may mặc... gắn kết liên hoàn với Khu công nghiệp cảng biển Hòn La. Đặc biệt, khuyến khích đầu tư các nhà máy chế biến thủy sản nhằm tạo đầu ra ổn định, nâng cao giá trị thủy sản của địa phương.

Với mục tiêu trở thành trung tâm du lịch phía bắc tỉnh Quảng Bình, huyện sẽ đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến đầu tư phát triển dịch vụ du lịch, nhất là du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp ven biển. Trong đó, kêu gọi đầu tư Khu phức hợp du lịch, nghỉ dưỡng ven biển Quảng Trạch có diện tích 370 ha tại các xã: Quảng Đông, Quảng Phú, Quảng Xuân và Quảng Hưng với các hạng mục khách sạn, khu nghỉ dưỡng đạt tiêu chuẩn xếp hạng từ 3 - 5 sao, tỷ suất đầu tư là 30 tỷ đồng/ha. Bên cạnh đó, đề xuất những dự án mới theo định hướng phát triển du lịch của tỉnh. Hiện nay, huyện đang triển khai Khu du lịch và nhà ở sinh thái Sunspa - Đảo Yến (Quảng Đông), khu nghỉ dưỡng cao cấp Quảng Xuân.

Để góp phần thực hiện những mục tiêu trên, ông Nguyễn Xuân Đạt, Chủ tịch UBND huyện Quảng Trạch cho biết: Huyện sẽ tập trung thực hiện có hiệu quả các cơ chế ưu đãi đã được tỉnh ban hành, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh. Tăng cường hợp tác, liên kết phát triển với các địa phương lân cận để tìm kiếm các thị trường mới; hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến thương mại... Qua đó tạo ra nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, tăng thu ngân sách nhà nước, góp phần phát triển kinh tế - xã của địa phương.

“Bên cạnh đó, huyện sẽ đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, thuận lợi. Tạo điều kiện phát triển các thành phần kinh tế cả về số lượng và chất lượng, nhất là kinh tế tư nhân để trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế. Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đồng hành cùng doanh nghiệp để đưa Quảng Trạch phát triển nhanh và bền vững” - Chủ tịch UBND huyện Nguyễn Xuân Đạt khẳng định. ■



HUYỆN TUYÊN HÓA

Chú trọng thu hút nguồn vốn đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng

Để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo và chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, huyện Tuyên Hóa đã tăng cường cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương; khơi dậy tinh thần khởi sự lập nghiệp. Đặc biệt, huyện luôn xác định thu hút đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng đồng bộ là một trong những giải pháp quan trọng, tạo động lực phát triển bền vững.

NGOC HƯƠNG



Một góc thị trấn Đông Lê – trung tâm huyện Tuyên Hóa

Đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp

Năm 2019, huyện Tuyên Hóa có 18/19 chỉ tiêu về kinh tế-xã hội đạt và vượt kế hoạch đề ra. Trong đó, tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất đạt 10,5%; thu ngân sách trên địa bàn ước thực hiện 65 tỷ đồng, đạt 116,7% kế hoạch; thu nhập bình quân đầu người đạt 35,2 triệu đồng/năm; tỷ lệ hộ nghèo giảm 5,03% so với năm 2018, còn 9,51%. Trong năm, huyện có 2 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số xã đạt lên 6 xã.

Năm 2020, huyện tiếp tục chỉ đạo thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững: duy trì diện tích nuôi cá ao hồ và nuôi cá lồng trên sông; kích cầu, tăng sức tiêu thụ hàng hóa tại địa phương; chú trọng cho vay trong sản xuất nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu lao động, giảm nghèo; tạo môi trường thuận lợi thu hút ngày càng nhiều doanh nghiệp, nhà đầu tư; kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ môi trường, chủ

động ứng phó với biến đổi khí hậu...

Riêng lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn, trong những năm gần đây, huyện tích cực triển khai nhiều giải pháp quan trọng như: chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cơ giới hóa, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, tận dụng tối đa các tiềm năng lợi thế của địa phương; kết nối sản xuất nông nghiệp với chế biến, bảo quản, tiêu thụ theo chuỗi giá trị đối với các sản phẩm..., góp phần tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

Từ năm 2015, với quyết tâm thực hiện thành công Nghị quyết các cấp về tái cơ cấu nền kinh tế, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, UBND huyện Tuyên Hóa đã chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, địa phương rà soát, đánh giá, phân tích những tiềm năng, thế mạnh, khó khăn, hạn chế... để tập trung có định hướng phát triển sản xuất nông nghiệp; đồng thời khuyến khích tái cơ cấu gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng; tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

Sau 5 năm thực hiện, giá trị gia tăng của ngành nông nghiệp tăng ổn định và bền vững, từng bước phát triển các vùng sản xuất tập trung có quy mô phù hợp theo hình thức trang trại, gia trại. Năm 2019, lương thực toàn huyện đạt 22.489,4 tấn, tăng hơn 4.000 tấn so với năm 2015. Các loại cây trồng có lợi thế khác như ngô, lạc đều tăng mạnh so với thời điểm trước khi thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Đối với lĩnh vực chăn nuôi, huyện đã tập trung thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng tổng đàn, chú trọng phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung. Các sản phẩm chủ lực của địa phương tiếp tục được triển khai nhân rộng, đặc biệt, thương hiệu “Mật ong Tuyên Hóa”, “Gà đồi Tuyên Hóa” dần khẳng định được chỗ đứng trên thị trường và mang lại thu nhập ổn định cho người dân.

Chủ động tiếp cận nguồn vốn đầu tư

Tuyên Hóa là huyện miền núi, điều kiện tự nhiên bị chia cắt, đan xen giữa nhiều địa hình đồi núi, sông suối. Điều đó không chỉ làm hạn chế đời sống, sản xuất, sinh hoạt của người dân mà còn ảnh hưởng đến việc kết nối, thông thương với các địa phương khác và chính sách thu hút đầu tư của địa phương. Do đó, những năm qua, huyện luôn xác định thu hút đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng, nhất là hệ thống giao thông, cầu, đường bộ để tạo động lực góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xóa đói giảm nghèo, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân trên địa bàn huyện.

Là địa phương có xuất phát điểm thấp, nguồn lực đầu tư xây dựng của Tuyên Hóa rất hạn chế, trong khi nhu cầu đầu tư là rất lớn. Để giải quyết “bài toán” này, huyện luôn ưu tiên lựa chọn các công trình cấp thiết, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm không để thất thoát và phát huy hiệu quả nguồn vốn đầu tư. Nhờ vậy, tình hình xúc tiến, thu hút đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện đã có nhiều chuyển biến tích cực. Chỉ tính riêng trong 2 năm 2018, 2019, huyện đã kêu gọi, thu hút đầu tư được 31 dự án, với tổng mức đầu tư trên 309 tỷ đồng.

Thời gian tới, huyện Tuyên Hóa sẽ tiếp tục triển khai thực hiện các khâu đột phá về đầu tư kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại. Trong đó, chú trọng nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, gắn quy hoạch với kế hoạch sử dụng các nguồn vốn đầu tư theo hướng tập trung, có trọng điểm, phát huy hiệu quả sử dụng nguồn vốn. Huyện quyết tâm không đầu tư dàn trải, vượt quá khả năng cân đối để tránh tình trạng nợ đọng trong xây dựng cơ bản đồng thời, chú trọng xã hội hóa đầu tư nâng cấp các công trình hạ tầng giao thông, giáo dục, y tế, văn hóa...

Bên cạnh đó, huyện đã chủ động tiếp cận các nguồn vốn đầu tư từ các cơ chế, chính sách hỗ trợ của Nhà nước, hỗ trợ của doanh nghiệp, tổ chức phi chính phủ; vận dụng tối đa các nguồn lực tại chỗ thông qua cấp, đấu giá quyền sử dụng đất. Mặt khác, tổ chức khai thác có hiệu quả các công trình, dự án của Trung ương, tỉnh đầu tư trên địa bàn.

Với quyết tâm tạo môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch, cạnh tranh, huyện đã tập trung thực hiện cải cách thủ tục hành chính (TTHC), cơ chế một cửa, một cửa liên thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý hành chính Nhà nước, góp phần nâng cao chất lượng giải quyết TTHC. Đồng thời, chủ động, kịp thời xử lý những vướng mắc, nhất là làm tốt công tác giải phóng mặt bằng để các dự án đầu tư xây dựng sớm triển khai. Hàng năm, lãnh đạo huyện tổ chức các buổi gặp mặt, đối thoại nhằm nắm bắt và kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn. ■



Cánh đồng Minh Cẩm - một địa danh nổi tiếng sơn thủy hữu tình của Tuyên Hóa



Cầu Sao Phong mở ra cơ hội phát triển kinh tế - xã hội của vùng Tây Nam xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa

HUYỆN MINH HÓA

Vững vàng trên đường hội nhập và phát triển

Huyện Minh Hóa được tái lập vào ngày 1/7/1990 theo Quyết định số 190 QĐ/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về việc điều chỉnh địa giới hành chính, chia tách huyện Tuyên Hóa thành 2 huyện Tuyên Hóa và Minh Hóa. Sau 30 năm tái lập, Minh Hóa hôm nay đã có những bước tiến quan trọng, toàn diện về kinh tế - xã hội; giữ vững ổn định quốc phòng-an ninh; từng bước nâng cao đời sống nhân dân...

NGOC TÙNG

Khởi sắc ở huyện miền núi

Những ngày đầu mới tái lập, Minh Hóa gần như phải xây dựng từ đầu trong điều kiện thiếu thốn mọi mặt, đời sống nhân dân vô cùng khó khăn. Trong 30 năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện Minh Hóa đã không ngừng phấn đấu, kết hợp thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án hỗ trợ của Chính phủ, của tỉnh và đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội.

Đặc biệt, từ năm 2015 đến nay, kinh tế huyện có bước phát triển khá; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng: tăng tỷ trọng ngành dịch vụ và công nghiệp - xây dựng, giảm tỷ trọng ngành nông nghiệp. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 10%/ năm; thu ngân sách trên địa bàn huyện tăng dần qua hàng năm, tính riêng năm 2019 đạt 34.071 triệu đồng; thu nhập GDP bình quân đầu người đạt 36 triệu đồng/năm.

Tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh qua các năm (bình quân giảm từ 6-8%/năm), đến cuối năm 2019 còn 18,35%; 100% các xã đã có điện lưới, đường ô tô đến trung tâm; quốc phòng -an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Với những thành tựu đó, nhân dịp kỷ niệm 30 năm tái lập huyện, Chủ tịch nước đã tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện Minh Hóa. Đây là sự ghi nhận, là nguồn cổ vũ, động viên to lớn để huyện tiếp tục nỗ lực phấn đấu vươn lên trong chặng đường mới.

Trong giai đoạn mới, huyện Minh Hóa sẽ huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế-xã hội, tăng cường xây dựng hệ thống kết cấu hạ



Ông Nguyễn Bắc Việt, Chủ tịch UBND huyện Minh Hóa

tầng theo hướng đồng bộ, hiện đại; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế; kêu gọi đầu tư phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương; triển khai hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững.

Về phát triển kinh tế, huyện tiếp tục nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, bám sát thực hiện 2 chương trình trọng tâm về phát triển trồng rừng kinh tế và chăn nuôi. UBND huyện sẽ tập trung chỉ đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với lợi thế của địa phương và nhu cầu thị trường; khuyến khích các mô hình chăn nuôi tập trung; chú trọng trồng rừng gỗ lớn, nhất là cây keo lai, cây bản địa (cây trám, cây dổi, cây lát...) và cây dược liệu.

Đồng thời, triển khai thực hiện quy hoạch, thu hút đầu tư vào các cụm, điểm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đã được phê duyệt tại xã Yên Hóa, xã Hồng Hóa và các làng nghề dọc theo QL 12A, đường Hồ Chí Minh. Đẩy mạnh xúc tiến, kêu gọi nhà đầu tư vào nghiên cứu, hợp tác phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản và sản xuất vật liệu xây dựng.

Riêng lĩnh vực khai thác, sản xuất vật liệu xây dựng, hiện nay, Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Việt Phương đã được tỉnh chấp thuận và triển khai khảo sát để đầu tư Dự án nhà máy sản xuất vôi bột chất lượng cao tại xã Minh Hóa và đang tiến hành các thủ tục cấp phép đầu tư. Khi dự án đi vào hoạt động, sẽ góp phần tăng nguồn thu ngân sách của tỉnh và giải quyết công ăn việc làm cho người dân trong khu vực.

Nâng tầm thương hiệu du lịch Minh Hóa

Trong hai cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, Minh Hóa là

chiến khu kháng chiến, trạm trung chuyển, huyết mạch giao thông quan trọng giữa hậu phương miền Bắc và chiến trường miền Nam. Các di tích, địa danh nổi tiếng đã đi vào lịch sử, như: Cửa khẩu quốc tế Cha Lo, Cổng Trời - Mụ Dạ, trận địa Nguyễn Viết Xuân, đèo Đá Đẽo, ngầm Rinh, Khe Ve, Đình Kim Bảng...

Ngoài ra, Minh Hóa có núi rừng hùng vĩ với nhiều cảnh quan thiên nhiên đẹp như: hang động Tú Làn, Thác Mơ, Nước Rục, Thác Bụt - Giếng Tiên và hệ thống hang động ở các xã Thượng Hóa, Hóa Tiến, Hóa Thanh, Hóa Sơn... là những tiềm năng phát triển du lịch. Các hang động, sông suối còn hoang sơ, môi trường trong sạch và gần kề Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng là điều kiện thuận lợi để phát triển thành một khu du lịch sinh thái với quy mô lớn.

Đặc biệt, năm 2016, đoàn làm phim Legendary Pictures (Hollywood) đã thực hiện một số cảnh quay của bộ phim nổi tiếng "Kong:skull island" tại hồ nước Yên Phú (xã Trung Hóa) và khu vực sông suối, hang Chuột (xã Tân Hóa), được lan tỏa rộng khắp trong và ngoài nước. Nhờ đó, rất nhiều du khách, nhà thám hiểm đã quan tâm, tìm hiểu về cảnh quan và văn hóa nơi đây, trở thành những địa điểm tham quan nổi tiếng ở Quảng Bình.

Để phát huy những lợi thế kể trên, huyện Minh Hóa đã xác định mục tiêu phát triển du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, từ đó huy động các nguồn lực đầu tư mang tính hiệu quả, bền vững. Đồng thời, bảo đảm kết hợp hài hòa giữa tăng trưởng, hội nhập với gìn giữ, phát huy các giá trị văn hóa gắn với lợi ích cộng đồng dân cư bản địa, nhất là đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái...

Huyện chú trọng việc quảng bá, xúc tiến để thu hút nhà đầu tư xây dựng các sản phẩm du lịch phù hợp, tăng cường liên kết, nâng cao khả năng cạnh tranh và phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của huyện. Đến nay, trên địa bàn huyện đã có 4 dự án được đưa vào khai thác, gồm: tuyến du lịch khám phá hệ thống hang động Tú Làn thuộc địa bàn xã Tân Hóa, do Công ty TNHH MTV Chua Me Đất (Oxalis) đầu tư và khai thác; tuyến du lịch khám phá thiên nhiên Hóa Sơn - Hang Rục Mòn, thuộc xã Hóa Sơn, do Công ty TNHH TM&DV Đất Xanh đầu tư và khai thác; Khu du lịch sinh thái Thác Bụt, Giếng Tiên thuộc địa bàn xã Yên Hóa; Khu du lịch Thác Mơ thuộc địa bàn xã Hóa Hợp và Hóa Tiến...

Chủ tịch UBND huyện Nguyễn Bắc Việt chia sẻ: Để tạo sức hút đầu tư, các cấp chính quyền huyện sẽ thực hiện các giải pháp hỗ trợ, tạo điều kiện để các doanh nghiệp đến



Vẻ hoang sơ, kỳ vĩ của Thác Mơ (xã Hóa Hợp) thu hút du khách đến thăm



Hang Tú Làn (xã Tân Hóa), điểm du lịch khám phá, mạo hiểm nổi tiếng của Quảng Bình

tìm hiểu, để xuất các dự án đầu tư. Trong đó, chủ động kiến nghị với UBND tỉnh và các sở ngành có các cơ chế hỗ trợ, ưu đãi về thuế, tiền thuê đất; đẩy mạnh giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch; nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính; tập trung hoàn thiện cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông; đảm bảo an ninh trật tự...

"Chúng tôi luôn xác định thu hút đầu tư là giải pháp then chốt để phát triển kinh tế - xã hội, nhất là phát triển nông nghiệp, dịch vụ, du lịch của địa phương. Sự tham gia của các doanh nghiệp sẽ giúp huyện giảm áp lực về vốn, khuyến khích cộng đồng dân cư tham gia, giúp nâng cao thu nhập cho người dân; tạo đột phá để hình ảnh và thương hiệu du lịch của huyện ngày càng vươn xa...", ông Nguyễn Bắc Việt khẳng định.■



HUYỆN BỐ TRẠCH

Vững nền tảng, chắc tương lai



Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, nơi lưu giữ được nguyên vẹn địa chất, địa mạo với những hang động hùng vĩ trong lòng núi đá vôi được hình thành từ hàng triệu năm trước

Nhằm khắc phục những khó khăn, hạn chế và làm bật dậy lợi thế, tiềm năng, trong nhiệm kỳ 2015-2020, huyện Bố Trạch đã triển khai đồng bộ, hiệu quả 3 chương trình, 9 đề án phát triển kinh tế - xã hội và đạt được kết quả đáng khích lệ; qua đó tạo được nền tảng vững chắc cho sự phát triển trong tương lai.

Hiệu quả từ các chương trình, đề án

Là huyện có diện tích rộng thứ 3 cả nước (2.115,5 km²), Bố Trạch như một Quảng Bình, một Việt Nam thu nhỏ, nằm trải rộng từ Tây sang Đông với 54km đường biên giới tiếp giáp nước bạn Lào (có cửa khẩu Cà Roòng - Noọng Ma), 24km bờ biển (có bãi tắm Đá Nhảy, Thanh Trạch cảnh quan tươi đẹp, có Cảng Gianh sầm uất). Không chỉ nằm giữa 2 đô thị năng động của tỉnh là thành phố Đồng Hới và thị xã Ba Đồn, Bố Trạch còn hội tụ nhiều tuyến đường huyết mạch chạy qua như: Quốc lộ 1, đường Hồ Chí Minh, đường sắt Bắc-Nam và các tuyến đường tỉnh, huyện tạo nên mạng lưới giao thông ngang - dọc liên hoàn. Đặc biệt, với danh thắng nổi tiếng Vườn Quốc gia Phong Nha-

Kẻ Bàng từng được UNESCO công nhận di sản thiên nhiên thế giới lần 2, Bố Trạch như một bức tranh sơn thủy vốn hữu tình lại có thêm điểm nhấn sinh động.

Tuy vậy, với xuất phát điểm thấp, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo còn cao nên khát vọng làm bật dậy lợi thế, tiềm năng giúp người dân thoát nghèo và đưa Bố Trạch giàu mạnh được Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện quan tâm thực hiện nhiều năm qua. Trong nhiệm kỳ 2015-2020, huyện đã triển khai 3 chương trình hành động: Chương trình 05 về phát triển sản xuất, tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; Chương trình 06 về phát triển du lịch giai đoạn 2016-2020; Chương trình 07 về phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội huyện, giai đoạn 2016-2020... Đây là 3 chương trình đề cập đến các vấn đề phát triển then chốt hiện nay được huyện tập trung thực hiện cùng 9 kế hoạch, đề án trọng tâm, đột phá giai đoạn 2016-2020 và Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới.

Với sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, trong 5 năm qua triển khai, các chương trình, đề án đều đạt được những kết quả tích cực.

Cụ thể với Chương trình phát triển sản xuất, tăng thu nhập và giảm nghèo bền vững, bình quân hàng năm giải quyết việc làm mới cho 3.780 lao động, đưa 6.000 người xuất khẩu lao động, hỗ trợ 9,6 tỷ đồng tiền điện; cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho 100% hộ nghèo...; qua đó giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 4% và hộ cận nghèo còn 5,8%. Đối với chương trình phát triển kết cấu hạ tầng, các cấp ủy, chính quyền và nhân dân trong huyện đã tập trung huy động đa dạng các nguồn lực đầu tư xây dựng hơn 400 công trình với nguồn vốn trên 1.560 tỷ đồng, tạo nên hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại có tính kết nối cao giữa các vùng, miền.

Để thúc đẩy sản xuất nông nghiệp, huyện đã quyết liệt thực hiện 2 đề án về Phát triển chăn nuôi và Chuyển đổi cơ cấu cây trồng và con nuôi thủy sản giai đoạn 2016 - 2020. Sau gần 5 năm triển khai, tình hình phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và chuyển đổi cơ cấu cây trồng có nhiều kết quả tích cực; diện tích thực hiện cánh đồng lớn đạt 3.980 ha, lợi nhuận tăng 20%; đã chuyển đổi hàng trăm ha diện tích đất lúa kém hiệu quả vùng gò đồi sang các loại cây trồng có hiệu quả; cơ cấu giống lúa chất lượng cao chiếm 71% diện tích. Toàn huyện cũng phát triển được 79 trang trại chăn nuôi theo tiêu chí mới.

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, các đề án phát triển đô thị được quan tâm, thực hiện có hiệu quả. Đến nay, diện mạo kinh tế - xã hội của 28 xã, thị trấn trên địa bàn đều có sự chuyển biến tích cực; 15/25 xã đạt chuẩn nông thôn mới, khu



Sông Sơn - một thắng cảnh đẹp trên địa bàn huyện Bố Trạch

vực thị trấn Hoàn Lão mở rộng được nâng cấp đô thị loại IV và thành lập thị trấn Phong Nha. Thu nhập bình quân đầu người đạt 48,1 triệu đồng/năm; thu ngân sách năm 2019 đạt 526 tỷ đồng (đạt 163% kế hoạch); tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội (2016-2020) đạt 18.060 tỷ đồng...

Bí thư Huyện ủy Bố Trạch Đinh Hữu Thành nhấn mạnh: Việc triển khai thành công các chương trình, kế hoạch hành động trong nhiệm kỳ lần này sẽ tạo nền tảng thúc đẩy nền kinh tế - xã hội huyện nhà trong những năm tới.

Tạo đột phá phát triển du lịch

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Bố Trạch lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2015-2020 đã khẳng định: “phát triển dịch vụ là mũi nhọn trong phát triển kinh tế, trong đó phát triển du lịch là hướng đột phá chiến lược trong phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong thời kỳ mới”. Thời gian qua, cùng với thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Chương trình hành động về phát triển du lịch giai đoạn 2016 - 2020, huyện cũng đề xuất UBND tỉnh và các sở, ngành thực hiện các cơ chế, chính sách ưu đãi; kêu gọi đầu tư và liên kết các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh du lịch.

Bố Trạch đã tập trung đẩy mạnh tuyên truyền, xúc tiến quảng bá du lịch với nhiều hình thức đa dạng như: Phối hợp tổ chức Lễ hội hang động Quảng Bình năm 2017, 2018, 2019; tổ chức thành công đêm thi trang phục dân tộc; thực hiện quảng bá trên trang điện tử du lịch lớn nhất thế giới TripAdvisor...; tổ chức các lễ hội đua thuyền trên Sông Sơn, Sông Lý Hòa...; phối hợp với đoàn làm phim VTV, VTC1, QBTv và các đoàn làm phim quốc tế thực hiện các cảnh quay trong kỷ sự sông Sơn, sông Gianh, sông Lý Hòa, Hành trình di sản, các cảnh đẹp ở Phong Nha - Kẻ Bàng, Đá Nhảy... nhằm giới thiệu đất, người Bố Trạch đến với du khách trong nước và quốc tế.

Huyện cũng chú trọng đa dạng hóa sản phẩm du lịch trên cơ

sở tiếp tục phát huy các tài nguyên ở Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, du lịch sinh thái gắn với hoạt động bảo tồn (suối nước Moọc, Sông Chày - Hang Tối, Thung Lũng Sinh Tồn, Thác Gió,...); du lịch văn hóa - lịch sử (hệ thống di tích đường 20 Quyết Thắng, các lễ hội của các bản làng dân tộc...); du lịch mạo hiểm... Bên cạnh duy trì sản phẩm du lịch truyền thống, các đặc sản làng nghề như rượu Vạn Lộc, nón lá Mỹ Trạch, tiêu Phú Quý..., huyện đã thành lập 4 câu lạc bộ (CLB) nghệ thuật truyền thống gồm CLB dân ca truyền thống xã Phú Trạch, CLB dân ca huyện Bố Trạch, CLB Tuổi trẻ Khương Hà, CLB văn hóa dân gian xã Nhân Trạch. Các hình thức du lịch cộng đồng homestay, farmstay được khuyến khích và ngày càng phát triển mạnh, đã thu hút nhiều du khách quốc tế.

Bên cạnh đó, huyện quan tâm đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phát triển du lịch; thường xuyên kiện toàn, bố trí lại cán bộ có đủ năng lực, tiêu chuẩn và trách nhiệm để quản lý, điều hành về lĩnh vực dịch vụ, du lịch.

Đặc biệt, Bố Trạch chú trọng phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông, điện, cấp thoát nước, vệ sinh môi trường, dịch vụ ngân hàng..., đồng thời khuyến khích, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư vào lĩnh vực du lịch - dịch vụ, nhất là các cơ sở nhà hàng, lưu trú, các công trình phục vụ du lịch, chơi giải trí, mua sắm,... Hiện toàn huyện có 171 cơ sở lưu trú với 1.619 phòng, 3.363 giường và 7 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành, đảm bảo tốt nhu cầu du khách đến với Bố Trạch. Hoạt động du lịch trên địa bàn ngày càng khởi sắc: giai đoạn 2016-2020, Bố Trạch đã đón gần 3 triệu lượt khách đến du lịch; tổng doanh thu du lịch hơn 1.200 tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm 12%.

Chủ tịch UBND huyện Bố Trạch Trần Quang Vũ khẳng định: Từ việc thực hiện đồng bộ các giải pháp cùng kết quả đạt được trong thời gian qua, tin tưởng rằng hoạt động du lịch sẽ có nhiều khởi sắc hơn, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của Bố Trạch phát triển nhanh và bền vững trong tương lai. ■



BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ QUẢNG BÌNH

Phát huy vai trò “cầu nối” thu hút đầu tư



Chú trọng phát triển kết cấu hạ tầng các khu kinh tế (KKT), khu công nghiệp (KCN), tạo đà đẩy mạnh thu hút đầu tư được tỉnh Quảng Bình xác định là nhiệm vụ quan trọng, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao sức cạnh tranh và khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh địa phương. Ông **Phạm Tiến Duật**, Phó Trưởng Ban Quản lý (BQL) KKT tỉnh chia sẻ về nội dung này. **Ngọc Tùng** thực hiện.

Ông đánh giá như thế nào về sự phát triển và kết quả thu hút đầu tư của các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh Quảng Bình thời gian qua?

Sau hơn 30 năm tái lập, kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Bình đã có bước phát triển mạnh mẽ; cơ cấu kinh tế có sự chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ, giảm tỷ trọng nông, lâm nghiệp. Điều này có đóng góp đáng kể từ việc phát huy hiệu quả các KCN, KKT của tỉnh.

Đến nay, Quảng Bình được Chính phủ phê duyệt 2 KKT và 8 KCN, với vị trí địa lý thuận lợi, giá trị cạnh tranh cao; gắn kết chặt chẽ với hành lang kinh tế Đông - Tây; liên kết hiệu quả với các vùng kinh tế khác trong khu vực.

KKT Hòn La là KKT ven biển có vị trí hết sức thuận lợi, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm Nam Hà Tĩnh - Bắc Quảng Bình. Nơi đây có cảng biển nước sâu Hòn La thuận lợi cho phát triển dịch vụ logistics, trung chuyển hàng hóa quốc tế thông qua hành lang kinh tế Đông - Tây, từ Myanmar - Thái Lan - Lào - Việt Nam. Tuyến đường quốc lộ 1A đi qua khu vực này là một lợi thế quan trọng để nâng cao giá trị cạnh tranh của KKT Hòn La.

KKT Cửa khẩu Cha Lo là trung tâm kinh tế và đô thị phía Tây của tỉnh Quảng Bình, kết nối với hành lang kinh tế quốc lộ 12A, hành lang kinh tế dọc đường Hồ Chí Minh và KKT Hòn La. Đây là đầu mối trung chuyển, xuất nhập khẩu hàng hóa, trung tâm dịch vụ của tỉnh Quảng Bình với các nước: Lào, Thái Lan; đảm bảo tính liên kết, hợp tác với các KKT trong khu vực như: Lao Bảo, Cầu Treo và Vũng Áng.

Bên cạnh đó, 8 KCN được phân bố khắp cả tỉnh với tổng diện tích hơn 2000 ha, có cơ sở hạ tầng đang từng bước hoàn thiện. Các KCN có vị trí gần các vùng nguyên liệu, tuyến đường huyết mạch Bắc - Nam, qua đó đảm bảo cho các nhà đầu tư dễ dàng vận chuyển, lưu thông hàng hóa.

Hiện nay, tại các KKT, KCN đã thu hút 143 dự án với tổng số vốn đăng ký đầu tư trên 56 ngàn tỷ đồng. Giai đoạn 2015 - 2020, giá trị sản xuất công nghiệp và dịch vụ đạt 14.935 tỷ đồng, tăng 77% so với giai đoạn 2010 - 2015; giá trị hàng hóa xuất khẩu đạt 7.718 tỷ đồng, tăng 125% so với giai đoạn 2010 - 2015; hàng hóa qua cảng Hòn La đạt 6.596 tấn, tăng 65% so với giai đoạn 2010 - 2015; nộp ngân sách nhà nước đạt 1.241 tỷ đồng, tăng 180% so với giai đoạn 2010 - 2015. Giá trị kim ngạch qua cửa khẩu Quốc tế Cha Lo đạt 9,15 tỷ USD, tăng 60% so với giai đoạn 2010 - 2015, cao nhất trong các cửa khẩu có biên giới giữa Việt Nam và Lào.

Công tác đầu tư, sửa chữa, quản lý cơ sở hạ tầng tại các KCN, KKT được Ban chú trọng ra sao nhằm đảm bảo hiệu quả của các dự án đầu tư và phục vụ thu hút đầu tư?

Từ nguồn vốn Trung ương và nguồn ngân sách của tỉnh, Quảng Bình đã tăng cường xây dựng, nâng cấp kết cấu hạ tầng KCN, KKT theo hướng đồng bộ, phù hợp với quy hoạch được duyệt.

Trong đó, tập trung ưu tiên xây dựng những dự án thiết yếu, từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng cơ bản như: giao thông, cấp thoát nước, cấp điện, khu trung chuyển hàng hóa, hệ thống bến bãi chuyển khẩu, kiểm hóa... phục vụ công tác thu hút đầu tư và hoạt động thương mại qua cửa

khẩu. Ban cũng chỉ đạo Công ty Quản lý hạ tầng KKT thường xuyên duy tu, bảo dưỡng hệ thống hạ tầng tại các KKT và KCN. Thường xuyên theo dõi và giải quyết kịp thời các vướng mắc về hạ tầng của doanh nghiệp trong KCN, KKT.

Chú trọng việc cung cấp nước sạch và đảm bảo hệ thống điện chiếu sáng phục vụ sản xuất, kinh doanh, đảm bảo công tác vệ sinh môi trường, chăm sóc vườn hoa, cây cảnh tạo môi trường xanh sạch đẹp tại KCN, KKT. Tăng cường kiểm tra, bảo vệ cảnh quan và hạ tầng giao thông đối với các đơn vị thi công tại các KCN, KKT; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan làm tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn vệ sinh môi trường tại các KCN, KKT.

Công tác đồng hành, hỗ trợ nhà đầu tư; đa dạng hóa hình thức xúc tiến đầu tư đã được Ban chú trọng ra sao, thưa ông?

Những năm qua, Ban luôn tập trung chỉ đạo quyết liệt việc cải cách thủ tục hành chính (TTHC); rà soát và tham mưu UBND tỉnh cắt giảm các TTHC không cần thiết. Đa số các TTHC được thực hiện thông qua cơ chế một cửa tại chỗ, giúp thời gian giải quyết các thủ tục được rút ngắn; đội ngũ cán bộ công chức, viên chức (CBCCVC) luôn chu đáo, nhiệt tình hướng dẫn nhà đầu tư. Ban quản lý KKT luôn được UBND tỉnh đánh giá cao trong công tác cải cách hành chính và thường xuyên nằm trong top đầu trên bảng xếp hạng về công tác cải cách TTHC của tỉnh.

Hiện nay, Ban đã xây dựng cơ sở dữ liệu và cập nhật thông tin về pháp luật đầu tư; tìm kiếm các thông tin về các nhà đầu tư có nhu cầu, tiềm năng để mời gọi; kết nối, giới thiệu với các đối tác trong và ngoài nước về các dự án đầu tư vào KKT, KCN của tỉnh. Tiếp tục kiện toàn và đổi mới, nâng cấp nội dung website, cập nhật thường xuyên tin bài, xây dựng các phóng sự, chuyên đề nhằm giới thiệu quảng bá tiềm năng thế mạnh KCN, KKT của Quảng Bình.

Tập trung triển khai công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ trong đó phát huy tính chủ động, nâng cao khả năng hỗ trợ của CBCCVC đối với tổ chức, cá nhân tới làm việc. Tiếp tục triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước, thu hút các nhà đầu tư có năng lực để công tác đầu tư có hiệu quả thiết thực. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan để hỗ trợ các nhà đầu tư trong việc thực hiện các thủ tục đầu tư cũng như trong quá trình xây dựng và khi đi vào hoạt động.

Vừa qua, Ban đã chủ trì cùng với các sở, ban ngành và địa phương liên quan để tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết 07-NQ/TU ngày 25/7/2019 về việc đẩy mạnh phát triển KKT Hòn La, KKT của khẩu Cha Lo gắn với hành lang kinh tế Quốc lộ 12A đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Đây là Nghị quyết chuyên đề về phát triển các KKT mang tính đột phá, nhằm tăng cường, thúc đẩy hơn nữa sự phát triển các KKT của Quảng Bình.

Theo đó, tỉnh sẽ có kế hoạch tập trung nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng các KKT được đồng bộ, hiện đại. Thực hiện cơ chế chính sách phát triển năng động, có môi trường kinh doanh thuận lợi để phát triển các loại hình công nghiệp, thương mại và dịch vụ.

Trân trọng cảm ơn ông!

Một trong những “lối mở” để làm hài lòng doanh nghiệp về chất lượng điều hành của chính quyền là kiến tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi.

Vietnam Business Forum trích đăng một số ý kiến, chia sẻ của doanh nghiệp tại Quảng Bình “hiển kê” giúp tỉnh cải thiện và nâng cao năng lực cạnh tranh.

ÔNG BÙI XUÂN VƯƠNG

CHỦ TỊCH HĐQT GOLD COAST HOTEL RESORT QUẢNG BÌNH

Thời gian qua, tỉnh Quảng Bình đã chú trọng đẩy mạnh quảng bá, kích cầu du lịch, lượng du khách đều tăng trưởng qua mỗi năm. Tuy nhiên, tỷ lệ khách lưu trú (nhất là du lịch nghỉ dưỡng) vẫn đang còn hạn chế. Trong khi đó, du lịch nghỉ dưỡng đóng góp lớn vào tổng giá trị tăng trưởng của ngành du lịch cũng như góp phần thúc đẩy phát triển các ngành thương mại, dịch vụ, nông nghiệp... của địa phương.

Theo tôi, tỉnh cần tập trung quảng bá về du lịch nghỉ dưỡng, đặc biệt chú trọng thu hút khách nghỉ dưỡng nước ngoài theo hướng trọng điểm. Đồng thời, quy hoạch phát triển hạ tầng du lịch nghỉ dưỡng tại một số khu vực trọng điểm, có tiềm năng. Đơn cử như khu vực ven biển Bảo Ninh đang tập trung nhiều khách sạn 4 đến 5 sao và tương lai sẽ là trung tâm du lịch nghỉ dưỡng cao cấp. Tỉnh cần quy hoạch, khuyến khích đầu tư các cơ sở kinh doanh dịch vụ, thương mại, khu vui chơi giải trí, tạo sân chơi cho du khách nhằm thu hút và giữ chân du khách, tăng khả năng chi tiêu.

Bên cạnh đó, theo tôi tỉnh cần nghiên cứu kỹ việc triển khai Dự án Môi trường và Biến đổi khí hậu, trong đó có việc đầu tư con đường dạo ven biển Bảo Ninh, cần tính đến yếu tố tác động môi trường, giữ gìn giá trị tự nhiên riêng của bãi biển, nhất là sự yên tĩnh, thơ mộng trong mắt của du khách nước ngoài.





QUANG BINH ECONOMIC ZONE AUTHORITY

Promoting Bridging Role in Investment Attraction

Focusing on infrastructure development in economic and industrial zones and creating momentum for further investment attraction are defined by Quang Binh province as important tasks to speed up local economic restructuring, enhance local competitiveness and tap local potential and strengths. Mr. **Pham Tien Duat**, Deputy Director of the Quang Binh Economic Zone Authority, shared this content. **Ngoc Tung** reports.

What do you think about the development and performance of economic and industrial parks in Quang Binh province in the past time?

After more than 30 years since re-establishment, Quang Binh province's social and economic performance has improved substantially. The economic structure has shifted towards a desired pattern where the share of industry, construction and services is rising and the share of agriculture and forestry is declining. This achievement has been significantly contributed by effective performance of local industrial zones and economic zones.

To date, Quang Binh province got approval from the Government of Vietnam for establishing two economic zones and eight industrial parks which are built in favorable geographical positions with high competitive values; closely linked with the East-West Economic Corridor and connected with other economic zones in the region.

Hon La Economic Zone is a well-positioned coastal economic zone situated in South Ha Tinh - North Quang Binh

key economic region. Hon La deep-water seaport is convenient for the development of logistics services and international goods transshipment through the East-West Economic Corridor that interlinks Myanmar, Thailand, Laos and Vietnam. The National Highway 1A is an important advantage to enhance the competitive value of Hon La Economic Zone.

Cha Lo Border Gate Economic Zone is the economic and urban center of the west of Quang Binh province, linked to the economic corridor of National Highway 12A and the economic corridor along Ho Chi Minh Road and Hon La Economic Zone. This is a hub for transshipment, import and export of goods and a service center of Quang Binh province with countries such as Laos and Thailand, and ensures the connectivity and cooperation with regional economic zones such as Lao Bao, Cau Treo and Vung Ang.

Besides, eight industrial parks are distributed throughout the province with a total area of over 2,000 ha. They are located near input sources and North - South arterial traffic routes, thereby facilitating investors to easily transport and circulate goods.

ÔNG PHAN VĂN THÀNH

CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY CP VIỆT TRUNG QUẢNG BÌNH



Cổ phần hoá doanh nghiệp là chủ trương lớn được Chính phủ, tỉnh Quảng Bình đang đẩy mạnh triển khai và Công ty cổ phần Việt Trung Quảng Bình thực hiện việc này từ năm 2017. Trong quá trình chuyển đổi, vận hành còn bộc lộ một số hạn chế và đang được UBND tỉnh nghiên cứu,

hoàn thiện. Tập thể cán bộ công nhân viên Công ty mong

muốn tỉnh sớm hoàn thiện các cơ chế, thủ tục hành chính đối với mô hình doanh nghiệp nhà nước giữ trên 50% vốn điều lệ nhằm tạo sự chủ động và linh hoạt, nhất là trong việc nắm bắt các cơ hội hợp tác, kinh doanh.

Công ty cũng mạnh dạn đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu và xin chủ trương Chính phủ thoái dần phần vốn nhà nước để các đối tác mạnh dạn đầu tư vốn và tham gia sâu hơn vào các quyết định chiến lược sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

ÔNG NGUYỄN AN BÍCH

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ THĂNG LONG - CHI NHÁNH QUẢNG BÌNH

Năm 2018, chúng tôi được UBND tỉnh Quảng Bình và Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh cấp phép đầu tư dự án Nhà máy sản xuất gỗ ván ép, tại Khu công nghiệp Bắc Đồng Hới. Chỉ sau 10 tháng thi công, đầu năm 2019, dự án hoàn thành và đi vào hoạt động đến nay.

Chúng tôi đánh giá rất cao sự vào cuộc, quan tâm tạo điều kiện của các cấp chính quyền, sở, ban, ngành của tỉnh Quảng Bình, đặc biệt là Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh trong việc tạo điều kiện để chúng tôi khảo sát, thực hiện thủ tục cấp phép đầu tư. Trước khi quyết định đầu tư tại Quảng Bình, doanh



Currently, local economic and industrial zones have attracted 143 projects with a total registered capital of over VND56 trillion (US\$2.4 billion). In 2015 - 2020, the value of industrial production and services reached VND14,935 billion, an increase of 77% over the 2010 - 2015 period; and the export value was VND7,718 billion, up 125%. Cargo throughput at Hon La Port was 6,596 tons, up 65% over the 2010 - 2015 period. The State Budget collected VND1,241 billion from local economic and industrial zones, up 180%. The trade value across Cha Lo International Border Gate was US\$9.15 billion, up 60% over the 2010 - 2015 period, the biggest trade value of border gate trade with Laos.

How has the Quang Binh Economic Zone Authority focused on investing, repairing and managing infrastructure in economic and industrial zones to ensure the performance of tenants and attract more investors?

From the central and local budget, Quang Binh has strengthened

ngiệp cũng đã khảo sát tại các tỉnh trong khu vực, tuy nhiên Quảng Bình có nhiều yếu tố thuyết phục chúng tôi như vị trí, vùng nguyên liệu, mặt bằng, lao động...



synchronous infrastructure construction and upgraded economic and industrial zones.

In particular, the authority particularly focuses on carrying out essential projects, gradually completing basic infrastructure systems such as traffic, water supply and drainage, power grid, freight transshipment and inspection to serve investment attraction and commercial activity across border gates. The authority also directed the Economic Infrastructure Management Company to regularly maintain and repair infrastructure systems in economic zones and industrial parks, as well as regularly monitor and solve infrastructure problems with tenants.

The authority pays attention to water supply, the lighting system for manufacturing and business activity, and environmental sanitation. It takes care of gardens and ornamental plants to create a beautiful and clean green environment in economic zones and industrial parks. It strengthens inspection and protection of landscape and transport infrastructure for construction companies in economic zones and industrial parks; and coordinates with relevant agencies and units to ensure security, order, and environmental sanitation.

How has the Quang Binh Economic Zone Authority accompanied and assisted tenants and diversified the form of investment promotion?

In the past years, the authority has always focused firmly on administrative procedure reform; reviewed and advised the Provincial People's Committee to remove unnecessary administrative procedures. A majority of administrative procedures are carried out through the single-window mechanism, which helps reduce the time to settle procedures. Public servants are always thoughtful and enthusiastic to guide investors. The authority is always highly praised by the Provincial People's Committee for administrative reform and often ranked first to this effect among State agencies in the province.

Currently, the authority has built a database and updated information on investment laws; searched for investor information; and introduced projects in economic zones and industrial parks to domestic and foreign partners. It will continue to consolidate, renovate and upgrade the website, regularly update news articles, make reports and organize seminars to introduce local potential strengths of local economic zones and industrial parks.

The authority has concentrated on persuading existing investors to invite and recommend others to the province, enhancing the support capacity of public employees for organizations and individuals; and carrying out domestic and foreign investment promotion to draw capable investors. It has continued to coordinate closely with related agencies to support investors when they carry out investment procedures, construct and run their projects.

The authority cooperated with relevant departments, agencies and localities to advise the Provincial Standing Party Committee to issue Resolution 07-NQ/TU dated July 25, 2019, on accelerated development of Hon La Economic Zone and Cha Lo Border Gate Economic Zone aligned with the economic corridor along the National Highway 12A to 2025, with a vision to 2030. This is a specialized resolution on breakthrough development of economic zones to further enhance and promote the development of economic zones in Quang Binh province.

Accordingly, the province will plan to concentrate resources to build synchronous and modern facilities and infrastructure for economic zones and introduce dynamic development policies and mechanisms with favorable business environment to develop industries, trade and services.

Thank you very much!



TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM QUẢNG BÌNH

Tăng cường hỗ trợ người lao động



Ngay thời điểm dịch bệnh Covid-19 diễn ra, Trung tâm Dịch vụ việc làm (DVVL) tỉnh Quảng Bình đã chủ động lên phương án triển khai thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp (BHTN); đồng thời, chú trọng đổi mới, đa dạng hình thức tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động.

TÙNG NGUYỄN

Ông Nguyễn Thanh Phương, Giám đốc Trung tâm cho biết, từ đầu năm đến nay, số lượng người đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp (TCTN) trên địa bàn tỉnh Quảng Bình tăng mạnh. Nguyên nhân là do dịch bệnh Covid-19 khiến nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất kinh doanh, thậm chí là đóng cửa, dẫn tới việc nhiều lao động có nhu cầu nhận trợ cấp thất nghiệp.

Ngoài ra, sau dịp nghỉ Tết Nguyên đán, một số lượng lớn NLĐ từ địa phương khác chuyển về địa bàn tỉnh nộp hồ sơ hưởng TCTN; đặc biệt là trong tháng 4, tháng 5 - thời gian cao điểm doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và NLĐ thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về các biện pháp cấp bách trong công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Trước tình hình đó, Trung tâm đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, chủ động tiếp nhận hồ sơ, thẩm định và giải quyết chế độ chi trả trợ cấp cho NLĐ kịp thời, đúng quy định. Đặc biệt, đơn vị đã thông tin đầy đủ cho NLĐ về các trường hợp không phải trực tiếp nộp hồ sơ để nghị hưởng TCTN, hỗ trợ học nghề và những trường hợp không phải thực hiện thông báo về tìm kiếm việc làm theo quy định để hạn chế tập trung đông người.

“Đối với những lao động đăng ký hưởng TCTN, mục tiêu lớn nhất vẫn là đưa NLĐ sớm quay trở lại thị trường lao động. Vì vậy, Trung tâm đã phát huy tối đa chức năng kết nối cung-cầu lao động, tích cực hỗ trợ NLĐ tìm kiếm việc làm mới và tư vấn cho NLĐ chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp với trình độ, năng lực và nhu cầu của bản thân khi tái hòa nhập thị trường lao động”, ông Nguyễn Thanh Phương cho biết.

Theo đó, Trung tâm đã thay đổi phương thức thông báo về thị trường lao động cũng như hình thức tổ chức sản giao dịch để phù hợp với tình hình thực tế. Trung tâm cũng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động thực tiễn, đội ngũ tư vấn viên đã liên tục cập nhật những thông tin báo tuyển dụng nhân sự mới nhất của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh trên website, fanpage chính thức của Trung tâm để người lao động dễ dàng truy cập, tạo hồ sơ, tra cứu và tìm hiểu.

Đồng thời, triển khai các phiên giao dịch việc làm trực tuyến, kết nối nhà tuyển dụng phỏng vấn, trao đổi với các ứng viên thông qua sự hỗ trợ của mạng internet. Mặt khác, hình thức này cũng cho kết quả khả quan khi 5 phiên giao dịch việc làm online do Trung tâm tổ chức từ đầu năm đến nay đã thu hút gần 20 doanh nghiệp và hơn 280 ứng viên tham gia kết nối việc làm.

Từ nay đến cuối năm 2020, Trung tâm sẽ theo dõi sát sao tình hình diễn biến dịch Covid-19 để có phương án ứng phó kịp thời về biến động, nhu cầu việc làm và các chính sách hỗ trợ cho NLĐ. ■

BƯU ĐIỆN QUẢNG BÌNH

“Cánh tay nối dài” nhân dân



Cùng với nâng cao chất lượng dịch vụ truyền thống, Bưu điện tỉnh Quảng Bình đã tập trung thực hiện tốt dịch vụ bưu chính công ích, góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính (CCHC) của tỉnh. Qua đó, phát huy vai trò “cánh tay nối dài” của các cấp, các ngành với những lợi ích thiết thực phục vụ nhân dân.

HƯƠNG GIANG

Bưu điện Quảng Bình đã chú trọng đổi mới toàn diện, hướng tới nền bưu chính hiện đại và chuyên nghiệp; chú trọng triển khai các dịch vụ mới trên cả 3 lĩnh vực: bưu chính chuyển phát, tài chính bưu chính và phân phối truyền thông. Bên cạnh đó, chú trọng kinh doanh tại thị trường nông thôn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các điểm Bưu điện - văn hóa xã.

Đặc biệt, tập trung đảm bảo thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính (TTHC) của các sở, ban ngành cho các tổ chức, cá nhân tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. Tính đến hết năm 2019, đơn vị đã thực hiện tiếp nhận 15.093 hồ sơ; trả kết quả giải quyết TTHC 83.000 hồ sơ. 6 tháng đầu năm 2020, thực hiện tiếp nhận 5.902 hồ sơ; trả kết quả giải quyết TTHC 44.638 hồ sơ.

Hiện nay, UBND tỉnh Quảng Bình đã công bố danh mục TTHC các cấp được tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích; đồng thời kết nối

phục vụ

trang dịch vụ công trực tuyến của tỉnh với hệ thống điều tin của bưu điện. Thay vì phải đến các cơ quan như UBND các cấp, các sở, ban, ngành để yêu cầu giải quyết TTHC thì bây giờ, người dân, tổ chức chỉ cần đến điểm giao dịch bưu điện gần nhất để được phục vụ.

Theo đó, Bưu điện Quảng Bình đã thỏa thuận, hợp tác với tất cả các cơ quan hành chính trên địa bàn trong việc cung ứng dịch vụ bưu chính chuyển phát, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua hệ thống điểm giao dịch của bưu điện. Điển hình như: phối hợp với Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh thực hiện chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết về BHXH, trả sổ BHXH cho người lao động; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về chi trả bảo trợ xã hội; phối hợp với Sở Giao thông Vận tải về cấp đổi giấy phép lái xe, cấp phù hiệu, transit; phối hợp với Sở Tư pháp về tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ lý lịch tư pháp; phối hợp với Công an tỉnh về trả kết quả giải quyết thủ tục hộ chiếu, CMND, xử lý nộp phạt giao thông....

Bưu điện tỉnh đã chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị tiến hành hướng dẫn, tập huấn quy trình, nghiệp vụ tiếp nhận hồ sơ, TTHC cho cán bộ nhân viên bưu điện. Đồng thời, đầu tư trang thiết bị, bố trí nhân lực đầy đủ, phù hợp tại Trung tâm Hành chính công và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC các cấp.

Ông Nguyễn Quang Phúc, Phó Giám đốc Bưu điện Quảng Bình cho biết, thời gian qua, Bưu điện tỉnh đã làm tốt quy trình tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC, nhận được sự hài lòng từ đông đảo người dân. Với mạng lưới rộng khắp, phục vụ tận tình, chu đáo, thân thiện, đảm bảo sự an toàn, chính xác, thường xuyên và kịp thời... đã cho thấy ngành Bưu điện không chỉ là “cánh tay nối dài” mà còn là bộ mặt của cơ quan nhà nước trước nhân dân.

“Trong thời gian tới, Bưu điện tỉnh sẽ chú trọng phục vụ người dân từ tuyến xã, vùng xa nhằm mang lại hiệu quả tối đa cho mọi người dân. Chính vì vậy, chúng tôi sẽ tiếp tục đầu tư trang thiết bị, máy móc, đường truyền thông tin, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các điểm bưu điện - văn hóa xã và hướng tới việc phục vụ người dân tại nhà. Mặt khác, tăng cường công tác truyền thông, giới thiệu rộng khắp để các cá nhân, tổ chức biết và sử dụng các dịch vụ”, ông Phúc khẳng định. ■

BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN QUẢNG NINH

Vì sự an toàn và sức khỏe người dân



Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Ninh là bệnh viện đa khoa hạng II có quy mô 120 giường bệnh (thực kê có lúc lên đến 190 giường), gồm 10 khoa và 4 phòng với 142 cán bộ, nhân viên, trong đó có 35 bác sĩ được đào tạo chuyên sâu đại học và sau đại học. Bệnh viện có nhiệm vụ khám, chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn huyện Quảng Ninh và một số xã lân cận của huyện Lệ Thủy.

Những năm qua, Bệnh viện đã được đầu tư xây dựng mới một số hạng mục, mua sắm trang thiết bị kỹ thuật hiện đại. Từ đó, Bệnh viện đã bố trí sắp xếp buồng khám bệnh, phát triển nhiều kỹ thuật mới và kỹ thuật vượt tuyến, bổ sung khai thác thêm các danh mục kỹ thuật theo phân tuyến chuyên môn, tạo điều kiện cho y, bác sĩ tiếp nhận khám bệnh toàn diện, chỉ định điều trị đúng phác đồ, áp dụng nhiều kỹ thuật mới trong điều trị.

Thực hiện phương châm: “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”, Bệnh viện đã triển khai nhiều giải pháp nâng cao chất lượng chuyên môn, giáo dục y đức, quy tắc ứng xử cho cán bộ viên chức và thái độ phục vụ người bệnh tận tình, chu đáo.

Nhờ vậy, Bệnh viện đã củng cố, tạo niềm tin, trở thành địa chỉ khám chữa

bệnh tin cậy của nhân dân. Những năm gần đây, Bệnh viện đã khám bình quân 58 nghìn lượt bệnh nhân/năm; điều trị nội trú 10 nghìn lượt/năm, trong đó điều trị bằng y học cổ truyền 1.500 lượt/năm; công suất sử dụng giường bệnh đạt 110%/năm; phẫu thuật đạt 720 lượt bệnh nhân/năm; xét nghiệm đạt 107 nghìn lượt/năm; X quang đạt 16 nghìn lượt/năm;...

Bệnh viện cũng đã phối hợp Trung tâm y tế dự phòng huyện và các đơn vị y tế trên địa bàn xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh hiệu quả như: Dịch sốt xuất huyết, cúm H5N1, Ebola và phòng chống bệnh sốt rét,... Đặc biệt trong đầu năm 2020, trước tình hình dịch Covid-19 ngày càng diễn biến phức tạp, Bệnh viện đã nghiêm túc triển khai các biện pháp phòng chống dịch theo chỉ đạo của tỉnh và của ngành Y tế ở mức độ cao nhất. Phân luồng, kiểm tra thân nhiệt, khai thác tiền sử, quản lý bệnh nhân, nhân viên, người nhà, khách đến thăm và làm việc tại bệnh viện...

Bác sĩ CKI Hồ Văn Tiến - Giám đốc Bệnh viện cho biết: Trong gian tới, Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Ninh tiếp tục xây dựng hệ thống y tế đồng bộ theo hướng hiện đại, chất lượng, hiệu quả; nâng cao hơn nữa chất lượng khám, chữa bệnh và bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho người dân trên địa bàn. ■

BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT NAM - CU BA ĐỒNG HỚI

Tiếp tục nâng cao vị thế trong lĩnh vực y tế của khu vực

Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới là biểu tượng của tình đoàn kết giữa hai nước Việt Nam - Cu Ba, được nước Cộng hòa Cu Ba xây dựng và khánh thành vào ngày 09/09/1981. Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, Bệnh viện được biết đến là bệnh viện đa khoa hạng I trực thuộc Bộ Y tế, là cơ sở y tế chất lượng hàng đầu trong khu vực về công tác khám, chữa bệnh với đội ngũ bác sĩ, điều dưỡng có trình độ chuyên môn cao, giàu y đức. Cơ sở vật chất và trang thiết bị y tế tiên tiến, hiện đại, được đầu tư liên tục.

Hiện nay, Bệnh viện có 4 khu nhà kỹ thuật nghiệp vụ, trong đó nổi bật là nhà nghiệp vụ kỹ thuật cao 7

tầng với nhiều chức năng. Cơ cấu tổ chức của Bệnh viện gồm 41 khoa, phòng với 811 viên chức, người lao động và chuyên gia. Là một bệnh viện đa khoa với đội ngũ bác sĩ, điều dưỡng giỏi theo từng chuyên khoa, cùng sự đầu tư có chiều sâu, trong thời gian qua, các lĩnh vực nội khoa, ngoại khoa, cận lâm sàng và can thiệp thường xuyên có những đột phá. Việc ứng dụng các kỹ thuật mới vào quá trình khám và điều trị cho bệnh nhân được

Bệnh viện triển khai thường quy, điển hình gần đây là kỹ thuật điều trị đột quỵ bằng phương pháp lấy huyết khối cơ học dưới hướng dẫn DSA, kỹ thuật điều trị ung thư gan nguyên phát bằng phương pháp nút mạch dưới hướng dẫn DSA và kỹ thuật tiêu sợi huyết học trong đột quỵ nhồi máu não cấp... Tính đến hết năm 2019, công tác khám, chữa bệnh đạt gần 160.000 lượt khám bệnh ngoại trú, giường điều trị trung bình đạt 1.029 giường, số bệnh nhân điều trị nội trú đạt trên 45.000 người, số lượng ca phẫu thuật là 11.500 ca/năm.

Đặc biệt, đầu năm 2020, trước tình hình dịch bệnh Covid 19, Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới đã xây dựng kế hoạch hành động nhằm tăng cường công tác tuyên truyền cho người dân, bệnh nhân, người nhà bệnh nhân và cán bộ công nhân, viên chức Bệnh viện hiểu biết về cách phát hiện, phòng, chống, khoanh vùng và xử lý ổ dịch hiệu quả. Bệnh viện đã thành lập Tổ phản ứng nhanh với dịch bệnh gồm các bác sĩ, điều dưỡng cho những chuyên khoa cấp cứu, khám bệnh, hồi sức tích cực, chống độc,



truyền nhiễm, nhi, nội, sinh hóa - huyết học, chẩn đoán hình ảnh; huy động sự tham gia của tất cả đội ngũ các bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên y tế khi được yêu cầu; tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực giám sát, chẩn đoán, xử trí cấp cứu, điều trị, chăm sóc và dự phòng lây nhiễm cho bác sĩ, điều dưỡng trong Bệnh viện và các bệnh viện huyện. Đồng thời Bệnh viện phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC), Sở Y tế Quảng Bình, các đơn vị liên quan trong trao đổi thông tin, phối hợp triển khai hoạt động phòng, chống dịch hiệu quả.

Giai đoạn 2015 - 2020, tập thể Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới vinh dự đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc năm 2015, 2016, 2017, 2018, 2019; Danh hiệu Huân chương Lao động hạng Nhì năm 2016 và Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế năm 2015, 2016. Với chiến lược phát triển vững chắc cùng mục tiêu nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và thái độ phục vụ nhân dân, Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba, Đồng Hới sẽ tiếp tục phát triển để duy trì và nâng cao vị thế trong lĩnh vực y tế của khu vực. ■

VIETNAM - CUBA DONG HOI FRIENDSHIP HOSPITAL

Lifting up Position in Regional Health Sector

Currently, the hospital has four professional technical buildings, featuring a 7-storey high-tech professional building with many functions. Structurally, the hospital has 41 departments with 811 employees. Being a general hospital with specialist doctors and nurses and with intensive investment, internal medicine, surgery, subclinical and regular interventions achieved breakthroughs. The application of new techniques to disease examination and treatment is regularly adopted by the hospital, typically stroke treatment by mechanical thrombosis under the DSA guidance, treatment technique for liver cancer under the DSA guidance and hematopoietic technique in acute cerebral infarction stroke. By the end of 2019, the hospital provided medical examination and treatment for nearly 160,000 outpatients and 45,000 inpatients and conducted operations on 11,500 cases. The capacity was 1,029 beds.

Especially, in early 2020, amid the COVID-19 epidemic outbreak, Vietnam - Cuba Dong Hoi Friendship Hospital built an action plan to enhance communications to people, patients and health workers on effective detection, prevention, quarantine and handling of the outbreak. The hospital set up a response team to quickly handle the epidemic, including doctors and nurses for emergency care, medical examination, intensive care, poison control, infectious diseases, pediatrics, internal medicine, biochemistry -

“ Vietnam - Cuba Dong Hoi Friendship Hospital is a symbol of solidarity between Vietnam and Cuba, built and inaugurated on September 9, 1981, by the Republic of Cuba. Since its inception, the hospital is known as the first-class general hospital administered by the Ministry of Health and a top-tier medical facility in the region staffed by professionally qualified ethical doctors and nurses. Advanced and modern medical infrastructure and equipment are continuously invested.”

hematology and image analyzation; and trained doctors and nurses in supervision, diagnosis, emergency, treatment, care and infection prevention. At the same time, the Hospital closely cooperated with the Centers for Disease Control (CDC), Quang Binh Department of Health, and relevant units to exchange information and carry out effective disease prevention and control.

In 2015 - 2020, Vietnam - Cuba Dong Hoi Friendship Hospital was honorably granted certificates of high performance in 2015, 2016, 2017, 2018 and 2019; decorated the Second-class Labor Order in 2016 and the Certificate of Merit from the Minister of Health in 2015 and 2016. With its sustainable development strategy and the goal of improving the quality of medical examination and treatment and the attitude of serving the people, Vietnam - Cuba Dong Hoi Friendship Hospital will continue to grow to maintain and enhance its position in the region.■



CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT TRUNG QUẢNG BÌNH

Vượt khó để viết tiếp trang sử mới

Hơn 6 năm qua, sự khắc nghiệt của thiên nhiên cùng biến động của thị trường đã đặt Công ty Cổ phần Việt Trung Quảng Bình đứng trước muôn vàn thử thách. Nhưng phát huy truyền thống 2 lần Anh hùng, bằng tinh thần đoàn kết, sự chủ động, sáng tạo và nỗ lực phấn đấu, Công ty đã từng bước tháo gỡ khó khăn, bước đầu gặt hái một số thành công để vững vàng bước tới tương lai.

Tiền thân là Nông trường Quốc doanh Việt Trung thành lập ngày 01/01/1961 trên cơ sở hợp nhất từ 3 cơ sở Nông trường Phú Quý, Nông trường Quân đội Sen Bàng và Trại chăn nuôi Thuận Đức; qua một số lần chuyển đổi, đến tháng 10/2017, Công ty Cổ phần Việt Trung Quảng Bình thành lập (Nhà nước nắm giữ 65% vốn điều lệ); hiện quản lý, sử dụng 2.940,56 ha đất, chủ yếu là đất sản xuất nông nghiệp và trồng cây cao su.

Quyết tâm vươn lên

Có lẽ hơn 6 năm qua là chặng đường gian nan nhất trong hành trình gần 6 thập niên phát triển của Nông trường Việt Trung. Ông Phan Văn Thành, Chủ tịch HĐQT Công ty cho biết: Từ năm 2013 đến nay, giá mủ cao su thiên nhiên trên thị trường giảm mạnh, chỉ còn 30-40% so với giai đoạn 2010-2012 khiến nhiều doanh nghiệp gặp khó. Việt Trung cũng không nằm ngoài vòng xoáy này, bởi đây luôn là nguồn chiếm trên 90% doanh thu hàng năm.

Giữa lúc gian khó, thiên tai lại nổi tiếp ập đến. Sau 2 cơn bão số 10, 11 năm 2013, vườn cao su 2.000 ha đang trong độ tuổi khai thác bị thiệt hại nghiêm trọng, sản lượng mủ khai thác sụt giảm. Từ đỉnh cao, Việt Trung rơi xuống vực thẳm: Doanh thu đang trên đà tăng từ 170 tỷ đồng (năm 2011) lên 198 tỷ đồng (năm 2012) đã “lao dốc” xuống 118 tỷ đồng (năm 2013), 60 tỷ đồng (năm 2014) và chỉ 32 tỷ đồng (năm 2016). Kinh doanh thua lỗ, nợ bảo hiểm xã hội, ngân hàng nhiều chục tỷ đồng; thu nhập và đời sống người lao động sa sút. Cây cao su một thời được coi là “vàng trắng”, nguồn thu chính bỗng thành nỗi trăn trở, gánh nặng của Công ty và hàng trăm gia đình. Nhưng công sức vun trồng, chăm sóc và hơn thế là niềm tin về cây cao su còn lớn nên cán bộ công nhân viên (CBCNV) tiếp tục động viên, huy động nguồn lực để giữ vườn, khôi phục diện tích thiệt hại. Lúc này, bài toán kinh doanh “không bỏ trứng vào một giỏ” được coi trọng, CBCNV lặn lội

đến nhiều nơi, tìm đưa về một số loại cây, con mới, đồng thời mở rộng liên doanh liên kết với một số đối tác phát triển sản xuất, kinh doanh.

Khi cây cao su chưa liền vết sẹo, những người con bám trụ nơi đây còn đang nỗ lực xoay sở vượt khó thì tai họa lần nữa ập xuống. Cơn bão số 10/2017 giáng tiếp đòn chí mạng vào vườn cao su đang nảy chồi, mở tán; hàng chục tỷ đồng tiếp tục “gây đổ” trước mắt. Cũng vào thời điểm đó, Công ty được phê duyệt, thực hiện chuyển từ doanh nghiệp Nhà nước sang cổ phần hóa. Chủ tịch Phan Văn Thành chia sẻ: Nợ nần chồng chất, thiếu vốn sản xuất - kinh doanh, mất phương hướng phát triển,... khiến niềm tin nhiều CBCNV giảm sút. Áp lực đè nặng, làm sao sớm vượt qua khó khăn luôn là câu hỏi thường trực, là nỗi trăn trở đến cả bữa ăn, giấc ngủ của từng cá nhân Ban lãnh đạo. Hơn bao giờ hết, truyền thống đơn vị từng 2 lần Anh hùng, sự đoàn kết, năng động, sáng tạo đã phát huy cao độ để quyết tâm vươn lên ngày càng mạnh mẽ. Tấn suất các





BHXX các loại 19 tỷ đồng, nộp ngân sách 6,5 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 2,7 tỷ đồng. Chủ tịch Phan Văn Thành phấn khởi: Những con số trên còn khiêm tốn nhưng quan trọng là đã định hình được hướng đi và niềm tin về tương lai đã được thắp dậy, lan tỏa trong CBCNV Công ty. Những kết quả đạt được trong năm 2018-2019 là nền tảng để Việt Trung bước vào năm 2020 cùng các năm tiếp theo với khí thế và động lực mới.

Giữ vững thành quả

Bước sang năm 2020, Công ty tiếp tục đối mặt với khó khăn về việc sắp xếp nguồn tài chính để mở rộng sản xuất kinh doanh; thị trường mủ cao su, ngành gỗ vẫn chưa có dấu hiệu tăng trưởng và những tác động của đại dịch Covid - 19... Để đối phó với thực trạng và giữ vững thành quả đạt được, Công ty đang thực hiện đồng bộ nhiều hướng đi, giải pháp; trước hết là tiếp tục làm tốt công tác tư tưởng, tuyên truyền, vận động để người lao động suy nghĩ tích cực, nêu cao ý thức trách nhiệm để làm việc năng suất, hiệu quả hơn. Công ty cũng đẩy mạnh tái cơ cấu sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp, chú trọng các loại cây ngắn ngày thích ứng với điều kiện khí hậu, đất đai, cho hiệu quả kinh tế và thị trường tiêu thụ ổn định.

Song hành với quan tâm đầu tư cho các dự án liên doanh, liên kết, chuyển đổi cơ cấu cây trồng đảm bảo doanh thu, lợi nhuận, Công ty sẽ mạnh dạn đổi mới công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa, nhất là công nghệ chế biến cao su, chế biến gỗ; đầu tư máy móc, thiết bị cơ giới hóa, đồng thời chú trọng nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, tăng cường công tác quản lý 2 cấp, tiếp tục sắp xếp tinh gọn lại quy mô, bộ máy quản lý phù hợp.... tích cực xây dựng phong trào “Văn hóa doanh nghiệp”.

Chủ tịch Phan Văn Thành nhấn mạnh: Việc thực hiện đồng bộ các giải pháp trên sẽ nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, mang lại hiệu quả sản xuất, kinh doanh; qua đó tiếp tục giữ vững, phát huy thành quả đạt được trong thời gian qua, đồng thời giúp tập thể CBCNV Việt Trung nỗ lực vươn lên mạnh mẽ để viết tiếp nên những trang sử mới đầy tự hào. ■

chuyển đi gặp đối tác, tìm hiểu thị trường của lãnh đạo nhiều hơn; thời gian bám đất, lăn lộn trên nông trường của CBCNV cũng dày đặc hơn. Thấu hiểu điều đó, các cấp chính quyền địa phương, đối tác đã liên tục chia sẻ, động viên, hỗ trợ Công ty vượt qua khó khăn.

Mở đường tiến bước

Từ quyết tâm vượt khó vươn lên, Ban lãnh đạo Công ty đã rà soát, bố trí lại các nguồn lực theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả; một mặt động viên CBCNV khôi phục, chăm sóc vườn cây ít bị thiệt hại; đẩy mạnh khai thác mủ, chế biến gỗ xẻ gắn với mở rộng thị trường; thay thế một số diện tích cao su bằng các loại cây dược liệu, thực phẩm phù hợp; khuyến khích liên kết, phát triển các mô hình gia trại, trang trại. Công ty cũng đẩy nhanh triển khai dự án hợp tác chăn nuôi bò công nghệ cao với Tập đoàn Hoà Phát, đồng thời tiến hành liên kết trồng một số loại cây: Dứa và các loại cây ngắn ngày (với Công ty Tamico), Jatropha (với Công ty Star Nhật Bản), Sâm Bó Chính (Công ty Tuệ Lâm), cây Hương Bài (Công ty Hương Quý Sinh Nghệ An),... Công ty còn mạnh dạn đổi mới quản trị; sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy giảm từ 23 xuống còn 13 phòng ban, đơn vị trực thuộc; đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực; ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý điều hành; xây dựng môi trường làm việc năng động... và triệt để thực hành tiết kiệm.

Sự nỗ lực phấn đấu liên tục đã mang lại kết quả. Năm 2018 là năm đầu vận hành theo mô hình cổ phần, cũng là năm bắt đầu kinh doanh có lợi nhuận sau 5 năm thua lỗ liên tục, dù con số mới chỉ ở mức 840 triệu đồng. Trên đà thắng lợi, năm 2019, Việt Trung tiếp tục thành công khi doanh thu đạt 62 tỷ đồng, đóng





CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI ĐẠI THẠCH

Linh hoạt ngành nghề, giữ đà tăng trưởng



Ông Nguyễn Xuân Thiết - Giám đốc Công ty chia sẻ: Sau khi xuất ngũ (năm 1983), tham gia hoạt động xã hội tại địa phương (Bí thư Đoàn xã,

Phó chủ nhiệm Hợp tác xã Hương Hóa, huyện Tuyên Hóa), rồi làm nhiều công việc khác nhau tại các tỉnh miền Bắc và nước bạn Lào, ông đã quyết định khởi nghiệp kinh doanh ngay trên đất quê hương và thành lập Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Đại Thạch năm 2002, hoạt động nhiều lĩnh vực như: cung ứng vật tư, thi công xây dựng, sản xuất mộc... và trồng rừng.

Những ngày đầu thành lập còn khó khăn, bản thân ông phải vừa làm giám đốc vừa làm công nhân nhưng với bản lĩnh được rèn luyện trong quân ngũ, Công ty đã từng bước vượt qua khó khăn đó. Khi được chính quyền địa phương giao 32 ha rừng để phát triển sản xuất, Công ty đã trồng nhiều loại cây gồm: 12 ha cây nguyên liệu giấy, 6,5 ha cây gỗ lớn như keo lai (theo dự án trồng rừng của tỉnh) và hơn 20 ha cây bản địa (lim, sến, huỳnh liên...). Việc trồng rừng tuy không đem lại nguồn thu hàng năm (mới khai thác 2 đợt nguyên liệu giấy thu trên 1 tỷ đồng) nhưng sẽ có nguồn thu lớn khi cây bản địa (đã 17-18 năm) đến kỳ khai thác và góp phần gia tăng độ che phủ rừng địa phương.

Ông Nguyễn Xuân Thiết,
Giám đốc Công ty

Tuy phải đối mặt nhiều khó khăn, nhất là những tác động của đại dịch Covid-19 trong đầu năm 2020 nhưng Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Đại Thạch vẫn giữ ổn định và tiếp tục mở rộng kinh doanh.

Đến năm 2011, sau khi được tỉnh Quảng Bình cấp giấy phép khai thác mỏ đá với diện tích 4 ha tại xã Hương Hóa, Công ty đã đầu tư nhiều tỷ đồng lắp đặt dây chuyền sản xuất, mua sắm trang thiết bị và phương tiện vận tải để cung cấp đá các loại cho nhiều công trình xây dựng trong, ngoài tỉnh, đem lại doanh thu bình quân 4-5 tỷ đồng/năm.

Thi công xây dựng là lĩnh vực được triển khai từ ngày đầu thành lập, ban đầu chỉ từ quy mô vài trăm triệu đồng nhưng đến nay với kinh nghiệm, năng lực có được, Công ty đã đảm nhận những công trình có giá trị nhiều tỷ đồng. Điển hình trong năm 2018-2019, Đại Thạch đã đảm nhận nhiều công trình như: Trường Mầm non xã Thanh Thạch, Cầu Khe chợ xã Thuận Hóa, Trường Mầm non xã Hương Hóa, ... đều có giá trị xây lắp 5-7 tỷ đồng. Tất cả các công trình kể từ khi nghiệm thu đưa vào sử dụng đến nay đều được đánh giá cao về chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật cũng như tiến độ thi công.

Để cung cấp cho hoạt động xây dựng và cung ứng cho các đơn đặt hàng, Công ty còn đầu tư xưởng mộc dân dụng hoạt động ổn định trong nhiều năm qua. Đến đầu năm 2020, Công ty đã đầu tư xây dựng cửa hàng trưng bày, giới thiệu và bán hàng đồ gỗ dân dụng cao cấp tại thôn Tân Ấp, xã Hương Hóa (khai trương giữa năm 7/2020) nhằm mở rộng quy mô sản xuất và chủ động hơn trong việc tiếp cận thị trường.

Cho đến nay, Đại Thạch đã lớn mạnh và vững vàng hơn: Nếu như trước kia chỉ có số vốn 500 triệu đồng thì nay tăng lên hàng chục tỷ đồng; doanh thu tăng đều từ 10-15%/năm: Năm 2017 mới trên 11 tỷ đồng, năm 2018 đạt 15,5 tỷ đồng và năm 2019 đạt 17 tỷ đồng. Năm 2020 do bị ảnh hưởng dịch Covid-19 nên Công ty phấn đấu giữ mức 17 tỷ đồng. Trong quá trình hoạt động, Đại Thạch đã tạo việc làm cho trên 40 lao động thường xuyên và hàng trăm lao động thời vụ, đồng thời nộp ngân sách bình quân trên 1 tỷ đồng/năm; tham gia công tác xã hội, từ thiện với số tiền hàng trăm triệu đồng/năm.

Giám đốc Nguyễn Xuân Thiết chia sẻ: Nhờ đa dạng trong hướng đi, linh hoạt trong lĩnh vực hoạt động nên Đại Thạch luôn giữ vững được đà tăng trưởng, qua đó góp phần tích cực vào sự giàu đẹp cho quê hương Tuyên Hóa. ■

Chủ động nâng cao chất lượng khám chữa bệnh

Luôn đặt nhiệm vụ chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân lên hàng đầu, Bệnh viện Đa khoa (BVĐK) khu vực Bắc Quảng Bình dành nhiều sự quan tâm phát triển đội ngũ y bác sĩ giỏi về y thuật, chuẩn mực về y đức; đồng thời chủ động triển khai nhiều kỹ thuật chuyên sâu góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, trở thành địa chỉ y tế tin cậy của người dân trên địa bàn tỉnh cũng như giảm tải cho hệ thống y tế tuyến trên.

Bệnh viện hiện có 386 cán bộ, viên chức với 523 giường bệnh. Trong năm qua, Bệnh viện đã đầu tư trang thiết bị hiện đại, đồng bộ và thực hiện tốt nhiều kỹ thuật cao, như phẫu thuật nội soi, ngoại khoa, sản khoa, tán sỏi tiết niệu ngược dòng bằng laser, nội soi chẩn đoán, can thiệp tiêu hóa, chụp CT Scanner... Nhờ làm chủ các trang thiết bị, máy móc hiện đại, Bệnh viện đã điều trị, cấp cứu thành công nhiều ca tai biến mạch máu não nặng, phẫu thuật sọ não... Trong năm 2019, Bệnh viện đã thực hiện khám và điều trị cho gần 172.400 lượt bệnh nhân, trong đó điều trị nội trú trên 29.900 lượt người. Nhiều ca bệnh hiểm nghèo đã được các y, bác sĩ của Bệnh viện cứu chữa thành công. Công tác chăm sóc và thái độ phục vụ người bệnh luôn được bảo đảm, các thủ tục gây phiền hà cho người dân đã giảm hẳn, sự hài lòng của người bệnh càng được nâng cao, uy tín và vị thế của Bệnh viện ngày càng nâng lên.

Bên cạnh việc trau dồi y thuật, từng bước nâng cao trình độ chuyên môn thì vấn đề chuyên nghiệp hóa phong cách phục vụ, nâng cao y đức, quy tắc ứng xử, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cũng được đội ngũ y, bác sĩ BVĐK khu vực Bắc Quảng Bình đặc biệt quan tâm. “Chúng tôi luôn thấm nhuần lời dạy của Bác “Lương y phải như từ mẫu” và xác định người bệnh là trung tâm. Hiểu được hoàn cảnh khó khăn của người bệnh và người thân khi phải chuyển viện lên tuyến trên nên chúng tôi luôn nỗ lực hết sức mình. Bệnh viện đã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch, phổ biến kế hoạch đến toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động trong toàn Bệnh viện. Tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng giao tiếp cho cán bộ y tế, thành lập Phòng Công tác xã hội, tiếp sức người bệnh. Xây dựng phong cách, thái độ phục vụ văn minh, thân thiện; trang phục của cán bộ y tế đảm bảo theo đúng quy định tại Thông tư số 45/2015/TT-BYT. Thực



hiện tốt dự án dân chấm điểm do Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình triển khai” - Bác sĩ Nguyễn Viết Thái, Giám đốc Bệnh viện chia sẻ.

Năm 2020, trước tình hình dịch COVID -19 diễn biến phức tạp, thực hiện Kế hoạch 209/KH-SYT ngày 05/02/2020 của Sở Y tế Quảng Bình về đáp ứng với dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona (nCoV), Bệnh viện đã xây dựng Kế hoạch đáp ứng với dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của nCoV. Chủ động các biện pháp phòng chống và phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh COVID -19, khoanh vùng, xử lý kịp thời hạn chế đến mức thấp nhất sự lây lan, bùng phát trong cộng đồng và tử vong do bệnh COVID -19. Triển khai đồng bộ các biện pháp kiên quyết phòng chống dịch bệnh COVID -19, tổ chức tốt công tác điều trị tại Bệnh viện, sẵn sàng hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho tuyến dưới.

Với sự nỗ lực của đội ngũ y, bác sĩ, thời gian tới, BVĐK khu vực Bắc Quảng Bình tiếp tục nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; tiếp tục triển khai một số kỹ thuật mới; triển khai có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và hướng dẫn người bệnh. Tăng cường kiểm tra, giám sát quy chế chuyên môn, chăm sóc và tiếp đón người bệnh, đặc biệt, chú trọng công tác tiếp đón tại khu vực cấp cứu, đảm bảo tất cả các bệnh nhân và người nhà bệnh nhân đều được tiếp đón và hướng dẫn chu đáo.■

Nỗ lực đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Bình (Công ty) được giao quản lý khai thác 17 hồ chứa, 10 trạm bơm và công trình cống điều tiết ngăn mặn, giữ ngọt Mỹ Trung. Thời gian qua, Công ty đã có nhiều nỗ lực khắc phục khó khăn, bảo đảm tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp và cấp nước thô cho một số hoạt động kinh tế, xã hội và dân sinh trên địa bàn tỉnh.

THỀ BẮC

Căng sức chống hạn

Năm 2019, lượng mưa trên địa bàn tỉnh Quảng Bình thấp hơn so với trung bình nhiều năm, kết hợp các đợt nắng nóng gay gắt kéo dài, một số hồ chứa không tích đủ nước nên công tác tưới phục vụ sản xuất của Công ty gặp nhiều khó khăn. Trước tình hình đó, thực hiện Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 05/11/2018 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc tăng cường thực hiện các giải pháp trữ nước, phòng chống hạn hán, xâm nhập mặn, phục vụ sản xuất và sinh hoạt, Công ty tiến hành cân đối nguồn nước tại các hồ chứa, các ao đầm tự nhiên để xây dựng kế hoạch phòng chống hạn.

Đồng thời, xác định diện tích tưới đảm bảo ăn chắc vụ Đông Xuân có tính đến vụ Hè Thu của từng công trình, từng xứ đồng để các địa phương có kế hoạch chuyển đổi cây trồng phân diện tích không đủ nước. Mặt khác, tận dụng tối đa nguồn nước trong các ao đầm, luống lạch để đặt các trạm bơm dã chiến nhằm tận dụng nguồn nước phục vụ sản xuất. Công ty cũng thành lập tổ chỉ đạo chống hạn về trực tiếp các Chi nhánh trực thuộc và cơ sở để chỉ đạo, điều hành công tác chống hạn ngay từ đầu vụ Đông Xuân.

Theo đó, tập trung vận động bà con nông dân đắp đập, be bờ giữ nước tại mặt ruộng để làm đất gieo cấy; đôn đốc các đơn vị dùng nước nạo vét, tu sửa kênh mương nội đồng, áp dụng các biện pháp tưới, tiêu hợp lý, khoa học, tiết kiệm nước. Bên cạnh đó, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch dùng nước, tiêu thụ nước trong từng đợt tưới để hạn chế tổn thất nước trên kênh và mặt ruộng, tiết kiệm điện năng.

Nhờ áp dụng đồng bộ các giải pháp, toàn bộ diện tích kế hoạch năm 2019 đảm bảo đủ nước, không có diện tích bị khô hạn, thiếu nước; diện tích nghiệm thu đạt và vượt kế hoạch giao. Năm 2019, Công ty đã đảm bảo diện tích tưới tiêu cho 28.774 ha/28.552 ha kế hoạch; tăng 222 ha (đạt 100,8%) so với năm 2018. Năm 2020, Công ty phấn đấu tưới tiêu cho 29.550 ha.

Cần giúp sức từ nhiều phía

Ông Trần Hồng Quảng, Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty cho biết: Những năm gần đây, bên cạnh thường xuyên chịu tác động trực tiếp của thời tiết, việc thực hiện Luật Thủy lợi đã có chuyển biến nhưng chưa được quan tâm đúng mức. Tình trạng lấn chiếm hành lang, xâm hại còn xảy ra ở một số



Hồ thủy lợi An Mã (huyện Lệ Thủy) do Công ty quản lý, khai thác

công trình thủy lợi, gây khó khăn cho hoạt động của Công ty.

Trong khi đó, diễn biến thời tiết trong thời gian tới được dự báo biến đổi bất thường, khả năng còn có công trình thiếu nước. Do đó, để hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch được giao và góp phần đảm bảo hoạt động sản xuất nông nghiệp, đời sống dân sinh, Công ty đề nghị UBND các địa phương quan tâm chỉ đạo cho các xã, các đơn vị dùng nước có phương án tu sửa kênh mương nội đồng, chủ động đối phó với tình hình hạn hán có thể xảy ra. Đồng thời, phối hợp tốt với các Chi nhánh của Công ty để chủ động phòng chống thiên tai; quản lý và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn.

Bên cạnh đó, một số hồ đập, kênh mương trong hệ thống của Công ty quản lý đã xuống cấp quá lâu do được xây dựng và khai thác từ 30 đến 50 năm; năng lực tưới, tiêu không đảm bảo. Công ty đề nghị các sở, ngành tham mưu cho UBND tỉnh, kiến nghị các bộ, ngành liên quan bố trí nguồn vốn để nâng cấp, sửa chữa các công trình, đảm bảo phục vụ kịp thời cho sản xuất nông nghiệp và phòng chống thiên tai.

Bên cạnh đó, Công ty đề nghị UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí để lập Quy trình vận hành các hồ chứa còn lại, lập bản đồ ngập lụt vùng hạ du của các hồ chứa nước; kinh phí kiểm định một số hồ có dung tích lớn, xây dựng đã lâu theo quy định của Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

Cùng với đó, đề nghị UBND tỉnh cho phép điều chỉnh mức thu tiền cấp nước thô cho các nhà máy nước trên địa bàn tỉnh theo lộ trình để bù đắp chi phí quản lý, duy tu, bảo dưỡng công trình thủy lợi. ■

DOANH NHÂN TRẦN VĂN DIỄN

Người “truyền lửa” khát vọng vươn lên cho thế hệ trẻ

Điều mà doanh nhân Trần Văn Diễn, Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Diễn Hồng tâm đắc nhất trong hơn 20 năm kinh doanh của mình, không phải mức tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận lớn hàng năm, hay có trong tay chuỗi cửa hàng, siêu thị và góp mặt ở hầu hết lĩnh vực kinh doanh tại địa phương, mà là việc ông đã gắn kết mọi người trong Công ty thành một tập thể đoàn kết, vững mạnh và có tính kế thừa. Đặc biệt, ông đã “thổi” lên ngọn lửa đam mê cống hiến, khơi nguồn khởi nghiệp cho thế hệ trẻ Minh Hóa (Quảng Bình).

NGỌC HUƠNG

Như cánh chim không mỏi...

Sau khi tốt nghiệp Trường Trung cấp Thương nghiệp Đà Nẵng, ông Trần Văn Diễn về làm việc tại Công ty Thương nghiệp Minh Hóa. Khi nền kinh tế nước nhà mở cửa, tạo cơ hội kinh doanh, bằng sự năng động, năm 1999 ông bắt đầu khởi nghiệp bằng việc thành lập Doanh nghiệp Diễn Hồng với cửa hàng kinh doanh tổng hợp tại thị trấn Quy Đạt.

Việc kinh doanh hiệu quả, đến năm 2001, ông phát triển hệ thống kinh doanh bán lẻ với 5 cửa hàng tại huyện Minh Hóa và thành lập Công ty TNHH Diễn Hồng, đồng thời còn là nhà phân phối nhiều sản phẩm như: Xi măng, phân bón, sắt thép, bia, nước giải khát... Ngày 11/11/2011, Công ty khai trương Siêu thị Diễn Hồng với quy mô 6 tầng, giúp người dân tiếp cận phương thức mua sắm mới và tạo điểm nhấn cho diện mạo thị trấn Quy Đạt.

Bên cạnh mở rộng hệ thống mạng lưới đại lý, Công ty phát triển việc thu mua nông sản và chú trọng xây dựng cơ sở chế biến nông sản tại chỗ. Đặc biệt, năm 2016, Công ty hoàn thành đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất sản phẩm dầu lạc với thương hiệu dầu lạc Nông Việt, đến nay đã có mặt tại nhiều cửa hàng, siêu thị trong và ngoài tỉnh.

Không chỉ giải quyết đầu ra cho nông sản, từ năm 2006, Công ty Diễn Hồng còn trực tiếp sản xuất bằng việc thuê 50 ha đất ở vùng Cầu Roòng, xã Hồng Hóa để xây dựng mô hình kinh tế tổng hợp; cải tạo đất, cung cấp cây giống, phân bón và giao cho các hộ nông dân trong vùng... Đặc biệt, mới đây, Công ty đã đầu tư hàng tỷ đồng để xây dựng khu nhà màng, ứng dụng khoa học kỹ thuật trồng rau, quả sạch, phục vụ nhu cầu của thị trường.

Những năm gần đây, Công ty Diễn Hồng thường xuyên giải quyết việc làm cho hơn 100 lao động với thu nhập ổn định. Đồng



Ông Trần Văn Diễn (bên trái) luôn nỗ lực chinh phục thử thách và sẵn sàng truyền nhiệt huyết đó cho người khác bằng sự chân thành của mình

thời, Công ty luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và các chế độ, chính sách chăm lo đến người lao động.

Khơi nguồn cảm hứng khởi nghiệp

Nói về tài sản lớn nhất của Công ty, ông Trần Văn Diễn chia sẻ: Hiện nay, dưới mái nhà Diễn Hồng, đã có gần 50 đôi vợ chồng là người lao động của Công ty. Đây là “của để dành” cho mai sau, là những thế hệ tiếp tục phát huy thành tựu của Công ty, góp sức xây dựng quê hương Minh Hóa, Quảng Bình ngày một giàu mạnh.

Chia sẻ về những dự định phát triển trong thời gian tới, ông bộc bạch: Nếu chỉ làm giàu cho bản thân và gia đình, tôi đã không mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh như hiện tại. Nhưng tôi luôn tâm niệm, mô hình phát triển doanh nghiệp của mình sẽ góp phần giải quyết nhiều hơn nhu cầu việc làm của người lao động, tiêu thụ nông sản cho nông dân, đồng thời gây dựng phong trào khởi nghiệp trong đội ngũ nhân sự. Do đó, việc tôi mở rộng đầu tư, nhất là vào lĩnh vực nông nghiệp là để chứng minh cho thế hệ trẻ nơi đây rằng, nếu mình quyết tâm thì ắt làm được, “có sức người sỏi đá cũng thành cơm”...

Có lẽ, rất ít doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn tỉnh lại có định hướng phát triển bài bản như Diễn Hồng. Ngoài việc tổ chức đại hội theo nhiệm kỳ nhằm xây dựng phương hướng phát triển phù hợp, Công ty còn thành lập chi bộ Đảng, tổ chức đoàn thể để tập hợp người lao động thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh đã đề ra.

“Bản thân tôi luôn quan tâm bồi dưỡng thế hệ trẻ, giúp nhiều nhân tố có khả năng quản lý, điều hành, tạo đà cho việc phát triển bền vững trong tương lai. Dù là công ty gia đình nhưng với tôi, ai có năng lực, tâm huyết đều có cơ hội phát triển, vươn lên nhằm lan tỏa tinh thần khởi nghiệp trong toàn Công ty. Các thế hệ tiếp nối phải giữ được 5 nguyên tắc phát triển doanh nghiệp: phát triển ổn định và bền vững; tiết kiệm và hiệu quả; công khai và minh bạch; công bằng, bình đẳng, dân chủ và văn minh; an toàn và vững mạnh”, ông Diễn cho biết. ■

Khôi phục thành công Sâm Bó Chính trên vùng đất Quảng Bình

Dưới chân dãy núi Trường Sơn hùng vĩ, ở vùng đất khô cằn đầy nắng và gió Quảng Bình giờ đây tràn ngập một sắc màu đỏ thắm của hoa Sâm Bó Chính. Sâm Bó Chính hay còn gọi là thổ hào sâm... thuộc họ cẩm quý. Sở dĩ gọi là Sâm Bó Chính bởi trước đây loại sâm này được phát hiện và sử dụng đầu tiên tại Châu Bó Chính xưa (tức hai huyện Bố Trạch, Quảng Trạch tỉnh Quảng Bình ngày nay), và chỉ trồng tại đây loại sâm này mới có thể đạt được chất lượng tuyệt vời nhất. Hiện nay, Việt Nam có 21 loại sâm, trong đó có 12 loại sâm quý, tuy nhiên chỉ có duy nhất Sâm Bó Chính thuộc họ Nhân Sâm. Từ ngày xưa, Sâm Bó Chính đã được đánh giá là một vị thuốc quý với nhiều công dụng cho sức khỏe và từng là sản vật tiến Vua. Nhưng với nhiều lý do mà Sâm Bó Chính đã bị thất truyền gần 300 năm tại Quảng Bình.

Từ khát khao khôi phục lại nguồn dược liệu sâm Bó Chính, năm 2017 Công ty TNHH Nông nghiệp công nghệ cao Tuệ Lâm quyết tâm lao vào nghiên cứu và cộng tác với các nhà khoa học khác khôi phục thành công nguồn gen, trồng thử nghiệm và nhân rộng mô hình một sản vật quý - Sâm Bó Chính ngay chính trên vùng đất bản địa Quảng Bình. Tuệ Lâm đã mạnh dạn đầu tư thực hiện “Dự án xây dựng chuỗi liên kết trồng, chế biến và tiêu thụ cây Sâm Bó Chính tại tỉnh Quảng Bình”. Công ty đã ký cam kết bao tiêu toàn bộ sản phẩm cho người nông dân; xây dựng nhà xưởng chế biến, đầu tư các trang thiết bị hiện đại để sản xuất ra các sản phẩm có chất lượng cao; kết hợp với thực hiện tốt công tác tiếp thị, quảng bá sản phẩm nhằm đảm bảo đầu ra cho bà con nông dân trồng Sâm Bó Chính.

Năm 2019, trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, Công ty TNHH Nông nghiệp công nghệ cao Tuệ Lâm đã liên kết với nông dân trong vùng trồng được hơn 35 hecta ở vùng đất huyện Bố Trạch và hiện tại phát triển thêm 17 hecta trên cung đường lên miền đất di sản Phong Nha. Toàn bộ diện tích này được lắp đặt giàn tưới tự động nhập khẩu từ Thổ Nhĩ Kỳ, áp dụng tiêu chuẩn quốc tế để trồng, chăm sóc và thu hoạch nhằm tạo ra những sản phẩm Sâm Bó Chính có chất lượng, an toàn và có giá thành hợp lý, chăm sóc sức khỏe cho người dân. Đồng thời Sâm Bó Chính được bảo tồn, phát triển nguồn



Công ty TNHH Nông nghiệp công nghệ cao Tuệ Lâm đã khôi phục thành công nguồn gen, trồng thử nghiệm và nhân rộng mô hình một sản vật quý - Sâm Bó Chính ngay chính trên vùng đất đầy nắng gió Quảng Bình. Thành tựu này tạo cơ hội mới cho người nông dân chuyển đổi mô hình trồng trọt, đem lại lợi nhuận cao và ứng phó với biến đổi khí hậu.



gen dưới tán rừng di sản Vườn Quốc gia Phong Nha Kẻ Bàng.

Theo kết quả kiểm nghiệm của Trung tâm kiểm nghiệm độc lập quốc tế SGS Thụy Sĩ công nhận Sâm Bó Chính Tuệ Lâm ở Quảng Bình có chứa nhiều hoạt chất quý, tốt cho sức khỏe như Saponin giúp ngăn ngừa một số bệnh ung thư, kích thích miễn dịch tự nhiên, tạo giấc ngủ ngon; Phytosterol giúp điều hòa huyết áp; Omega 3,6, 9 giúp ngăn ngừa các bệnh tim mạch, hỗ trợ điều trị các bệnh đường hô hấp; canxi, sắt giúp chắc xương, nâng cao tầm vóc... Đặc biệt đây là loài sâm duy nhất trên thế giới chứa chất nhầy với tỉ lệ từ 35% - 40% có tác dụng chống lão hóa, làm chắc xương.

Theo thống kê, mỗi hecta trồng Sâm Bó Chính đã thu hoạch được hơn 5 tấn. Theo ông Nguyễn Văn Phúc, hộ nông dân trồng sâm cho biết năm vừa rồi ông đã đưa vào trồng liên kết 0.5 hecta Sâm Bó Chính và thu được lợi nhuận gần 110 triệu đồng sau khi trừ chi phí. Đặc biệt, việc phát triển loài Sâm Bó Chính cũng mang đến cho tỉnh nhà một mô hình cây trồng ứng phó với biến đổi khí hậu; giúp nâng cao thu nhập, cải thiện chất lượng cuộc sống của bà con nông dân Quảng Bình. Hiệu quả từ chuyển đổi cơ cấu cây trồng này đã khẳng định hướng đi đúng đắn của chính quyền và bà con nông dân Quảng Bình đồng thời sẽ là cơ hội để Sâm Bó Chính của Công ty Tuệ Lâm ngày càng khẳng định vị thế, thương hiệu.

Các sản phẩm Sâm Bó Chính có kiểu cách, mẫu mã chuyên nghiệp, bắt mắt, hình thức sang trọng. Hiện nay Tuệ Lâm đang có gần 20 showroom Sâm Bó Chính trên khắp cả nước để mọi người dù ở đâu cũng có thể dễ dàng tiếp cận và sử dụng được nguồn dinh dưỡng quý của Quảng Bình.

Sâm Bó Chính Tuệ Lâm đã chính thức được khôi phục thành công và ngày càng phát triển. Đây không chỉ đơn thuần là một mô hình nông nghiệp, một loài cây trồng mà còn thể hiện niềm khát khao từng bước đưa Sâm Bó Chính trở thành sâm quốc dân, đưa sâm Việt sánh ngang với sâm Hàn Quốc, đưa sâm Việt bay cao và bay xa hơn nữa. ■

Successfully Reviving Local Precious Ginseng



The sunny and windy arid soil at the foot of the majestic Truong Son Mountain Range is now filled with a crimson color of Bo Chinh ginseng flowers. Bo Chinh ginseng, also known as Tho Hao ginseng, belongs to the malvaceae family. Its name originated from the only place it was grown with the best quality - Bo Chinh district (present-day Bo Trach and Quang Trach districts of Quang Binh province). Currently, Vietnam has 21 types of ginseng, including 12 types of precious ginseng, but only Bo Chinh ginseng belongs to the Araliaceae family. In ancient times, Bo Chinh ginseng was used as a valuable medicine only for royal families. For many reasons, this plant disappeared for nearly 300 years.

From the desire to bring back Bo Chinh ginseng, in 2017, Tue Lam High-Tech Agriculture Co., Ltd was determined to embark on research and cooperation with various scientists to successfully restore genetic resources, test planting and scale up this precious crop on the native land of Quang Binh province. The company boldly invested in the Project on “building a chain link of planting, processing and consuming Bo Chinh ginseng in Quang Binh province”. The company signed contracts to buy all products from farmers, built processing factories furnished with modern equipment to make high-quality products;

Tue Lam High-Tech Agriculture Co., Ltd has successfully regenerated genetic resources, planted and replicated a precious herb, Bo Chinh ginseng, on the sunny and windy land of Quang Binh province. This achievement has provided new opportunities for farmers to change their farming models, grow profits and respond to climate change.

and combined with good product marketing and promotion to ensure output for farmers.

In 2019, Tue Lam High-Tech Agriculture Co., Ltd cooperated with local farmers to plant more than 35 ha of Bo Chinh ginseng in Bo Trach district and added 17 ha along the road to Phong Nha heritage land, Quang Binh province. This area is equipped with automatic watering systems imported from Turkey, and applies international standards of planting, tending and harvesting to create the quality and reasonable price of Bo Chinh ginseng, which is very good for human health. At the same time, Bo Chinh ginseng genetic resources are conserved and developed under the forest canopy of Phong Nha Ke Bang National Park.

According to test results by SGS, a Swiss independent international testing center, Bo Chinh ginseng contains many valuable and healthy active ingredients such as saponins that function to prevent some cancers, stimulate natural immunity; phytosterols that help regulate blood pressure; omega 3, omega 6 and omega 9 fatty acids that help prevent cardiovascular diseases and heal respiratory diseases; and calcium and iron that help strengthen bones and improve stature. Especially, this is the only ginseng in the world that contains 35- 40% mucus that effectively prevents aging and strengthens bones.

According to statistics, one hectare can produce more than five tons of Bo Chinh ginseng. Mr. Nguyen Van Phuc, a ginseng grower, said he had planted 0.5 ha of Bo Chinh ginseng and earned a profit of nearly VND110 million last year. Besides, Bo Chinh ginseng is a climate-resilient crop and a breadwinner for local people. The effect of the crop adoption has proved the right choice of authorities and farmers in Quang Binh and provided an opportunity for Bo Chinh ginseng of Tue Lam Company to further affirm its position and brand name.

Bo Chinh ginseng products are professionally processed, packaged and designed. Currently, Tue Lam has nearly 20 Bo Chinh ginseng showrooms across the country.

Bo Chinh ginseng of Tue Lam has been successfully revived and grown. This is not simply an agricultural model and a plant, but also an expression of the desire to gradually turn it into a national ginseng and make Vietnamese ginseng on par with its Korean counterpart, and export Vietnamese ginseng worldwide. ■

Khát vọng xây bệnh viện “5 sao” trên quê hương Quảng Bình

Người dân sinh sống tại Quảng Bình sẽ sớm được thụ hưởng dịch vụ khám chữa bệnh chất lượng cao tại một cơ sở y tế mang đẳng cấp quốc tế, đó là Bệnh viện Đa khoa Pacific Quảng Bình. Quảng Bình – mảnh đất “gió Lào cát trắng” năm nào giờ đây đang thay da đổi thịt từng ngày nhờ vào những trái tim, khối óc của những người con vùng đất địa linh nhân kiệt đang góp phần xây dựng quê hương. Thành phố Đồng Hới – trái tim của vùng đất hội tụ di sản nơi có dòng Nhật Lệ chảy qua tràn đầy sức sống, khát vọng vươn mình sớm trở thành một đô thị xanh, hiện đại và văn minh bậc nhất vùng Bắc Trung Bộ.

Trở về và tri ân!

“Sinh ra và lớn lên trên mảnh đất quê hương Lệ Thủy, Quảng Bình, sau nhiều năm tham gia đầu tư vào lĩnh vực y tế tại Việt Nam, tôi luôn dõi theo và cảm thấy rất tự hào khi chứng kiến sự phát triển của Quảng Bình. Giờ đây, khi có cơ hội, tôi thấy mình cần thể hiện một phần trách nhiệm với quê hương, góp chút công sức cho sự phát triển kinh tế bền vững của tỉnh nhà”, ông Trương Văn Toàn – Tổng Giám đốc Tập đoàn Pacific Healthcare bày tỏ tâm huyết và chia sẻ kế hoạch đầu tư dự án bệnh viện đa khoa tầm cỡ tại Quảng Bình.

Được biết, sau nhiều năm đảm nhiệm các công việc giảng viên thỉnh giảng bộ môn quản trị công dành cho cán bộ quản lý nhà nước, chuyên gia quản trị nguồn nhân lực, ông Trương Văn Toàn “bén duyên” với lĩnh vực y tế khá tình cờ. Là một trong những người trực tiếp lãnh đạo và điều hành nhân lực vận hành phát triển chuỗi bệnh viện đa khoa theo mô hình hợp tác công tư cho Cotec Healthcare trước giai đoạn Chính phủ chưa ban hành Nghị quyết 93 và trong thời điểm khó khăn ấy ông đã hun đúc khát vọng đầu tư, phát triển cho bằng được một hệ thống bệnh viện đa khoa lớn nhất Việt Nam. Giờ đây, trên cương vị Thành viên sáng lập - CEO của Tập đoàn Pacific Healthcare, ông Trương Văn Toàn trực tiếp dẫn dắt, điều hành các hoạt động đầu tư của Tập đoàn, đưa Pacific Healthcare phát triển thành công chuỗi dự án bệnh viện đa khoa, chuyên khoa có quy mô 400 – 600 giường dịch vụ chất lượng cao tại các tỉnh Bến Tre, Phú Yên, Quảng Trị, Huế và Quảng Bình.

Đối với chiến lược đầu tư phát triển của Pacific Healthcare về lĩnh vực y tế tại Quảng Bình, ông Toàn nhận định: là vùng đất giàu giá trị văn hóa – lịch sử và di tích độc đáo

của nhân loại với nhiều thắng cảnh do thiên nhiên ban tặng, Quảng Bình đã và đang thu hút được một lượng lớn khách du lịch. Tuy nhiên, bên cạnh các công trình du lịch là mũi nhọn hiện nay, sức bật kinh tế của địa phương này sẽ còn mạnh mẽ hơn nếu có thêm nhiều nhà đầu tư có đủ tiềm lực, quyết tâm đầu tư nhiều lĩnh vực khác. Riêng Pacific Healthcare sẽ tiên phong đầu tư một bệnh viện đa khoa đẳng cấp quốc tế với những dịch vụ tư vấn, chăm sóc, khám và điều trị chất lượng cao với chi phí hợp lý để hướng tới mục tiêu phục vụ dân sinh khi mức sống của người dân tại địa phương này đã được nâng cao hơn rất nhiều so với trước đây, nhiều du khách nước ngoài đến và lưu trú dài ngày tại Quảng Bình có nhu cầu được khám chữa bệnh kỹ thuật cao, chất lượng dịch vụ tiêu chuẩn quốc tế.

Ý định đầu tư Bệnh viện Đa khoa Pacific Quảng Bình tại thành phố Đồng Hới của vị CEO của Pacific Healthcare đã nhận được sự đồng tình, ủng hộ cao từ các thành viên hội đồng quản trị Tập đoàn và các quỹ đầu tư.

Theo nội dung quyết định chủ trương đầu tư được UBND tỉnh Quảng Bình phê duyệt mới đây, Bệnh viện Đa khoa Pacific Quảng Bình có quy mô 480 giường với lối kiến trúc độc đáo, thân thiện môi trường, tổng vốn đầu tư khoảng 1.500 tỷ đồng. Chủ đầu tư sẽ hoàn thiện đưa vào hoạt động toàn bộ 37 khoa, phòng. Trong đó, một số khoa chủ lực như Khoa Ung bướu, Khoa Phụ sản, Khoa Nhi, Vô sinh – Hiếm muộn, Lọc máu nhân tạo, Chấn thương chỉnh hình, Tim mạch với hệ thống máy móc, trang thiết bị chẩn đoán hình ảnh hiện đại ứng dụng hệ thống công nghệ thông tin chung của Tập đoàn để quản lý vận hành bệnh viện toàn diện bằng trí tuệ nhân tạo (AI Pacific). Kỳ vọng đây sẽ là một điểm đến tiếp theo trong



Ông Trương Văn Toàn, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tập đoàn Pacific Healthcare

chuỗi bệnh viện Pacific Healthcare mang đến sự an tâm, an toàn cho nhu cầu khám chữa bệnh của người dân Quảng Bình trong tương lai, giúp bà con và du khách không phải di chuyển xa hàng trăm cây số đến Bệnh viện Trung ương Huế hoặc các bệnh viện tuyến trung ương tại TP.Hồ Chí Minh và Hà Nội.

“Dù tình hình kinh tế chung đang còn nhiều khó khăn đối với nhiều doanh nghiệp trước sự ảnh hưởng của đại dịch Covid – 19, nhưng ý thức được tầm quan trọng của dự án, được sự ủng hộ từ các cấp chính quyền và Tỉnh ủy, UBND tỉnh Quảng Bình đã tạo điều kiện thuận lợi cho kế hoạch đầu tư của Pacific Healthcare cũng như sự đồng lòng, nhất trí cao của tất cả thành viên ban lãnh đạo Tập đoàn, chúng tôi đang nỗ lực hoàn tất các thủ tục pháp lý theo quy định để có thể sớm khởi công xây dựng dự án, đưa bệnh viện vào vận hành theo kế hoạch”, ông Toàn nêu quyết tâm.



Phối cảnh tổng thể Bệnh viện Đa khoa Pacific Quảng Bình

Sứ mệnh kiến tạo hệ sinh thái y tế “gần dân”

Thừa nhận con đường để phát triển một hệ thống bệnh viện đa khoa lớn nhất Việt Nam còn nhiều thách thức, khó khăn vẫn đang còn ở phía trước, nhưng ông Trương Văn Toàn vẫn tỏ ra lạc quan và tin tưởng vào định hướng đầu tư của Tập đoàn khi tham gia phát triển chuỗi bệnh viện đa khoa hài hòa với 5 yếu tố chính: “an toàn và an ninh – kiến trúc bền vững – bệnh viện thông minh – bệnh viện phát triển nguồn nhân lực – bệnh viện đẳng cấp thế giới”. Suy cho cùng, định hướng này nhằm đến việc hình thành một cơ sở y tế vì con người, vì cộng đồng và vì môi trường.

Các yếu tố trên được Tập đoàn tính toán một cách khoa học bởi các chuyên gia trong

và ngoài nước nhằm đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân trước mắt lẫn sự phát triển bền vững và lâu dài của Tập đoàn cùng với sự phát triển chung của toàn ngành y tế nước nhà trong bối cảnh ngành y tế đang còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất chưa được đầu tư xứng tầm với nhu cầu phát triển kinh tế chung, bất cập về nguồn nhân lực, trang thiết bị, công nghệ và chất lượng dịch vụ.

Xu hướng đầu tư lĩnh vực y tế, đặc biệt đầu tư bệnh viện đa khoa dịch vụ chất lượng cao hiện nay chưa thực sự thu hút nhiều nhà đầu tư bởi yếu tố rất quan trọng: nhà đầu tư phải có kinh nghiệm tổ chức vận hành chuyên môn, trong khi đó thời gian thu hồi vốn khá dài nhiều rủi ro nên không thể mạo hiểm trong đầu tư. Tuy nhiên, lợi thế của Pacific Healthcare có nhiều kinh nghiệm trong ngành y tế, ý chí kiên cường của vị CEO Tập đoàn được tôi luyện từ những

năm tháng trong quân đội và bằng niềm tin mãnh liệt vào sự thành công phía trước được đúc kết kinh nghiệm qua quá trình làm việc trong lĩnh vực y tế lâu năm, ông Trương Văn Toàn khẳng định: Pacific Healthcare đã và sẽ tiếp tục trung thành theo đuổi sứ mệnh “Kiến tạo hệ sinh thái y tế cực kỳ đơn giản, phụng sự con người nhanh nhất trên mọi miền đất nước”.

Sứ mệnh này chắc sẽ không quá xa vời, càng không khó đạt được khi mỗi dự án bệnh viện mọc lên sẽ tạo thêm công ăn việc làm cho con em địa phương, đội ngũ y bác sĩ được bồi dưỡng nghiệp vụ và y đức, khám chữa bệnh cho bệnh nhân tận tình như người nhà, người dân được thụ hưởng dịch vụ y tế đẳng cấp quốc tế với chi phí hợp lý. Đó chẳng phải ngay trong phụng sự đã có niềm an vui, phụng sự càng lớn thì an vui càng lớn đó sao! ■



Phối cảnh tổng thể Bệnh viện Đa khoa Bến Tre - Cơ sở 2

“ Bên cạnh chuỗi bệnh viện, Tập đoàn Pacific Healthcare còn khẳng định bước đi đột phá trong chiến lược đầu tư của mình bằng những dự án lĩnh vực du lịch, hạ tầng đô thị như:

- ▶ Bệnh viện Đa khoa Bến Tre – Cơ sở 2 quy mô 450 giường;
- ▶ Bệnh viện Đa khoa Phú Yên – Cơ sở 2 quy mô 480 giường;
- ▶ Bệnh viện Y học Cổ truyền Phú Yên – Cơ sở 2 quy mô 250 giường;
- ▶ Bệnh viện Đa khoa Pacific Quảng Bình quy mô 480 giường;
- ▶ Khu Phức hợp Du lịch nghỉ dưỡng biển Mũi Trèo quy mô diện tích 200 héc ta, vốn đầu tư hơn 5.750 tỷ đồng.



QUẢNG BÌNH

Điểm đến an toàn và khác biệt

Là địa phương được đánh giá là an toàn nhờ không có trường hợp dương tính với virus SARS-CoV2 cùng với sự phát triển của lĩnh vực du lịch những năm gần đây, Quảng Bình đã xác định biến nguy thành cơ để tiếp tục phát triển du lịch bền vững.

NGUYỄN NGỌC



Khách du lịch nước ngoài cách ly tại Phong Nha Farmstay

Mục tiêu trở thành một trong những điểm đến phục hồi du lịch nhanh nhất trong cả nước, du lịch Quảng Bình đang mở rộng quy mô, tiếp cận theo chiều sâu vào các thị trường khách; đa dạng hóa, nâng cao chất lượng các sản phẩm, dịch vụ du lịch...

Nhanh chóng khôi phục hoạt động

Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, UBND tỉnh Quảng Bình có văn bản số 378/UBND-KGVX ngày 14/3/2020 chỉ đạo tạm dừng hoạt động đón tiếp khách tham quan tại các khu, điểm du lịch, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh. Cùng với đó, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 về việc quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch Covid-19; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng chống dịch Covid-19 và các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các chuỗi dịch vụ cung ứng liên quan đến hoạt động du lịch đã tạm dừng hoạt động.

Do đó, trong những tháng đầu năm 2020, du lịch Quảng Bình và các ngành dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho du lịch bị thiệt

hại nặng nề, đặc biệt là sụt giảm lớn về lượng khách và tổng doanh thu. Cơ bản các doanh nghiệp tạm dừng hoạt động, nhiều đơn vị phải cắt giảm số lượng và thu nhập của người lao động... Tính đến hết tháng 4, tổng số lượt khách du lịch đến Quảng Bình đạt khoảng 502.500 lượt, giảm 64% so với cùng kỳ năm ngoái và giảm 68% so với kế hoạch; trong đó số lượt khách quốc tế ước khoảng 49.130 lượt, giảm 39% so với cùng kỳ năm ngoái và giảm 45% so với kế hoạch. Tổng thu từ khách du lịch giảm 64% so với cùng kỳ năm ngoái và giảm 67% so với kế hoạch đặt ra.

Trước tình hình đó, để sớm khắc phục các khó khăn, đón đầu các thời cơ sau khi nới lỏng các biện pháp hạn chế, giãn cách xã hội, Sở Du lịch Quảng Bình đã chỉ đạo hướng dẫn các đơn vị du lịch trên địa bàn tỉnh tổ chức các hoạt động từ ngày 26/4/2020, trên nguyên tắc tuân thủ các Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh về phòng, chống dịch Covid - 19, đảm bảo an toàn cho khách du lịch và cộng đồng. Hầu hết các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, các khu, điểm tham quan du lịch trên địa bàn tỉnh đã mở cửa phục vụ khách du lịch và triển khai nhiều chương trình, hoạt động hấp dẫn để thu hút khách du lịch...

Phát huy hiệu quả chương trình kích cầu du lịch

Hưởng ứng chương trình kích cầu du lịch “Người Việt Nam đi du lịch Việt Nam”, UBND tỉnh Quảng Bình đã chỉ đạo Sở Du lịch thực hiện chương trình kích cầu du lịch Quảng Bình năm 2020 nhằm xúc tiến và quảng bá du lịch “Quảng Bình - điểm đến an toàn và khác biệt”; tạo sự phục hồi mạnh mẽ, tạo động lực mới và hỗ trợ doanh nghiệp, cộng đồng du lịch khôi phục các hoạt động kinh doanh dịch vụ, đảm bảo các hoạt động trở lại bình thường và tiếp tục tăng trưởng, phát triển bền vững trong điều kiện Việt Nam đã kiểm soát được dịch Covid-19.

Chương trình diễn ra từ tháng 5 đến tháng 12/2020 với các sản phẩm, dịch vụ ưu đãi hấp dẫn, đảm bảo chất lượng nhằm mang lại nhiều hơn giá trị tăng thêm cho du khách với các nhóm dịch vụ gồm: Tour tham quan; lưu trú; ăn uống; khu, điểm tham quan du lịch; vận chuyển (dịch vụ vận chuyển hàng không, đường sắt; dịch vụ vận chuyển tại điểm đến và dịch vụ thuyền du lịch).

Với sự tham gia của 300 đơn vị, đây là dịp chung tay đẩy mạnh quảng bá, nâng cao sức hấp dẫn của du lịch Quảng Bình với phương châm “giảm giá nhưng không giảm chất lượng”,



Du lịch Quảng Bình đang dần khôi phục nhờ các giải pháp kích cầu được triển khai đồng bộ, quyết liệt

gia tăng số lượng và chất lượng dịch vụ đi kèm, đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ đáp ứng nhu cầu phong phú của khách du lịch.

Chương trình bao gồm các hoạt động chính như: Thực hiện chiến dịch truyền thông “Quảng Bình – điểm đến an toàn và hấp dẫn” qua truyền thông số và các sự kiện, chương trình nổi bật. Tham gia các sự kiện lớn của du lịch Việt Nam và các trung tâm lớn của cả nước như: Lễ hội kích cầu du lịch Hà Nội 2020; Hội chợ du lịch quốc tế VITM Hà Nội; các sự kiện về du lịch do Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Tổng cục Du lịch tổ chức; các hoạt động trong chương trình năm Chủ tịch ASEAN Việt Nam 2020...

Triển khai các chương trình kích cầu, khuyến mãi hấp dẫn như: Các điểm tham quan du lịch giảm giá vé, giá dịch vụ. Điển hình như: Động Phong Nha, động Tiên Sơn, động Thiên Đường giảm 50% giá vé tham quan về các mức lần lượt là 80.000VNĐ/khách, 40.000VNĐ/khách và 125.000VNĐ/khách; Zipline sông Chày – hang Tối, suối nước Mọc giảm 50% vé tham quan và 30% giá dịch vụ; Ozo Treetop Park giảm 50% giá dịch vụ các chương trình, chỉ còn từ 100.000 VNĐ...

Các chương trình tour kích cầu giảm giá từ 20% - 30% tùy theo chương trình và đơn vị khai thác; dịch vụ khách sạn giảm giá phòng và các dịch vụ khác từ 30% trở lên. Về dịch vụ ăn uống, các nhà hàng đạt chuẩn phục vụ khách du lịch được nâng cấp về cơ sở vật chất kỹ thuật, chất lượng dịch vụ, cam

kết về an toàn thực phẩm, bán đúng giá niêm yết, giảm giá từ 10% trở lên cho các đơn vị lữ hành...

Về dịch vụ vận tải, các phương tiện vận tải khách du lịch đã phục hồi hoạt động trở lại và tăng trưởng thêm về số lượng chuyến, quy mô phương tiện. Đối với đường hàng không, duy trì các đường bay đã có và tăng thêm các chuyến bay mới Hà Nội - Đồng Hới, Đồng Hới - TP.Hồ Chí Minh với 16 đến 20 chuyến/ngày. Các hãng hàng không Vietnam Airlines, Vietjet Air, Bamboo Airways có các chính sách giá vé ưu đãi, vé 0 đồng cho các đơn vị lữ hành xây dựng sản phẩm tour Hà Nội - Quảng Bình trong năm 2020.

Về đường sắt, Tổng công ty đường sắt Hà Nội tiếp tục chạy mã tàu QB Hà Nội - Đồng Hới để phục vụ khách du lịch, giá vé ưu đãi từ 10% - 20% và đặc biệt có chương trình cho thuê trọn gói tàu chuyển Hà Nội - Đồng Hới với giá ưu đãi có thể lên đến 40% giá niêm yết cho các công ty lữ hành để phục vụ khách du lịch. Về đường bộ, các tuyến vận tải nội tỉnh, liên tỉnh tiếp tục hoạt động ổn định, xe vận tải khách du lịch được tổ chức chu đáo, nâng cao chất lượng xe, dịch vụ và có mức giá ưu đãi cho các doanh nghiệp lữ hành...

Theo thống kê, tổng số khách du lịch đến Quảng Bình 6 tháng đầu năm ước đạt 905.200 lượt, tỷ lệ phục hồi vào đầu tháng 7 ước đạt 40% - 50%. Qua đó cho thấy, với những nỗ lực của tỉnh, nhất là thông qua Chương trình kích cầu du lịch năm 2020, du lịch Quảng Bình đã có những tín hiệu đáng mừng, từng bước khẳng định là điểm đến an toàn và khác biệt. ■

QUANG BINH

Safe and Distinctive Destination

Being considered a safe destination for having no positive SARS-CoV-2 virus infections and strong tourism development in recent years, Quang Binh province is resolved to turn risks into opportunities to develop sustainable tourism.

NGUYEN NGOC

Determined to become one of fastest-growing tourism destinations in the country, Quang Binh's tourism sector is expanding its scale, gaining access to tourist markets, and diversifying and improving the quality of tourism products and services..

Quick operational resumption

Before the complicated evolution of the COVID-19 epidemic, the Quang Binh Provincial People's Committee issued Document 378/UBND-KGVX dated March 14, 2020, guiding a temporary halt of tourist services at tourist sites and destinations, historical - cultural relics and famous landscapes in the province. At the same time, in response to the Prime Minister's Directive 15/CT-TTg dated March 27, 2020, on drastic actions against the COVID-19 epidemic and Directive 16/CT-TTg dated March 31, 2020 on urgent measures to prevent and combat COVID-19 and guiding documents of the Standing Board of the Provincial Party Committee and



the Provincial People's Committee, tourism service supply chains ceased operations.

Therefore, in the first months of 2020, tourism and related services in Quang Binh province were seriously damaged by the COVID-19 epidemic, characterized by a sharp decline in tourist arrivals and revenue. Basically, tourism companies suspended operations, with many downsizing their workforce and reducing pay for employees. By the end of April, tourist arrivals to Quang Binh reached about 502,500, down 64% from the same period of 2019 and down 68% against the plan. Of the sum, foreign tourists were estimated at 49,130, down 39% from a year ago and down 45% from the plan. Tourism revenue decreased 64% from a year ago and slumped 67% from the plan.

Given this reality, to overcome difficulties and seize opportunities after easing restrictions and social distancing measures, the Quang Binh Department of Tourism instructed local tourism organizers to ensure safety for tourists and the community from April 26, 2020, while fulfilling instructions of the Prime Minister and the Provincial People's Committee on COVID-19 epidemic prevention and control. Most tourist service providers and places of interest reopened services and launched various attractive programs and activities to woo tourists.

Effectively promoting tourism stimulus program

Responding to the tourism stimulus program called "Vietnamese people travel Vietnam", the Quang Binh Provincial People's Committee instructed the Department



of Tourism to launch a local tourism stimulus program in 2020 called “Quang Binh - a safe and distinctive destination”; create a robust recovery, generate new motivation and support tourism businesses and community to revive services, ensure restarted activities and sustain development in the condition that Vietnam has controlled the COVID-19 epidemic.

The program, which will last from May to December 2020, features attractive products, preferential services and quality assurance to bring more added values to travelers like sightseeing, accommodation, catering, destination and transportation services (air and rail transport services, internal transportation services and tourist boat services).

Joined by 300 units, this is a chance to gather forces to promote and improve the appeal of Quang Binh tourism with the motto “reduction in prices but not reduction in quality”, increase the quantity and quality of accompanied services, and diversify products and services to meet the needs of tourists.

Main activities of the program include the communication campaign for “Quang Binh - a safe and attractive destination” on digital media and outstanding events and programs. The local tourism sector will take part in major tourism events in Vietnam such as Hanoi Tourism Stimulation Festival 2020, VITM Hanoi International Tourism Fair, tourism events organized by the Ministry of Culture, Sports and Tourism and the Vietnam National Administration of Tourism and activities for Vietnam’s ASEAN Chairmanship 2020.

The sector will deploy stimulus programs and attractive promotions such as service discount tickets at tourist attractions. For example, ticket prices have been slashed by a half to VND80,000, VND40,000 and

VND125,000 at Phong Nha Cave, Tien Son Cave and Thien Duong Cave, respectively; a 50% reduction in sightseeing price and a 30% reduction in service price in Toi Cave and Mooc Spring; and a 50% discount in service charges at Ozo Treetop Park.

Tour stimulus programs discount prices by 20-30%, depending on programs and operators. Hotels reduce room rates and other services by 30% or more. Restaurants upgrade facilities and service quality, ensure food safety, and sell products at quoted prices and offer a 10% discount to travel units.

With respect to transport services, tourist transport means have recovered and expanded operations and increased vehicle fleets. For air service, the province will try to maintain existing routes and increase new flights from Hanoi to Dong Hoi and Dong Hoi to Ho Chi Minh City to 16-20 flights a day. Vietnam Airlines, Vietjet Air and Bamboo Airways have preferential fares for travel agents on Hanoi - Quang Binh flights in 2020.

By railway, Hanoi Railway Corporation will continue to operate QB Hanoi - Dong Hoi trains to serve tourists who are offered a preferential ticket discount by 10-20% and a Hanoi-Dong Hoi trip full package with a preferential price discount of 40% for tour operators. On the road, intra-provincial and inter-provincial transport routes continue to operate stably. Tourist vehicles are well organized to raise transport service quality.

According to statistics, tourist arrivals to Quang Binh province were estimated at 905,200 in the first six months. The recovery rate in early July was forecast at 40-50%. Thus, with its efforts, especially through the tourism stimulus program in 2020, Quang Binh has achieved positive progress and gradually affirmed its status as a safe and distinctive destination. ■





Động Thiên Đường - những tuyệt tác không nơi nào trên thế giới có được

Phát huy giá trị di sản thiên nhiên thế giới VQG Phong Nha - Kẻ Bàng

Những năm qua công tác quản lý, bảo tồn Di sản thiên nhiên thế giới Vườn Quốc gia (VQG) Phong Nha - Kẻ Bàng luôn được tỉnh Quảng Bình đặc biệt quan tâm và có nhiều chuyển biến tích cực. Trong giai đoạn mới, bên cạnh nhiệm vụ trên, tỉnh tập trung triển khai nhiều giải pháp nhằm phát huy giá trị của Di sản, nhất là đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển du lịch, dịch vụ - lĩnh vực kinh tế mũi nhọn của địa phương.

GIANG DƯƠNG

“Viên ngọc” giữa đại ngàn

VQG Phong Nha - Kẻ Bàng được thành lập ngày 12/12/2001 theo Quyết định số 189/TTg của Thủ tướng Chính phủ, với tổng diện tích là 85.754 ha (năm 2013 mở rộng lên 123.326 ha, là VQG lớn nhất cả nước), tiền thân là Khu rừng đặc dụng Phong Nha được thành lập ngày 09/8/1986.

Vườn là nơi hội tụ các giá trị ngoại hạng toàn cầu về địa chất địa mạo và đa dạng sinh học, có hệ Karst thuộc hàng lớn nhất châu Á. Trải qua nhiều giai đoạn kiến tạo phức tạp đã hình thành nên những hang động độc đáo, được chia làm 3 hệ thống chính, gồm: Phong Nha, Vòm và Nước Moọc. Đến nay đã phát hiện 404 hang động, tổng chiều dài trên 231 km, tiêu biểu như: hang Sơn Đoòng - hang động lớn nhất thế giới; động Phong Nha - hang nước với 7 tiêu chí nổi trội; động Thiên Đường -

hang dài nhất châu Á với kiến tạo thạch nhũ đẹp nhất; hang Ёn - cửa hang cao và rộng nhất...

Phong Nha - Kẻ Bàng là một khu rừng nhiệt đới nguyên sinh được bảo vệ gần như nguyên vẹn, độ che phủ trên 95%. Hệ động thực vật đa dạng, với 2.952 loài thực vật, 1.395 loài động vật, trong đó có nhiều loài đặc hữu, quý hiếm, được ghi trong sách đỏ Việt Nam và thế giới như: Quần thể Bách xanh núi đá; Chà vá chân nâu, Vọc Hà Tĩnh, Vượn Siki... Gần đây, thông qua phương pháp bẫy ảnh đã ghi nhận dấu hiệu trở lại của Sao La, loài động vật cực kỳ quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng.

Khu vực này còn chứa đựng nhiều giá trị văn hóa và lịch sử, điển hình là di tích Chăm và Việt cổ được tìm thấy ở một số hang động tại thung lũng sông Son, bằng chứng cổ nhất về sự cư trú của con người từ thời kỳ đồ đá. Nơi đây cũng lưu giữ dấu tích của Vua Hàm Nghi với

phong trào Cần Vương chống Pháp; có đường 20 Quyết Thắng trong kháng chiến chống Mỹ, với những địa danh tiêu biểu như: hang Tám Cô, hang Y tá, suối Rào Con, ngã tư Trạ Ang,...

Ngày 05/7/2003, tại Hội nghị thường niên lần thứ 27 diễn ra tại Pháp, UNESCO đã công nhận VQG Phong Nha - Kẻ Bàng là Di sản thiên nhiên thế giới; ngày 03/7/2015, tổ chức này tiếp tục vinh danh Vườn là Di sản thế giới. Ngày 12/8/2009, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1272/QĐ-TTg, công nhận VQG Phong Nha - Kẻ Bàng là Di tích Quốc gia đặc biệt.

Với tầm quan trọng đó, những năm qua, BQL VQG Phong Nha - Kẻ Bàng đã triển khai nhiều đợt tuyên truyền, giáo dục về bảo tồn đa dạng sinh học, nhất là các loài động, thực vật nguy cấp, quý hiếm cho người dân các xã vùng đệm. Chú trọng nắm thông tin các đối tượng thường xuyên khai thác gỗ, săn bắn, bẫy động vật trong rừng; đẩy mạnh tuần tra, truy quét ngăn chặn tình trạng khai thác, vận chuyển trái phép lâm sản.

Đồng thời, tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương và các chủ rừng, nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng. Đặc biệt, chú trọng thực hiện khoán bảo vệ rừng và hỗ trợ phát triển cộng đồng dân cư vùng đệm nhằm ổn định sinh kế, cải thiện thu nhập cho người dân, góp phần giảm áp lực lên tài nguyên rừng.

Tính riêng năm 2019, Ban đã tổ chức 2.345 đợt tuần tra (tăng 10,6% so với cùng kỳ năm 2018), tháo gỡ 3.151 sợi dây bẫy, phá hủy 25 lán trại, đẩy đuổi 277 lượt người vào rừng trái phép; ra quyết định xử lý 52 vụ vi phạm hành chính, 02 vụ chuyển hồ sơ cho cơ quan công an ra quyết định khởi tố hình sự. Trong năm qua, trên địa bàn quản lý không để xảy ra cháy rừng.

Đối với công tác phát triển du lịch, Ban chú trọng phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp tổ chức các hội nghị hợp tác, phát triển du lịch trong và ngoài tỉnh, các cuộc thi tìm hiểu về VQG Phong Nha - Kẻ Bàng, các hoạt động thể thao để thu hút khách du lịch... Đồng thời, tích cực liên kết với các công ty lữ hành giới thiệu ấn phẩm về Vườn tại các hội nghị, hội chợ, sự kiện về văn hóa - chính trị, du lịch trong nước và quốc tế; đẩy mạnh quảng bá thu hút du khách trên các phương tiện thông tin đại chúng...

Năm 2019, VQG Phong Nha - Kẻ Bàng đã đón và phục vụ 953.227 lượt khách (tăng 10,08% so với năm 2018), trong đó khách trong nước 780.240 lượt (tăng 11,8%), khách quốc tế 172.987 lượt (tăng 2,97%). Tổng doanh thu trực tiếp từ các sản phẩm du lịch đạt hơn 273 tỷ đồng (tăng 1,56% so với năm 2018).

Nỗ lực phát huy giá trị Di sản

Ngày 7/1/2020, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Bình đã ban hành Chỉ thị số 39-CT/TU về đẩy mạnh công tác bảo tồn và phát huy giá trị Di sản thiên nhiên thế giới VQG Phong Nha - Kẻ Bàng. Đây là nội dung có ý nghĩa quan trọng, huy động sự tham gia và nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác quản lý Di sản trong giai đoạn mới. Đặc biệt, tạo cơ sở xây dựng Phong Nha - Kẻ Bàng trở thành khu du lịch trọng điểm quốc gia; là điểm đến du lịch đẳng cấp, hấp dẫn, nổi tiếng trong khu



Voọc Hà Tĩnh – loài linh trưởng quý hiếm toàn cầu tại Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng

vực và trên thế giới; góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Theo ông Phạm Hồng Thái, Giám đốc BQL VQG Phong Nha - Kẻ Bàng cho biết, để thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 39-CT/TU, Ban sẽ khẩn trương rà soát các quy hoạch liên quan đến công tác quản lý, bảo tồn và phát triển du lịch; xây dựng bộ cơ sở dữ liệu của VQG Phong Nha - Kẻ Bàng. Chủ động tham mưu, đề xuất bổ sung, điều chỉnh, ban hành những cơ chế, quy chế, quy định phù hợp liên quan đến công tác quản lý, bảo tồn Di sản. Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng xây dựng các kế hoạch triển khai các nội dung liên quan...

Song song với đó, tham mưu tỉnh đẩy mạnh xúc tiến đầu tư nhằm đa dạng hóa các sản phẩm du lịch gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị Di sản. Để thực hiện hiệu quả, trước hết, Ban sẽ chủ động rà soát các quy định pháp luật liên quan, nhất là Luật Di sản và theo Luật Lâm nghiệp để đồng bộ hóa, tránh chồng chéo, mâu thuẫn nhau. Đồng thời, nghiêm túc thực hiện các quy hoạch đã được phê duyệt, như: Quy hoạch phát triển Du lịch bền vững khu vực VQG Phong Nha - Kẻ Bàng đến năm 2020, tầm nhìn 2030; Quy hoạch chung xây dựng VQG Phong Nha - Kẻ Bàng, tỉnh Quảng Bình đến năm 2030; Quy hoạch tổng thể phát triển khu du lịch quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, tỉnh Quảng Bình đến năm 2030...

Cũng theo ông Phạm Hồng Thái, Ban sẽ tập trung tham mưu tỉnh nhất quán chủ trương không chấp thuận đầu tư ồ ạt mà có cơ chế đánh giá, lựa chọn nhà đầu tư thực sự có năng lực, dự án khả thi và cam kết tiến độ rõ ràng. Ưu tiên dự án có sản phẩm du lịch độc đáo, chuyên biệt, tính cạnh tranh cao, phù hợp với xu hướng du lịch quốc tế và xứng tầm với giá trị của Di sản; chú trọng liên kết với chuỗi sản phẩm du lịch khám phá, trải nghiệm nhằm tăng hệ số lưu trú khách.

"Mặt khác, chúng tôi sẽ rà soát, đánh giá lại toàn bộ các sản phẩm du lịch đã và đang khai thác để có kế hoạch đầu tư, nâng cấp, nhằm phát huy tối đa hiệu quả. Thường xuyên chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng dịch vụ; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao. Ngoài ra, chú trọng bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm tại các điểm du lịch, nhà hàng; quản lý chặt chẽ giá cả dịch vụ và công tác an ninh trật tự trên địa bàn...", ông Phạm Hồng Thái cho biết. ■

Promoting World Natural Heritage Values of Phong Nha - Ke Bang National Park

Quang Binh province has paid special attention to managing and conserving the World Natural Heritage of Phong Nha - Ke Bang National Park and this focus has produced positive changes. In the new period, beside the above tasks, the province will concentrate on carrying out many solutions to raise the heritage value, especially drawing investment capital and developing tourism and services - the key economic sector of the province.

Jade in the jungle

Phong Nha - Ke Bang National Park was established on December 12, 2001, under the Prime Minister's Decision 189/TTg, covering a total area of 85,754 ha (expanded to 123,326 ha in 2013, making it the largest national park in the country). It was formerly known as Phong Nha Special Use Forest, established on August 9, 1986.

The park is a convergence of outstanding universal values of geomorphic features and biodiversity, with the largest Karst ecosystem in Asia. Massive tectonic changes formed unique caves, divided into three main systems, including Phong Nha, Vom and Nuoc Mooc. So far, 404 caves have been discovered, stretching a total length of over 231 km. Typical caves include Son Doong Cave - the largest cave in the world, Phong Nha Cave - a flooded cave with seven outstanding criteria, Thien Duong Cave - the longest cave in Asia with the most beautiful stalactites, and En Cave - the tallest and widest outlet.

Phong Nha - Ke Bang is a virgin forest, almost intact, with forest coverage reaching over 95%. Flora and fauna are diverse, with 2,952 plant species and 1,395 animal species, including many endemic and rare species recorded in the Red Book of Vietnam and the World Red Book such as *calocedrus rupestris*, brown-shanked douc, Hatinh langur and *Nomascus siki* (southern white-cheeked gibbon). Recently, a camera trap recorded the return of Sao La, an extremely rare and endangered spindlehorn species.

The area also holds various cultural and historical values, such as ancient Cham and Vietnamese relics found in some caves in the valley of Son River, the earliest evidence of human habitation from the Stone Age. It also preserves traces of King Ham Nghi with the Can Vuong Movement against the French invaders and plenty of wartime vestiges like Tam Co Cave, Y Ta Cave, Rao Con Cave and Tra Ang junction.

On July 5, 2003, at the 27th Annual Conference in France,

UNESCO recognized Phong Nha - Ke Bang National Park as a World Natural Heritage. On July 3, 2015, it continued to recognize the park as a World Heritage Site. On August 12, 2009, the Prime Minister signed Decision 1272/QD-TTg, recognizing Phong Nha - Ke Bang National Park as a special national relic.

Given its importance, the Management Board of Phong Nha - Ke Bang National Park has carried out many communication and education programs on biodiversity conservation, especially of endangered and precious animal and plant species, for people in buffer communes. The agency has paid attention to capturing information about illegal loggers, hunters and trappers; and intensifying patrolling and scanning to prevent illegal logging and hunting.

At the same time, the board has worked with local authorities and forest owners to improve forest protection and forest fire prevention and fighting. Particularly, it has focused on contracting and protecting forests and supporting community development in the buffer zone to stabilize people's livelihoods, increase their incomes and ease pressures on forest resources.

In 2019 alone, the board conducted 2,345 patrols, 10.6% more than in 2018, removed 3,151 snares, destroyed 25 camps, and stopped 277 people illegally entering into the forest. It issued 52 decisions on settlement of administrative violations and transferred two cases to police authorities for criminal prosecution. In the past year, no forest fire was recorded.

For tourism development, the board has worked with agencies and enterprises to organize conferences on tourism cooperation and development in Quang Binh and other provinces, launched contests about Phong Nha - Ke Bang National Park, and sports activities to attract tourists. At the same time, it has actively cooperated with travel companies to introduce Garden publications at domestic and foreign



Chay River and Toi Cave are favorite places for exploration



Phong Nha Cave

conferences, fairs, cultural, political and tourism events; and boosted tourist attraction on mass media.

In 2019, Phong Nha - Ke Bang National Park welcomed and served 953,227 visitors, an increase of 10.08% over 2018, including 780,240 domestic visitors (up 11.8%) and 172,987 international visitors (up 2.97%). Total tourism revenue was more than VND273 billion (up 1.56% over 2018).

Efforts to promote the heritage value

On January 7, 2020, the Standing Board of Quang Binh Provincial Party Committee issued Directive 39-CT/TU on conservation and promotion of the values of the World Natural Heritage of Phong Nha - Ke Bang National Park. This is an important content that engages and raises awareness of all levels of authority, sectors and people about the position, role and importance of heritage management in the new period. Especially, this also aims to create the foundation for building Phong Nha - Ke Bang National Park into a key national tourist site and a classy, attractive and famous tourist destination in the region and in the world, and help local socioeconomic development.

According to Mr. Pham Hong Thai, Director of Phong Nha - Ke Bang National Park Management Board, in order to effectively implement Directive 39-CT/TU, the board will urgently review plans of tourism management and protection and development; build a database of Phong Nha - Ke Bang National Park; actively advise and propose supplements and amendments to appropriate mechanisms and regulations on management and conservation of the heritage; and strengthen

coordination with local authorities to develop plans for deployment of contents.

In addition, the agency will consult the province on investment promotion to diversify tourism products linked to heritage values. To do this effectively, it will first proactively review relevant legal provisions, especially the Heritage Law and the Forest Law, to ensure consistency and avoid overlapping and contradictions. At the same time, it will seriously carry out approved plans such as the plan for sustainable tourism development in Phong Nha - Ke Bang National Park to 2020, with a vision to 2030, the general plan for construction of Phong Nha - Ke Bang National Park to 2030; the master plan for development of Phong Nha - Ke Bang national tourist area to 2030.

The board will focus on persistently advising the province not to approve mass investment but selectively pick truly capable investors, feasible projects and clear commitments on progress, he said. Priority will be given to projects with unique, specialized, highly competitive tourism products, match international tourism trends and commensurate with heritage values, focus on discovering and experiencing tourism product chains to encourage visitors to come more and stay longer.

“On the other hand, we will review and re-evaluate all existing tourism products to make investment and have upgrade plans to bring them into full play; regularly direct renovations and service quality upgrades; train and recruit high-quality human resources; protect the environment and food safety at tourist sites and restaurants; and strictly manage service prices and security,” Thai said. ■



Địa chỉ:
Số 90 đường Hữu Nghị,
TP. Đồng Hới,
Quảng Bình.
Điện thoại:
0232.3850777
Fax:
0232.3822757
/3821118
Email:
imexcoqb@gmail.com
Website:
www.imexcoqb.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU QUẢNG BÌNH

QUANG BINH IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY (QUANG BINH IMEXCO)



GOLD COAST

HOTEL RESORT & SPA

★★★★★



GOLD COAST HOTEL RESORT & SPA

Add: Bảo Ninh, Đồng Hới, Quảng Bình - **Tel:** (+84) 232 625 6666 / **Hotline:** (+84) 971 885 588

Email: info@goldcoastquangbinh.com; sales@goldcoastquangbinh.com - **Website:** www.goldcoastquangbinh.com

**CKC THIÊN DƯƠNG
HOTEL*****

CKC THIEN DUONG HOTEL

Địa chỉ: 76 Đồng Hải, Hải Thành, Tp. Đồng Hới, Quảng Bình

Điện thoại: 0232 3855789 / **PKD:** 0232 3822020 / **Hotline:** 0931355009

Website: www.ckcthienduonghotel.com - **Email:** sales.ckcthienduonghotel@gmail.com



Công ty TNHH Đức Toàn



Từ ngày thành lập (năm 2003) đến nay, Công ty TNHH Đức Toàn liên tục phát triển ổn định cả về lượng và chất. Tổng số lao động của Công ty 85 người, thu nhập bình quân của người lao động đạt 7,5 triệu đồng/người/tháng. Để đạt được những kết quả trên là nhờ sự linh hoạt và định hướng đúng đắn trong đầu tư của ban lãnh đạo Công ty cũng như sự đoàn kết, nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên và người lao động, trên quan điểm lấy sự tin tưởng của khách hàng làm tiêu chí.

Đức Toàn đã không ngừng cải tiến công nghệ, máy móc thiết bị, nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, phát huy tối đa nguồn nhân lực. Thực hiện tốt phương châm "Lấy khách hàng làm trọng tâm", Đức Toàn luôn cam kết phấn đấu nhằm thỏa mãn tối đa nhu cầu khách hàng; lấy tín nhiệm của khách hàng làm mục đích để hoạt động và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ tốt nhất, đúng chất lượng, đủ số lượng và đúng thời gian.

Đức Toàn đã không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp và sáng tạo; năng động của mỗi cá nhân tạo nên sự linh hoạt của một tập thể luôn sẵn sàng thích ứng với biến động của thị trường.

Một số lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty

- Địa điểm tập kết, kiểm tra hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở biên giới và Kho ngoại quan tại Khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Cha Lo; quy mô xây dựng 21.100 m². Sản lượng hàng hóa luân chuyển qua kho bình quân 1.000.000 tấn/năm.
- Đại lý làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu Quốc tế Cha Lo, ủy thác xuất nhập khẩu hàng hóa.
- Bãi ngoại quan tại xã Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; diện tích 10.600m².
- Khu cách ly, trạm trung chuyển trâu bò tại cửa khẩu quốc tế Cha Lo, diện tích 2.411 m².
- Cảng thủy nội địa Đức Toàn tại xã Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; diện tích 35.000 m²; sản lượng hàng hóa xếp dỡ qua cảng 1.500.000 tấn/năm.
- Kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm khác từ xăng dầu.
- Thạch cao: Hợp tác với Công ty TNHH Việt - Lào để khai thác mỏ thạch cao tại Sooksavane - Thakhet - KhamMoune - Lao P.D.R, với trữ lượng 22 triệu tấn, cung ứng cho thị trường Việt Nam khoảng 30.000 tấn/tháng.
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường thủy nội địa và đường sắt.



Tiểu khu 2, thị trấn Đồng Lê, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình
Giám đốc: Ông Trần Văn Vĩnh
Điện thoại: 0232 3685 835
Fax: 0232 3685 835
Mobile: 0917 685 685
Email: ctductoan@gmail.com
Mã số thuế: 3100297712